

THÁNG 1, THÁNG 2, THÁNG 3 – NĂM 2020

BÀI HỌC SA-BÁT

# ĐA-NI-ÊN

---

---

DANIEL

---

---

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng ©2020  
El Monte, California, USA

# MỤC LỤC

1. TỪ ĐỌC ĐẾN HIỂU .....	5
2. TỪ GIÊ-RU-SA-LEM ĐẾN BA-BY-LÔN.....	12
3. HUYỀN NHIỆM THÀNH KHẢI HUYỀN .....	19
4. TỪ LÒ LỬA HÙNG ĐẾN CUNG ĐIỆN .....	26
5. TỪ KIÊU NGẠO ĐẾN KHIÊM TỐN .....	33
6. TỪ TỰ CAO ĐẾN BẠI HOẠI.....	40
7. TỪ HANG SƯ TỬ ĐẾN NƠI CỦA THIÊN SỬ .....	47
8. TỪ CON BIỂN ĐỘNG ĐẾN VẮNG MÂY THIÊN ĐÀNG.....	54
9. TỪ Ô UẾ ĐẾN LÀM CHO THANH SẠCH .....	61
10. TỪ XUNG TỘI ĐẾN AN ỦI.....	68
11. TỪ CHIẾN TRẬN ĐẾN CHIẾN THẮNG .....	75
12. TỪ BẮC VÀ NAM CHO ĐẾN MẢNH ĐẤT MỸ MIÊU .....	82
13. TỪ BỤI ĐẤT ĐẾN CÁC NGÔI SAO .....	89

**Tác giả:**

Tiến sĩ Elias Brasil de Souza

**Dịch giả:**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên

**Ban hiệu đính:**

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Kezia Tuyết Nguyễn

Trương Kimchi

Nguyễn Đăng Hưng

**Trình bày:**

Nguyễn Đăng Hưng

**Website Trường Sa-bát:**

[giaohoicodoc.org/truongsabat](http://giaohoicodoc.org/truongsabat)

**Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:**

**Mục sư Nguyễn Khắc Vinh**

**Tiếng Nói Hy Vọng**

**P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734**

**Tel. (626) 422-6841**

**[www.TiengNoiHyVong.org](http://www.TiengNoiHyVong.org)**

## Đa-ni-ên, Nhà Tiên Tri về Thời Kỳ Cuối Cùng

Khi thế kỷ 19 lùi vào dĩ vãng và bước vào thế kỷ 20, một cảm giác lạc quan tràn ngập phương Tây. Qua khoa học và kỹ nghệ, nhân loại đang tiến bước vào một thời đại hoàng kim, một tương lai của những khả năng tuyệt vời lúc mà chiến tranh, dịch bệnh, nghèo khổ và đói khát cuối cùng sẽ chấm dứt. Dù sao đó cũng là niềm hy vọng của thế giới.

Dĩ nhiên, thế kỷ 20 đã chứng minh niềm hy vọng này không những đã sai mà còn xuẩn ngốc và ngây thơ. Điều này giúp giải thích tại sao, khi chúng ta bước vào thế kỷ 21, thế giới đã không có một cảm giác lạc quan về một tương lai tốt đẹp hơn.

Từ tầm nhìn của thế giới, thế giới chúng ta đang sống đây dường như vẫn còn khá ảm đạm và tẻ hơn nữa, có rất ít triển vọng cải thiện. Con người dường như có khuynh hướng tham lam, áp bức, bạo lực, xâm chiếm, bóc lột và tự hủy hoại y như tổ tiên của chúng ta ở thời xa xưa. Trong khi đó, nhiều tiến bộ kỹ thuật vĩ đại, mặc dù đôi khi phục vụ nhân loại hữu hiệu, cũng đã tiếp tay con người trong sự tham lam, áp bức, bạo lực, xâm chiếm, bóc lột và tự hủy diệt.

Tất nhiên, điều này không có gì đáng ngạc nhiên, như qua câu Kinh Thánh “Lòng người ta là dối trá hơn mọi vật, và rất là xấu xa: ai có thể biết được?” (Giê-rê-mi 17:9) hoặc “Dân này sẽ đậy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất” (Ma-thi-ơ 24:7).

Tuy vậy, giữa tất cả các sự tuyệt vọng và tai họa này, chúng ta có sách Đa-ni-ên, để tài nghiên cứu của chúng ta trong ba tháng này, là một cuốn sách đặc biệt phù hợp với chúng ta, những người đang sống ở “thời kỳ cuối cùng” (Đa-ni-ên 12:9). Và đó là bởi vì trong những trang thiêng liêng của sách Đa-ni-ên, chúng ta có những bằng chứng hùng hồn, hợp lý, khẳng định rằng, đức tin không những chỉ cho niềm tin của chúng ta vào Thiên Chúa mà còn vào Đức Chúa Giê-su Christ và cái chết của Ngài trên thập tự giá, cũng như lời hứa về sự trở lại của Ngài và tất cả những gì sẽ xảy ra với sự trở lại ấy.

Hãy suy gẫm điều này. Qua Đa-ni-ên (đoạn 2, 7, 8, 11), chúng ta đã được ban cho, từ nhiều góc nhìn khác nhau, lần lượt là các đế quốc sau đây: Ba-by-lôn, Mê-đô Ba Tú, Hy Lạp, La Mã và vương quốc vĩnh cửu của Đức Chúa Trời sau ngày Tái lâm. Từ quan điểm của chúng ta ngày nay, sống trong thời đại hiện tại, chúng ta có thể thấy rằng tất cả các vương quốc trần gian đều đã xuất hiện và tàn lụi như dự đoán. Hoặc, trong trường hợp của La Mã, nó đã xuất hiện và vẫn tồn tại, ít nhất là cho đến bây giờ, giống như Đa-ni-ên đã viết. Trong Đa-ni-ên 2:33, 41, nó được mô tả là bàn chân và ngón chân của pho tượng, và được thể hiện qua các quốc gia vẫn bị chia cắt

ở châu Âu cũng như chính Giáo hội La Mã. Do đó, chúng ta thấy tỏ tường những sự ứng nghiệm rất bao quát và vững chắc của lời tiên tri trong Kinh Thánh về lịch sử thế giới, mà một người sống ở thời Ba-by-lôn, hoặc Hy Lạp, hoặc ngay cả vào thời kỳ đầu của La Mã, không thể có được.

Sống ở thời điểm chúng ta đang sống trên chiếc cân của thời gian tiên tri, chúng ta cũng có thể thấy Đa-ni-ên đã đúng về tất cả các vương quốc này; do đó, chúng ta còn có nhiều lý do hơn để tin cậy Đức Chúa Trời về một vương quốc duy nhất chưa đến: Vương quốc vĩnh cửu, sẽ đến sau sự Tái Lâm.

Vâng, cuốn sách của Đa-ni-ên vẫn là một tài liệu mạnh mẽ, khẳng định niềm tin, đặc biệt là cho những người Cơ Đốc Phục Lâm, những người tìm thấy trong các trang của nó tài liệu về sự gắn chung kết cho hội thánh của chúng ta, đặc biệt là Đa-ni-ên 8:14, “Người trả lời rằng: Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch.” Câu này, cùng với Đa-ni-ên 7:22, 26, 27, cho thấy rằng sau cuộc phán xét vĩ đại của thiên đàng mà các Thánh của Đấng Tối cao đã được nhận ân sủng, vương quốc vĩnh cửu sẽ được thành lập. Trái với các đế chế phù du của trần thế, vương quốc này sẽ tồn tại mãi mãi.

Hơn thế nữa, bên cạnh bức tranh bao quát mọi điều, chúng ta vẫn thấy Đấng Cơ Đốc có thể gắn gũi với từng cá nhân chúng ta biết là bao. Từ điểm mọng của vua Nê-bu-cát-nết-sa, cho đến việc Đa-ni-ên được giải cứu khỏi hang sư tử, sách Đa-ni-ên cho chúng ta thấy sự hiện diện của Đức Chúa Trời, hay sự cận kề của Ngài đối với chúng ta; Như Đa-ni-ên đã nói với Vua Bê-n-xát-sa hung ác, “Đức Chúa Trời là Đấng cầm trong tay Ngài hơi thở và hết thảy các đường lối của vua” (Đa-ni-ên 5:23).

Nói tóm lại, sách Đa-ni-ên, chủ đề nghiên cứu của chúng ta trong ba tháng này, vẫn là cuốn sách đã được viết cách đây hàng ngàn năm: một sự mặc khải mạnh mẽ về tình yêu và tính cách của Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc.

*Elias Brasil de Souza là giám đốc của Viện Nghiên cứu Kinh thánh của Toàn cầu Tổng hội Cơ Đốc Phục Lâm. Ông có bằng tiến sĩ về chú giải và thần học Cựu Ước của Đại học Andrews.*

## BÀI HỌC 1

## TỪ ĐỌC ĐẾN HIỂU



**CÂU GÓC:** “Phi-líp chạy đến, nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai, thì nói rằng: Ông hiểu lời mình đọc đó chăng?” (Công vụ các Sứ đồ 8:30).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Lu-ca 24:25–27; 2 Phi-e-rơ 3:11–13; Giô-na 3:3–10; Dân số Ký 14:34; Đa-ni-ên 9:23; 10:11, 12.

**H**ội thánh chúng ta ra đời và thành hình từ các trang của sách Đa-ni-ên, chủ đề nghiên cứu của chúng ta trong ba tháng này. Để bắt đầu, chúng ta cần ghi nhớ những điểm sau đây như một khuôn mẫu để giúp hướng dẫn sự nghiên cứu của chúng ta.

Trước hết, chúng ta phải luôn nhớ rằng Đấng Cơ Đốc trung tâm của sách Đa-ni-ên, như Ngài cũng là trọng tâm của toàn Kinh thánh.

Thứ hai, sách Đa-ni-ên được sắp xếp theo một cách để thể hiện vẻ đẹp của văn chương và để giúp chúng ta hiểu được trọng tâm chính của sách ấy.

Thứ ba, chúng ta cần hiểu sự khác biệt giữa những lời tiên tri cổ điển và các lời tiên tri khai huyền. Điều này sẽ giúp chúng ta phân biệt giữa những lời tiên tri của Đa-ni-ên và của những người khác như Ê-sai, A-mốt và Giê-rê-mi.

Thứ tư, khi chúng ta nghiên cứu các lời tiên tri về thời gian của Đa-ni-ên, chúng ta nên hiểu rằng các nét đại cương của những lời tiên tri của Đa-ni-ên kéo dài trong thời gian dài và được đo theo nguyên tắc một ngày tiên tri là một năm của loài người.

Thứ năm, chúng ta sẽ nhấn mạnh rằng cuốn sách của Đa-ni-ên không chỉ truyền tải các lời tiên tri mà các lời ấy còn liên quan rất sâu đậm đến cuộc sống cá nhân của chúng ta ngày nay.

## 1. ĐẮNG CƠ ĐỐC: TRỌNG TÂM CỦA ĐA-NI-ÊN

**Xin đọc Lu-ca 24:25–27; Giăng 5:39; và 2 Cô-rinh-tô 1:19, 20. Đấng Cơ Đốc là trọng tâm của Thánh Kinh như thế nào?**

Đức Chúa Giê-su là trọng tâm của toàn Kinh Thánh, của mọi sách, kể cả sách Đa-ni-ên. Thí dụ: đoạn 1 cho chúng ta thấy kinh nghiệm của Đa-ni-ên cũng tương tự hình ảnh của Đấng Cơ Đốc, phải rời bỏ thiên đường (Đa-ni-ên, rời bỏ đời sống hoàng gia nơi quê hương mình) để sống trong thế giới tội lỗi này và đương đầu với quyền lực của sự mờ tối. Và nữa, Đa-ni-ên và các bạn mình đã được ban cho sự khôn ngoan của thiên đàng để đối diện với những thách thức của văn hóa Ba-by-lôn.

Đoạn 2 mô tả hình dạng của viên đá sẽ đến vào thời kỳ tận thế để chỉ ra rằng vương quốc của Đấng Cơ Đốc cuối cùng sẽ thay thế tất cả các vương quốc trên thế giới. Đoạn 3 cho thấy Đấng Cơ Đốc đi cùng với các tôi tớ trung tín của Ngài trong lò lửa. Đoạn 4 cho thấy Đức Chúa Trời rời bỏ Nê-bu-cát-nết-sa khỏi vương quốc của vua trong một khoảng thời gian để nhà vua có thể hiểu rằng “các tầng trời cầm quyền” (Đa-ni-ên 4:26).

Biểu hiện “các tầng trời cầm quyền” nhắc chúng ta rằng Đấng Cơ Đốc, trong vai trò “Con Người” (Đa-ni-ên 7:13), Ngài sẽ nhận quyền thống trị các vương quốc, như được mô tả trong Đa-ni-ên 7. Đoạn 5 cho thấy sự sụp đổ của Vua Bê-n-xát-sa và sự sụp đổ của Ba-by-lôn trước mặt người Ba Tư trong một đêm vui chơi đối trụ. Điều này báo trước sự thất bại của Sa-tan và sự tận diệt hoàn toàn của thời kỳ cuối cùng Ba-by-lôn bởi Đấng Cơ Đốc và các thiên sứ Ngài.

Đoạn 6 cho thấy âm mưu chống lại Đa-ni-ên tương tự như cách Đức Chúa Giê-su đã bị vu cáo bởi các thầy tế lễ trưởng. Và nữa, vua Đa-ri-út đã cố gắng tha Đa-ni-ên mà không thành, tương tự như Phi-lát đã thất bại trong việc ông cố gắng tha Đức Chúa Giê-su (Ma-thi-ơ 27:17–24). Đoạn 7 mô tả Đấng Cơ Đốc là Con Người tiếp nhận vương quốc và trị vì dân của Ngài. Đoạn 8 cho thấy Đấng Cơ Đốc là thầy tế lễ của đền thờ trên thiên đàng. Đoạn 9 miêu tả Đấng Cơ Đốc là con sinh tế, và sự hy sinh đổ huyết của Ngài xác nhận lại giao ước giữa Đức Chúa Trời và dân Ngài. Và đoạn 10, 11, 12 trình bày Đấng Cơ Đốc là thiên sứ trưởng Mi-ca-ên, là tổng chỉ huy và là đấng chiến đấu với các thế lực xấu xa và chiến thắng giải cứu dân Đức Chúa Trời, thậm chí khỏi quyền lực của sự chết. Vì vậy, chúng ta hãy nhớ rằng Đấng Cơ Đốc là trọng tâm của sách Đa-ni-ên. Ở mỗi đoạn đều có một số kinh nghiệm hoặc ý tưởng chỉ về Đấng Cứu Thế và chương trình của Ngài.

**Giữa các cuộc đấu tranh, thử thách, hoặc cả những lúc hạnh phúc và thịnh vượng, làm thế nào chúng ta có thể học cách giữ Đấng Cơ Đốc luôn là trọng tâm của cuộc sống mình? Tại sao làm vậy là điều quan trọng cho chúng ta?**

## 2. CẤU TRÚC CỦA SÁCH ĐA-NI-ÊN

Một phần của sách Đa-ni-ên được viết bằng tiếng Hê-bơ-rơ, và một phần được viết bằng tiếng A-ra-mích là ngôn ngữ của các cổ dân vùng Mê-sô-pô-ta-ni. Sự sắp xếp của phần tiếng A-ra-mích, đoạn 2 đến đoạn 7, cho thấy cấu trúc dưới đây, nhằm giúp củng cố một thông điệp chính của phần ấy và của toàn sách:

- A. Sự hiện thấy của Nê-bu-cát-nết-sa về bốn vương quốc (Đa-ni-ên 2)
- B. Chúa giải cứu các bạn của Đa-ni-ên khỏi lò lửa hực (Đa-ni-ên 3)
- C. Sự đoán phạt đến với Nê-bu-cát-nết-sa (Đa-ni-ên 4)
- C'. Sự đoán phạt đến với Bê-n-xát-sa (Đa-ni-ên 5)
- B'. Đức Chúa Trời giải cứu Đa-ni-ên trong hang sư tử (Đa-ni-ên 6)
- A'. Sự khải thị cho Đa-ni-ên về bốn vương quốc (Đa-ni-ên 7)

Kiểu sắp xếp văn học này nhằm làm nổi bật điểm chính bằng cách đặt nó ở trung tâm của cấu trúc, trong trường hợp này bao gồm điểm C và C' (Đa-ni-ên 4 và 5): Chúa lấy vương quốc khỏi tay Nê-bu-cát-nết-sa (tạm thời) và khỏi tay Bê-n-xát-sa (vĩnh viễn). Do đó, các sự kiện này nhấn mạnh điều đoạn 2 đến đoạn 7 nói về chủ quyền của Đức Chúa Trời đối với các vua chúa của thế gian vì Ngài thiết lập cũng như loại bỏ họ.

Một trong những cách hiệu quả nhất để truyền đạt một sứ điệp và làm rõ vấn đề là lặp đi lặp lại. Chẳng hạn, Đức Chúa Trời ban cho Pha-ra-ôn hai giấc chiêm bao về tương lai cận thời của Ai Cập (Sáng thế Ký 41:1-7). Trong giấc mơ đầu tiên, bảy con bò mập bị nuốt trửng bởi bảy con bò ốm. Trong giấc mơ thứ hai, bảy gié lúa tốt bị nuốt trửng bởi bảy gié lúa lép. Cả hai giấc mơ đều chỉ về một ý nghĩa: bảy năm thịnh vượng sẽ được theo sau bởi bảy năm đói kém, mất mùa.

Trong sách Đa-ni-ên, Đức Chúa Trời cũng sử dụng sự lặp lại. Có bốn chu kỳ tiên tri, đó là sự lặp lại của toàn thể một cấu trúc căn bản. Cuối cùng, cấu trúc này cho chúng ta thấy chủ quyền tối cao của Đức Chúa Trời. Dẫu mỗi điểm đại cương tiên tri chính truyền đạt một quan điểm riêng biệt, cùng nhau chúng bao trùm cùng một giai đoạn lịch sử, kéo dài từ thời của nhà tiên tri cho đến thời kỳ cuối cùng của lịch sử nhân loại, như sơ đồ sau đây cho thấy:

Đa-ni-ên 2	Đa-ni-ên 7	Đa-ni-ên 8, 9	Đa-ni-ên 10-12
Ba-by-lôn	Ba-by-lôn		
Mê-đô - Ba Tư	Mê-đô - Ba Tư	Mê-đô - Ba Tư	Mê-đô - Ba Tư
Hy Lạp	Hy Lạp	Hy Lạp	Hy Lạp
La Mã	La Mã	La Mã	La Mã
Nước Đức Chúa Trời được thiết lập	Phán xét tại Thiên Đàng đưa đến Địa cầu mới	Nơi Thánh được làm thanh sạch	Mi-ca-ên đứng lên

**Niềm hy vọng lớn lao nào mà các câu Kinh Thánh sau đây cho chúng ta biết về tương lai dài lâu của mình? Đa-ni-ên 2:44, Thi thiên 9:7-12; 2 Phi-e-rơ 3:11-13.**

### 3. TIÊN TRI VỀ TẬN THỂ TRONG ĐA-NI-ÊN

Những sự kiện thấy để nói trước về những điều xảy đến trong tương lai gọi là Khải tượng tiên tri, được ghi lại trong sách Đa-ni-ên có bản chất khác với phần lớn các sử điệp tiên tri của các tiên tri khác trong Cựu Ước. Những lời tiên tri của Đa-ni-ên thuộc về loại tiên tri tận thế, trong khi hầu hết các lời tiên tri khác trong Cựu Ước đều thuộc về loại tiên tri cổ điển. Một sự hiểu biết về sự khác biệt căn bản giữa các thể loại tiên tri này là rất quan trọng cho một sự hiểu biết chính xác về các lời tiên tri trong Kinh Thánh.

Những lời tiên tri về ngày tận thế trình bày một số đặc điểm khác biệt giúp phân biệt chúng với những lời tiên tri cổ điển:

**Các sự khải thị và chiêm bao.** Trong loại tiên tri về ngày tận thế, Đức Chúa Trời thường dùng những giấc mơ và khải thị để truyền đạt thông điệp của Ngài đến nhà tiên tri. Trong loại tiên tri cổ điển, nhà tiên tri đã nhận được "Lời của Chúa", có thể bao gồm những khải tượng, một phát biểu xảy ra hơi khác nhau chút đỉnh, khoảng 1600 lần trong các tiên tri cổ điển.

**Biểu tượng tổng hợp.** Trong khi trong lời tiên tri cổ điển có một số lượng biểu tượng hạn chế, chủ yếu liên quan đến các biểu tượng đúng với cuộc sống; trong lời tiên tri về ngày tận thế, Đức Chúa Trời cho thấy các biểu tượng và hình ảnh vượt ra ngoài thế giới thực tại của con người, như những con thú dị kỳ hoặc quái vật có cánh và sừng.

**Chủ quyền thiên thượng và hoàn toàn vô điều kiện.** Trái với những lời tiên tri cổ điển, là những lời tiên đoán được thực thi hay không phụ thuộc vào phản ứng của con người trong bối cảnh giao ước của Đức Chúa Trời với Y-sơ-ra-ên, những lời tiên tri về ngày tận thế thì vô điều kiện. Trong lời tiên tri về ngày tận thế, Đức Chúa Trời cho thấy sự trở dậy và sụp đổ của các đế quốc trên thế giới từ ngày Đa-ni-ên đến ngày tận thế. Loại lời tiên tri này dựa vào sự nhìn biết trước tương lai của Chúa và Ngài biết chủ quyền của thế giới sẽ về ai bất kể sự lựa chọn nào của con người.

**Đọc Giô-na 3:3-10. Đây là một lời tiên tri cổ điển hay ngày tận thế? Giải thích câu trả lời của bạn. Còn Đa-ni-ên 7:6 thì sao?**

Hiểu biết về các thể loại tiên tri như tiên tri cổ điển và khải huyền rất là hữu ích. Trước hết, những thể loại này cho thấy Đức Chúa Trời sử dụng nhiều phương cách để truyền đạt lẽ thật tiên tri (Hê-bơ-rơ 1:1). Thứ hai, kiến thức ấy giúp chúng ta cảm hội nhiều hơn nét yêu kiều cũng như sự phức tạp của Kinh Thánh. Thứ ba, kiến thức ấy cũng giúp chúng ta diễn giải những lời tiên tri trong Kinh Thánh theo những cách phù hợp với lời chứng của toàn bộ Kinh Thánh và giải thích chính xác về Lời của Lê Thật (2 Ti-mô-thê 2:15).

Dựa trên căn bản của các đoạn như Ô-sê 3:4, 5; A-mốt 8:11; và Xa-cha-ri 9:1; một số Cơ Đốc nhân ngày nay cho rằng những sự kiện cuối cùng của lịch sử thế giới sẽ khởi đầu từ vùng Trung Đông. Cách giải thích này có sai lầm nào? Làm thế nào hiểu biết sự khác biệt giữa lời tiên tri về tận thế và cổ điển có thể giúp chúng ta sáng tỏ trong vấn đề này?



## 4. CÁCH ĐO THỜI GIAN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Một khái niệm quan trọng khác mà chúng ta cần ghi nhớ khi nghiên cứu cuốn sách của Đa-ni-ên là phương cách dùng lịch sử để hiểu những lời tiên tri về ngày tận thế. Phương cách này, còn được gọi là chủ nghĩa lịch sử, có thể được hiểu rõ hơn nếu so sánh với các quan điểm đối lập như của chủ nghĩa nguyên thủy, chủ nghĩa vị lai và chủ nghĩa duy tâm.

*Chủ nghĩa nguyên thủy* có khuynh hướng xem các sự kiện tiên tri được công bố ở Đa-ni-ên như đã xảy ra trong quá khứ. Chủ nghĩa vị lai cho rằng các lời tiên tri ấy vẫn đang chờ đợi để xảy ra trong tương lai.

Ngược lại, *chủ nghĩa duy tâm* cho rằng những lời tiên tri về ngày tận thế là biểu tượng của thực tại tâm linh nói chung, và không có liên hệ gì với bất kỳ điều nào trong lịch sử.

Trái với tất cả các chủ nghĩa ghi trên, *chủ nghĩa lịch sử* cho rằng trong lời tiên tri Khải huyền (hay là về ngày tận thế), Đức Chúa Trời cho thấy một chuỗi lịch sử không bị gián đoạn từ thời của nhà tiên tri đến thời kỳ cuối cùng. Khi nghiên cứu sách Đa-ni-ên, chúng ta sẽ thấy rằng mỗi sự hiện thấy lớn được ghi trong sách (Đa-ni-ên 2, 7, 8, 11) lặp lại nét đại cương này của lịch sử từ những quan điểm khác nhau và với các chi tiết mới. Những người Cơ Đốc Phục Lâm tiên phong, kể cả bà Ellen G. White, đã hiểu các lời tiên tri trong Kinh Thánh về Đa-ni-ên và Khải huyền từ góc nhìn của lịch sử.

**Đọc Dân số Ký 14:34 và Ê-xê-chi-ên 4:5, 6. Trong ngôn ngữ tiên tri, một “ngày” thường thể hiện cho điều gì?**

Khi nghiên cứu sách Đa-ni-ên, chúng ta cũng nên nhớ rằng thời gian tiên tri được đo theo nguyên tắc ngày-là-năm. Ấy là, một ngày trong lời tiên tri thường bằng một năm trong thời gian lịch sử thực tế. Do đó, thí dụ, lời tiên tri của 2300 buổi chiều và buổi mai nên được hiểu là để cập đến 2300 năm (Đa-ni-ên 8:14). Tương tự, lời tiên tri về 70 tuần lễ nên được hiểu là 490 năm (Đa-ni-ên 9:24-27).

Sự đo lường thời gian này xem như là chính xác nhất vì một số lý do rõ ràng: (1) Vì các sự hiện thấy đều là biểu tượng, thời gian nói đến cũng phải là biểu tượng. (2) Rồi khi các sự kiện được nói đến trong các sự hiện thấy mở màn qua các khoảng thời gian dài, ngay cả trong “ngày cuối cùng”, thì thời gian kéo dài của các lời tiên tri ấy cũng phải được diễn giải hợp lý. (3) Nguyên tắc ngày-là-năm được xác nhận trong sách Đa-ni-ên. Một ví dụ rõ ràng xuất phát từ lời tiên tri 70 tuần lễ, kéo dài từ thời vua A-t-ta-xét-xe đến sự hiện đến của Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu thế. Vì vậy, cách rõ ràng và chính xác nhất để hiểu ý nghĩa của các khoảng thời gian tiên tri được đưa ra trong sách Đa-ni-ên là diễn giải chúng theo nguyên tắc ngày-là-năm.

**Một số lời tiên tri thời gian này bao trùm hàng trăm, thậm chí hàng ngàn năm. Điều này nên dạy chúng ta gì về sự kiên nhẫn?**

## 5. SÁCH ĐA-NI-ÊN THÍCH HỢP VỚI THỜI HIỆN ĐẠI

Mặc dù được viết cách đây hơn 2500 năm, nhưng cuốn sách của Đa-ni-ên vẫn rất thích đáng đến dân của Chúa trong thế kỷ 21. Chúng ta sẽ lưu ý ba lãnh vực mà Đa-ni-ên có thể có liên quan đến chúng ta.

*Đức Chúa Trời có toàn quyền trong cuộc sống của chúng ta.* Ngay cả khi mọi sự như không được toại ý hay trở nên tồi tệ, Đức Chúa Trời vẫn có chủ quyền và hành động qua những hoạt động bất chợt của con người hầu mang lại những điều tốt nhất cho con cái Ngài. Kinh nghiệm của Đa-ni-ên ở Ba-by-lôn giống như của Giô-sép ở Ai Cập và Ê-xơ-tê ở Ba Tư. Ba người trẻ tuổi bị bắt làm phu tù nơi xứ người và dưới quyền lực áp đảo của các quốc gia ngoại giáo. Đối với một kẻ quan sát bình thường, thì họ có thể có vẻ yếu đuối và bị Chúa từ bỏ. Nhưng, Đức Chúa Trời đã bổ sức cho họ và dùng họ một cách đầy quyền năng. Khi đối diện với những thử thách, đau khổ và chống đối, chúng ta có thể nhìn lại những gì Chúa đã làm cho Đa-ni-ên, Giô-sép và Ê-xơ-tê. Chúng ta có thể an tâm rằng Chúa vẫn là Chúa của chúng ta, và Ngài đã không bỏ rơi chúng ta khi các thử thách và cám dỗ vây phủ chúng ta.

*Đức Chúa Trời chuyển hướng quá trình lịch sử.* Nhiều lúc chúng ta cảm thấy bối rối bởi một thế giới vô mục đích đầy tội lỗi và bạo lực. Nhưng sứ điệp của Đa-ni-ên là Đức Chúa Trời giữ quyền kiểm soát. Trong mỗi đoạn của Đa-ni-ên, thông điệp được lặp đi lặp lại rằng Đức Chúa Trời điều khiển dòng lịch sử. Như Ellen G. White nói, “Trong lịch sử của nhân loại, sự phát triển của các quốc gia, sự trỗi dậy và sụp đổ của các đế chế, ra vẻ như phụ thuộc vào ý chí và năng lực của con người. Sự định hình của các sự kiện dường như, ở một mức độ lớn, được xác định bởi sức mạnh, tham vọng hoặc bốc đồng của kẻ diễn tuồng trên sân khấu thế gian. Nhưng qua lời Chúa, bức màn hậu trường được kéo sang một bên, và chúng ta nhìn thấy, đằng sau, bên trên, và qua tất cả các trò tuồng bày ra bởi sức mạnh và đam mê của con người, các cơ quan của Đấng Nhân từ, đang âm thầm, kiên nhẫn hành động theo lời khuyên của ý chí mình Ngài thôi.” – *Education*, trang 173.

*Đức Chúa Trời cung cấp một gương mẫu vai trò cho người của thời kỳ cuối cùng của Ngài.* Đa-ni-ên và những người bạn của ông là những gương mẫu cho cuộc sống trong một xã hội mà lối nhìn vào thế giới thường mâu thuẫn với Kinh Thánh. Khi bị ép buộc phải thỏa hiệp đức tin của họ và nhượng bộ hệ thống của văn hóa Ba-by-lôn trong những phạm vi mà nếu họ làm vậy tức là họ đã vi phạm sự cam kết của họ với Chúa, thì họ vẫn trung thành với Lời Chúa. Kinh nghiệm của họ về sự trung tín và cam kết tuyệt đối với Chúa mang sự khích lệ cho chúng ta khi chúng ta phải đương đầu với sự chống đối và thậm chí là bắt bớ vì Tin Lành. Đồng thời, Đa-ni-ên cho thấy là chúng ta có thể đóng góp cho quốc gia và xã hội mà vẫn giữ lòng trung tín và cam kết với Chúa.

**Đọc Đa-ni-ên 9:23; Đa-ni-ên 10:11, 12; và Ma-thi-ơ 10:29–31.** Những câu này nói gì về sự quan tâm của Chúa trong cuộc đấu tranh cá nhân của chúng ta?

## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

“Kinh Thánh được ban cho loài người với dụng ý để làm nguồn hướng dẫn cho tất cả những ai muốn làm quen với ý chí của Đấng Tạo Hóa của họ. Đức Chúa Trời đã ban cho con người lời tiên tri chắc chắn; các thiên sứ và ngay cả đích thân Đấng Cơ Đốc đã đến để tỏ bày cho Đa-ni-ên và Giăng biết về những điều sẽ sớm xảy ra. Những vấn đề quan trọng liên quan đến sự cứu rỗi của chúng ta không thể được giữ bí ẩn. Chúng đã được tiết lộ một cách tỏ tường để không làm bối rối và lung lạc những kẻ trung thực kiếm tìm chân lý. Chúa phán qua tiên tri Ha-ba-cúc, “Người khà chép lấy sự hiện thấy, và rõ rệt nó ra trên bảng, hầu cho người đương chạy đọc được” (Ha-ba-cúc 2:2). Lời của Chúa là đơn giản cho tất cả những người nghiên cứu nó với một tấm lòng nguyên cầu. Mỗi tâm hồn trung thực thật sự sẽ đến với ánh sáng của lẽ thật. “Ánh sáng được gieo cho người công bình” (Thi thiên 97:11). Và không hội thánh nào có thể tăng tiến trong sự thánh khiết trừ phi các thuộc viên phải đang tha thiết tìm kiếm sự thật như thể họ đang tìm kiếm một kho báu bị chôn giấu.” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, trang 521, 522.

“Nghiên cứu lịch sử của Đa-ni-ên và các bạn ông. Dầu sống ở nơi họ sống, chung quanh là bao sự cám dỗ để làm thỏa mãn thân mình, họ vẫn làm sáng danh Chúa và tôn trọng Ngài trong cuộc sống hàng ngày. Họ quyết tâm tránh mọi điều ác. Họ từ chối đặt mình vào con đường của kẻ thù. Và với những phúc lành tràn đầy, Đức Chúa Trời đã ban thưởng cho lòng trung thành vững chắc của họ.” – *Manuscript Releases* [số 224], tập 4 (thuộc tài sản của Ellen G. White, 1990), trang 169, 170.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Khi chúng ta nghiên cứu cuốn sách của Đa-ni-ên, một điểm tỏ tường được giải bày. Đức Chúa Trời không chỉ có chủ quyền trên tất cả các quốc gia mà Ngài lại còn là Chúa gắn gũi thân mật với mỗi chúng ta, và lại rất sâu xa. Thí dụ, như chúng ta sẽ thấy trong Đa-ni-ên 2, Ngài đã có thể ban cho một vị vua ngoại giáo một điềm mộng. Khả dĩ đi vào tâm trí của một người nào đó trong khi người đó đang ngủ và đặt để một giấc mơ cho thấy một sự gắn gũi mà chúng ta không sao hiểu được. Đồng thời, như chúng ta đã thấy, bản chất của giấc mơ ấy cho thấy rằng cuối cùng Đức Chúa Trời cũng nắm toàn quyền kiểm soát ngay cả thế giới của những đế chế hùng cường, và Ngài biết mọi điều rồi sẽ kết thúc như thế nào. Niềm an ủi và hy vọng nào chúng ta có thể rút ra từ những thực tế này? Đồng thời, bạn thấy thế nào khi cảm biết rằng Chúa rất cận kề đến nỗi Ngài biết chính những ý tưởng của bạn? Cũng trong tư tưởng này, tại sao lời hứa của Thập giá lại trở nên quan trọng vô cùng?
2. Trong lớp, thảo luận về sự khác biệt giữa lời tiên tri cổ điển và tiên tri tận thế. Có các thí dụ nào khác của cả hai thể loại tiên tri này mà bạn có thể tìm thấy trong Kinh Thánh?

## BÀI HỌC 2

## TỪ GIÊ-RU-SA-LEM ĐẾN BA-BY-LÔN



**CÂU GỐC:** “Đức Chúa Trời ban cho bốn người trai trẻ đó được thông biết tỏ sáng trong mọi thứ học thức và khôn ngoan. Đa-ni-ên cũng biết được mọi sự hiện thấy và chiêm bao” (Đa-ni-ên 1:17).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** 2 Các Vua 21:10-16; Đa-ni-ên 1; Ga-la-ti 2:19, 20; Ma-thi-ơ 16:24-26, 2 Cô-rinh-tô 4:17; Gia-cơ 1:5.

**K**inh thánh không ngần ngại cho thấy sự yếu đuối của loài người sa ngã. Từ Sáng thế Ký đoạn 3 trở đi, tội lỗi của con người và hậu quả đáng buồn của sự phạm tội được trình bày tỏ tường. Đồng thời, chúng ta cũng thấy trường hợp của những người bày tỏ sự trung tín hết lòng với Đức Chúa Trời, ngay cả khi họ phải đối diện với những cám dỗ mạnh mẽ và được hứa cho bất cứ điều gì, trừ việc giữ lòng trung thành với Chúa. Và một số các thí dụ sâu sắc nhất về sự tín trung đã được ghi lại trong sách của Đa-ni-ên.

Tuy nhiên, khi chúng ta nghiên cứu Đa-ni-ên, chúng ta hãy nhớ rằng vị anh hùng thực sự của sách này là Đức Chúa Trời. Chúng ta đã quá quen với những câu chuyện nhấn mạnh sự trung thành của Đa-ni-ên và các bạn ông mà chúng ta có thể quên mất một sự trung thành tuyệt đối của Đấng đã hướng dẫn và nuôi dưỡng bốn chàng trai trẻ khi họ đối đầu với sức mạnh và sự quyến rũ của Đế quốc Ba-by-lôn. Chỉ tín trung thôi tại nơi đất nước mình đã là đủ, nhưng đây, họ phải tín trung giữa đất khách, đối đầu với áp lực của một văn hóa và tôn giáo ngoại bang. Nhưng các anh hùng phạm nhân đối đầu được với các thử thách bởi vì, như sứ đồ Phao-lô, “họ đã biết ai [họ] đã tin” (2 Ti-mô-thê 1:12), và nơi Ngài mà họ tin.

## 1. CHỦ QUYỀN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Thoạt nhìn, cuốn sách của Đa-ni-ên bắt đầu bằng một nét buồn của sự thất trận. Vương quốc Giu-đa đã đầu hàng Nê-bu-cát-nết-sa và mọi khí cụ trong đền thờ Giê-ru-sa-lem đã bị cướp và mang về vùng đất Si-nê-a. Cái tên Si-nê-a xuất hiện trong Kinh thánh trong Sáng thế Ký 11:2 là vị trí của tháp Ba-bên. Si-nê-a là một dấu của sự hung ác, vì nó ám chỉ đến một dự án bắt nguồn từ sự công khai chống đối lại Đức Chúa Trời. Nhưng nếu những người xây dựng Ba-bên thời xưa thất bại trong nỗ lực muốn trèo lên đến thiên đàng, thì những bề ngoài của đế quốc của Nê-bu-cát-nết-sa và các thần của ông – nơi vùng Si-nê-a – dường như đã thắng thế hơn Đức Chúa Trời của giao ước với dân Y-sơ-ra-ên.

Tuy nhiên, những dòng mở đầu của sách Đa-ni-ên cho thấy rõ ràng rằng sự thất bại của Giê-ru-sa-lem không phải do nơi quyền lực tuyệt đỉnh của vua Ba-by-lôn; đúng hơn, điều đó đã xảy ra bởi vì Chúa đã phó vua Giê-hô-gia-kim của Giu-đa vào tay vua Nê-bu-cát-nết-sa (Đa-ni-ên 1:2). Trước đó, Đức Chúa Trời đã phán rằng nếu dân Ngài quên Ngài và phá vỡ giao ước, Ngài sẽ để họ phải làm phu tù nơi đất ngoại bang. Vì vậy, Đa-ni-ên biết rằng đằng sau và vượt ngoài sức mạnh quân sự của Ba-by-lôn, Đức Chúa Trời đang leo lái cuộc diễn hành của lịch sử. Chính quan điểm rõ ràng về chủ quyền của Đức Chúa Trời đã nuôi dưỡng các thanh niên này và cho họ sức mạnh và sự can đảm để đối đầu với sự căm dỗ và áp lực của đế chế Ba-by-lôn.

**Đọc 2 Các Vua 21:10–16; 2 Các Vua 24:18–20 và Giê-rê-mi 3:13. Tại sao Đức Chúa Trời phó Giu-đa và Giê-ru-sa-lem vào tay người Ba-by-lôn?**

---

Khi chúng ta đối đầu với những thách thức của thế kỷ 21, chúng ta cần giữ lại sự nhận thức tỏ tường và sống động về Đức Chúa Trời mà sách Đa-ni-ên đã ghi lại. Theo sách này, Đức Chúa Trời mà chúng ta phụng sự không chỉ là sức mạnh leo lái toàn lịch sử mà Ngài còn lấy lòng nhân từ can thiệp vào cuộc sống của dân Ngài để hỗ trợ họ khi cần. Và như chúng ta sẽ thấy sau này, những gì Đức Chúa Trời đã làm cho những người Do Thái bị giam cầm, Ngài sẽ làm cho dân Ngài trong thời kỳ cuối cùng, bất kể mọi cuộc tấn công vào họ và vào đức tin của họ.

**Có những thử thách nào mà đức tin của bạn phải đối diện lúc này, hoặc từ bên ngoài, hay bên trong hội thánh, hoặc từ những khiếm khuyết cá nhân của chính bạn? Làm thế nào bạn có thể học cách nương tựa vào quyền năng của Chúa để giúp mình vượt qua bất cứ điều gì đến với bạn?**

## 2. ĐỨC TIN DƯỚI ÁP LỰC

**Đọc Đa-ni-ên 1. Những áp lực nào áp đặt trên những chàng trai trẻ này để họ phải làm theo?**

Khi đến Ba-by-lôn, bốn chàng trai trẻ này phải đối mặt với một thách thức nghiêm trọng nhất đối với đức tin và niềm tin của họ: họ được chọn để trải qua khóa huấn luyện đặc biệt để phục vụ nhà vua. Các vị vua thời cổ thường tuyển mộ một số tù nhân tốt đẹp nhất để phục vụ trong cung điện hoàng gia, và do đó, bắt họ phải chuyển lòng trung thành của họ qua nhà vua và các vị thần của đế chế đã bắt giữ họ. Thật vậy, toàn phương sách là để thay đổi và huấn luyện những người này để họ thuần hóa với cách nhìn mới về giáo lý như triết lý. Là một phần của phương sách ấy, những người Do Thái bị giam cầm phải đổi tên của họ. Một cái tên mới báo hiệu sự thay đổi ai là sở hữu chủ của họ và là sự thay đổi vận mệnh của họ. Do đó, bằng cách đổi tên những người bị bắt, người Ba-by-lôn khẳng định quyền thế trên họ và buộc họ phải đồng hóa với các giá trị và văn hóa của Ba-by-lôn. Tên ban đầu của họ, chỉ vào Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nay bị thay thế bằng tên tôn vinh các vị thần ngoại bang. Ngoài ra, nhà vua quyết định rằng các chàng trai trẻ nên ăn cùng các món ăn của bàn ăn nhà vua. Ăn từ thực phẩm của vua có ý nghĩa sâu sắc trong thời cổ đại. Nó có nghĩa là lòng trung thành không phân tâm với vua và phản ánh sự lệ thuộc vào ông ta. Và vì thức ăn thường được dâng cúng cho tà thần hoặc các thần của đế chế, ăn đồ cúng ấy cũng có ý nghĩa tôn giáo sâu xa. Nó rõ ràng có nghĩa là chấp nhận và tham gia vào hệ thống thờ cúng của nhà vua.

Do đó, Đa-ni-ên và những người bạn đồng hành thấy mình ở trong một hoàn cảnh đầy thách thức. Đối với họ để trung thành với Đức Chúa Trời và tồn tại được dưới sức mạnh áp đảo của hệ thống đế quốc, họ cần không gì khác ngoài một phép lạ. Để làm phức tạp thêm vấn đề, chính thành phố Ba-by-lôn cũng đứng như một biểu hiện hoành tráng về thành tựu của con người. Về đẹp kiến trúc của những ngôi đền Ba-by-lôn, những khu vườn treo và dòng sông Ơ-phơ-rát uốn khúc trên khắp thành phố đã truyền đạt một hình ảnh về sức mạnh và vinh quang xuất chúng. Như vậy, Đa-ni-ên và bạn của chàng được ban cho một cơ hội thăng tiến và dịp để tận hưởng những lợi ích và sự thịnh vượng của hệ thống này. Họ có thể không còn là tù nhân Do Thái mà trở thành những quan chức hoàng gia. Họ có chịu bỏ các nguyên tắc của mình để nhận bước đi trên con đường dễ dàng đến vinh quang?

**Bằng cách nào những chàng trai trẻ này có thể hợp lý hóa một quyết định để đánh đổi niềm tin của họ? Trong những cách nào mà ngày nay bạn cũng có thể phải đổi đầu những thách thức tương tự, nếu tinh tế hơn?**

### 3. MỘT SỰ QUYẾT TÂM CỨNG RẮN

**Đọc Đa-ni-ên 1:7–20.** Hai yếu tố nào chúng ta thấy ở đây: Đa-ni-ên với tự do của ý chí mình, và sự can thiệp của Đức Chúa Trời? Một nguyên tắc quan trọng nào cũng hiện hữu ở đây?

---



---

Dường như bốn người Do Thái lưu đày không phản đối các tên Ba-by-lôn của họ. Có thể bởi vì việc này quá tầm khả năng của họ để thay đổi, ngoài việc họ vẫn dùng tên Hê-bơ-rơ của mình với nhau. Nhưng về việc thực phẩm và rượu từ bàn của vua, chắc chắn việc dùng chúng hay không có thể nằm trong quyền hạn của họ. Thế nên, quyết định lựa chọn tùy ý mình của bốn thanh niên này rất quan trọng ở đây.

Tuy vậy, nếu một viên quan có thể thay đổi tên của họ, ông ta cũng có thể thay đổi thực đơn của họ. Có thể có hai lý do khiến bốn người không muốn ăn từ bàn vua ăn. Thứ nhất, các món ăn từ bàn vua ăn có thể chứa các loại thịt không tinh sạch (Lê-vi Ký 11). Thứ hai, các thức ăn, phải được cúng trước cho các thần của người Ba-by-lôn rồi mới bày ra cho vua ăn. Do đó, khi Đa-ni-ên nói rõ mà không nói quanh hay dùng lời nói dối, rằng lời yêu cầu không ăn đồ ăn nhà vua của chàng là bởi vì lý do tôn giáo, tức là, thức ăn tại cung điện sẽ làm ô uế chàng và các bạn mình (Đa-ni-ên 1:8), Đa-ni-ên đã rất can đảm.

Khi chúng ta nhìn vào sự tương tác giữa Đa-ni-ên và vị quan Ba-by-lôn, một vài điểm quan trọng nổi bật. Đầu tiên, Đa-ni-ên dường như hiểu rõ vị thế khó khăn của vị quan, vì vậy chàng đề nghị chỉ làm thử thôi. Mười ngày ăn các bữa ăn thay đồ ăn của vua là đủ để chứng minh lợi ích của cách ăn uống theo Chúa dạy, như vậy cũng giảm bớt nỗi sợ hãi của vị quan. Thứ hai, Đa-ni-ên biết chắc chắn rằng kết quả sẽ rất khả quan theo ý mình trong khoảng thời gian ngắn ấy, vì chàng có một niềm tin tưởng tuyệt đối vào Đức Chúa Trời. Thứ ba, việc lựa chọn cách ăn uống chỉ có rau trái và nước chính là những thực phẩm mà Thiên Chúa đã ban cho loài người trong buổi Tạo Thế (xem Sáng thế Ký 1:29), là một sự thật có lẽ đã ảnh hưởng đến sự lựa chọn của Đa-ni-ên. Rốt lại, điều gì có thể tốt hơn là cách ăn uống mà chính Đấng Tạo Hóa đã có cho loài người?

**Điều gì rất quan trọng về việc Đa-ni-ên đã tự chọn, mà nhờ đó đã mở đường cho Đức Chúa Trời hành động như ta thấy (xem Đa-ni-ên 1:9)? Những bài học nào chúng ta có thể rút ra từ câu chuyện này về tầm quan trọng của các sự lựa chọn của mình? Làm thế nào niềm tin của chúng ta có nơi Chúa ảnh hưởng đến sự lựa chọn của chúng ta?**



## 4. KHÔNG TÌ VÍT VÀ KHÔN NGOAN

Đa-ni-ên và bạn cùng bị bắt của mình đã được chọn để phục vụ hoàng gia vì họ phù hợp với những đòi hỏi mà Nê-bu-cát-nết-sa đã thiết lập. Theo nhà vua, các viên chức làm việc và phục dịch trong cung điện phải là “những người không tật nguyền”, và phải là “khôì ngô tẩu tử” (Đa-ni-ên 1:4). Chúng ta biết trong nghi lễ hy sinh của người Hê-bơ-rơ, con sinh tể cũng như những người phục dịch trong đền thờ cũng phải là những người không “tì vít” hay “tật nguyền” (Lê-vi Ký 22:17–25, Lê-vi Ký 21:16–24). Vua của Ba-by-lôn dường như so sánh mình với Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên khi ông ta cũng đòi hỏi những điều tương tự nơi những kẻ phục dịch trong cung điện mình. Nhưng mặt khác, các đòi hỏi phải có các đức tính và phẩm chất như vậy dường như cho chúng ta thấy Đa-ni-ên và các bạn mình cũng là hình ảnh những “con sinh tể” cho Đức Chúa Trời khi họ phải đối diện những thách thức của triều đại Ba-by-lôn.

**Đọc Ga-la-ti 2:19, 20; Ma-thi-ơ 16:24–26; và 2 Cô-rinh-tô 4:17. Các câu này cho thấy bằng cách nào chúng ta có thể giữ lòng trung tín dầu bất kỳ cám dỗ nào chúng ta phải đối diện.**

Đức Chúa Trời đáp ứng lòng tín trung của bốn người thanh niên Hê-bơ-rơ, sau mười ngày thử nghiệm, họ trông khỏe mạnh và ra về được nhiều bổ dưỡng hơn so với những học sinh khác đã ăn thức ăn từ bàn của vua. Và Đức Chúa Trời ban phước cho bốn tôi tớ Ngài “tri thức và thông sáng trong mọi lãnh vực văn chương và khoa học. Đa-ni-ên được ban cho khả năng thấu hiểu mọi khái tượng và giấc mơ” (Đa-ni-ên 1:17). Tài năng giải đoán các điềm mộng này sẽ đóng một vai trò quan trọng trong chức vụ tiên tri của Đa-ni-ên.

Cũng như Đức Chúa Trời đã đáp ứng đức tin của các tôi tớ Ngài tại triều đình Ba-by-lôn xưa, Ngài ban cho chúng ta sự khôn ngoan khi chúng ta phải đối diện với những thách thức của thế giới. Từ kinh nghiệm của Đa-ni-ên và những người bạn của ông, chúng ta biết rằng, quả thật dân Chúa vẫn có thể tránh để không bị các yếu tố tham lam, nhơ bẩn hay những loạn của xã hội chúng ta ảnh hưởng mình. Chúng ta cũng học được rằng chúng ta không cần phải cách ly mình khỏi xã hội và đời sống văn hóa của nó để phục vụ Chúa. Đa-ni-ên và những người bạn đồng cảnh ngộ của ông không chỉ sống giữa một nền văn hóa được xây dựng dựa trên những lời dối trá sai lầm và huyền thoại, mà còn được dạy về những lời dối trá sai lầm và huyền thoại đó. Vậy mà, họ vẫn giữ lòng tín trung.

**Cho dầu sống ở đâu, chúng ta luôn đối diện với thách thức phải giữ vững đức tin trong niềm tin của mình giữa vòng các ảnh hưởng văn hóa và xã hội trái với niềm tin ấy. Cho biết những ảnh hưởng tiêu cực nào trong văn hóa của bạn và tự hỏi: Tôi đã đối diện chúng như thế nào?**



## 5. BÀI TRẮC NGHIỆM CUỐI CÙNG

**Đọc Đa-ni-ên 1:17-21. Chia khóa thành công của bốn thanh niên này là gì? (Cũng xem Gióp 38:36, Châm ngôn 2:6, Gia-cơ 1:5).**

Sau ba năm đào tạo tại “Đại học Ba-by-lôn”, bốn thanh niên Hê-bơ-rơ được mang ra trước mặt vua để được thử nghiệm lần cuối. Họ không những khỏe mạnh hơn các sinh viên khác, mà còn vượt trội về kiến thức và trí tuệ. Bốn người ngay lập tức được chọn để phục vụ nhà vua. Chúng ta không nên quên rằng “kiến thức và sự khôn ngoan” chắc chắn phải bao gồm nhiều sự hiểu biết về các học thuyết của nhiều ngoại giáo. Vậy mà, họ vẫn học chúng, và rõ ràng là họ học chúng rất giỏi nữa, cho dầu họ không tin các điều ấy.

Vua Nê-bu-cát-nết-sa có thể nghĩ rằng các thành đạt của họ hẳn liên quan đến cách ăn uống nơi hoàng cung và các chương trình đào tạo mà họ đã nhận được. Nhưng, Đa-ni-ên và các bạn của ông, qua lời thuật lại trong sách, cho thấy rõ ràng kết quả vượt bậc của họ không đến từ hệ thống Ba-by-lôn. Mọi thứ đều đến từ Đức Chúa Trời. Thật là một thí dụ mạnh mẽ về những gì Đức Chúa Trời có thể làm cho những kẻ tin cậy Ngài. Chúng ta không nên e sợ rằng các sức mạnh áp đảo của truyền thông, của chính phủ và các tổ chức khác có thể hủy hoại danh tính “là con cái Chúa” của mình. Khi chúng ta đặt niềm tin nơi Ngài, chúng ta có thể vững lòng rằng Đức Chúa Trời có thể duy trì chúng ta trong những thời khắc khó khăn và bảo vệ chúng ta chống lại tất cả các sự không như ý. Chia khóa là chúng ta phải có những lựa chọn đúng đắn khi đương đầu với các thử thách đến với đức tin mình.

Nhìn vào Đa-ni-ên 1, chúng ta học được một số bài học rất quan trọng về Đức Chúa Trời: (1) Chúa có quyền trên lịch sử. (2) Chúa ban cho sự khôn ngoan để chúng ta có thể điều khiển hướng mình đi giữa môi trường bất lợi của văn hóa và xã hội chúng ta sống. (3) Chúa tôn trọng những kẻ tin cậy nơi Ngài qua niềm tin trong lòng và cách sống của họ.

Đoạn 1 kết thúc bằng cách chỉ ra rằng “Đa-ni-ên tiếp tục cho đến năm đầu tiên của Vua Si-ru” (Đa-ni-ên 1:21). Việc đề cập đến vua Si-ru ở đây rất có ý nghĩa: nó cho thấy một nét thoáng qua về một niềm hy vọng giữa kinh nghiệm của đời lưu vong. Si-ru là người được Chúa chọn để giải phóng dân của Ngài và cho phép họ được quay về lại Giê-ru-sa-lem. Mặc dù đoạn này bắt đầu bằng hình ảnh của thất bại và lưu vong, nó kết thúc với một tia hy vọng và một sự trở về quê hương. Đây là Đức Chúa Trời của chúng ta: ngay cả trong những giây phút khó khăn nhất trong cuộc sống mình, Chúa luôn mở ra một cửa sổ hy vọng để chúng ta có thể nhìn thấy vinh quang và sự vui mừng ngoài tầm của sự thống khổ và đau đớn.

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Đa-ni-ên và các bạn ông tại Ba-by-lôn, khi còn trẻ, dường như được nhiều may mắn và ưu đãi hơn Giô-sép trong những năm đầu ở Ai Cập; dẫu vậy, họ cũng đã bị thử rèn cách nghiêm trọng không thua gì Giô-sép. Từ nếp sống tương đối đơn giản của họ tại xứ Giu-đê, các thanh niên thuộc dòng dõi hoàng gia này đã được chuyển đến một thành phố tráng lệ nhất, đến triều đình của một vị vua vĩ đại nhất của thời ấy, và được tuyển chọn để được đào tạo thành những người phục dịch đặc biệt cho nhà vua. Bao nhiêu là những cám dỗ mạnh mẽ chung quanh họ nơi triều đình xa xỉ mà những loạn ấy. Nhưng trên thực tế, họ, những người thờ lạy Đức Giê-hô-va, nay đang bị lưu đày tại Ba-by-lôn; rằng các khí cụ của nhà Đức Chúa Trời nay đang bị đặt trong đền thờ các thần của Ba-by-lôn; rằng vua của Y-sơ-ra-ên nay là một tù nhân trong tay người Ba-by-lôn, để cho các kẻ chiến thắng được thể khoe khoang đó là bằng chứng cho thấy tôn giáo và phong tục của họ vượt trội hơn tôn giáo và phong tục của người Do Thái. Trong hoàn cảnh như vậy, qua những sự sỉ nhục mà Y-sơ-ra-ên phải gánh chịu vì chúng đã vi phạm các điều răn của Ngài, Đức Chúa Trời vẫn cho Ba-by-lôn bằng chứng về uy quyền tối cao của Ngài, về sự thánh khiết Ngài đòi hỏi nơi dân Ngài, và kết quả chắc chắn của sự vâng phục. Và lời chứng này mà Ngài đã đưa ra, duy chỉ bởi Ngài, qua những người vẫn giữ vững lòng trung thành của họ.” – Ellen G. White, *Education*, trang 54.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, hãy nói về những thách thức văn hóa và xã hội khác nhau mà bạn phải đối diện vì bạn là Cơ Đốc nhân trong xã hội bạn sống. Các điều ấy là gì, và bằng cách nào, hội thánh bạn đáp lại với các nan đề ấy?
2. Thử tưởng tượng, thật dễ dàng cho Đa-ni-ên và các bạn vấp phạm và tổn hại đức tin của họ. Nói cho cùng, người Ba-by-lôn là những kẻ chinh phục và chiến thắng. Quốc gia Do Thái đã bị đánh bại. Còn cần thêm bằng chứng nào nữa để công nhận rằng các thần của Ba-by-lôn vĩ đại hơn Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, do đó Đa-ni-ên và các bạn cần phải chấp nhận sự thật đó? Trong trường hợp này, những lẽ thật quan trọng nào của Kinh Thánh mà họ có thể nắm giữ để giúp duy trì họ trong thời gian này? (Xem Giê-rê-mi 5:19, Giê-rê-mi 7:22–34).
3. Tại sao sự thành tín rất quan trọng, không chỉ cho cá nhân chúng ta mà còn là vì cho những người mà lòng trung thành của chúng ta làm chứng về bản chất của Chúa, là Đấng mà chúng ta phụng sự.

## BÀI HỌC 3

## HUYỀN NHIỆM THÀNH KHẢI HUYỀN



**CÂU GÓC:** “Đoạn Đa-ni-ên cất tiếng nói rằng: Ngợi khen danh Đức Chúa Trời đời đời vô cùng! vì sự khôn ngoan và quyền năng đều thuộc về Ngài” (Đa-ni-ên 2:20).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 2:1–16, Công vụ 17:28, Đa-ni-ên 2:17–49, Thi thiên 138, Giăng 15:5, Phục truyền 32:4, 1 Phi-e-rơ 2:4.

Các vùng nước xung quanh Greenland là những tảng băng có nhiều kích thước khác nhau. Đôi khi những tảng băng nhỏ di chuyển theo một hướng trong khi các tảng khổng lồ lại trôi theo hướng khác. Tại sao có sự việc này, ấy là vì những cơn gió thổi trên mặt biển điều khiển những tảng băng nhỏ, trong khi những khối băng khổng lồ thì được cuốn theo bởi những dòng hải lưu dưới sâu. Khi chúng ta xem xét sự lên xuống của các quốc gia trong suốt lịch sử, nó tương tự như việc các cơn gió trên mặt biển và dòng hải lưu. Những cơn gió chẳng khác gì mọi thứ có thể thay đổi và không thể đoán trước, khác nào ý con người. Nhưng hoạt động đồng thời với những cơn gió bay phớt sơ sài trên mặt hồ là một lực khác, thậm chí còn mãnh liệt và không khác chi những dòng hải lưu mạnh mẽ. Đó là sự chuyển động chắc chắn của các mục đích khôn ngoan và đầy quyền thế của Đức Chúa Trời. Như bà Ellen G. White đã nói, “Giống như những ngôi sao trong những vòng chuyển động rộng lớn của con đường mà mỗi sao được chỉ định, mục đích của Đức Chúa Trời không vội vàng và không chậm trễ.” – *The Desire of Ages*, trang 32. Tuy bao sự nổi lên hay sụp đổ của các quốc gia, các hệ tư tưởng, và các đảng chính trị dường như xảy đến là theo ý riêng của con người, Đa-ni-ên 2 cho thấy rằng chính Thiên Chúa là Đấng thật sự đưa lịch sử loài người vào hồi chung cuộc.

## 1. SỰ VÔ THƯỜNG CỦA THIÊN CHÚA

**Đọc Đa-ni-ên 2:1–16. Sự khủng hoảng nào mà người Hê-bơ-ơ phải đối diện bởi vì giấc mơ mà Đức Giê-hô-va đã cho nhà vua thấy?**

Trong thế giới thời cổ đại, người ta xem những điềm mộng hay chiêm bao rất là nghiêm trọng. Khi một giấc mơ dường như là điềm báo trước, nó thường chỉ ra một thảm họa sắp xảy ra. Vì vậy, chúng ta có thể hiểu được tại sao vua Nê-bu-cát-nết-sa trở nên lo lắng về một giấc mơ đến nỗi, còn đáng ngại hơn, vua lại không còn nhớ điềm chiêm bao ấy như thế nào. Các nhà thông thái hay chuyên giải mộng của Ba-by-lôn tin rằng các vị thần có thể tiết lộ việc giải thích giấc mơ, nhưng trong trường hợp này, họ không thể làm gì vì nhà vua đã quên mất chiêm bao như thế nào. Trong tình huống chưa từng có này, họ buộc phải thừa nhận rằng, “Vì sự vua đòi là hiếm có, và không ai có thể tỏ cho vua được, chỉ có các vị thần không ở với loài xác thịt” (Đa-ni-ên 2:11).

Quá tức tối, nhà vua ra lệnh rằng tất cả những người thông thái của Ba-by-lôn đều phải bị giết. Một sự tàn bạo như vậy không phải là chuyện lạ trong thế giới cổ đại. Các vua đời xưa cầm quyền sinh sát trong tay. Lịch sử thời cổ chứng thực rằng, Vua Darius I, khi hay có một âm mưu hại mình, đã xử tử tất cả các pháp sư; và Xát-xa đã ra lệnh giết hết thầy các kỹ sư đã xây dựng một cây cầu bị sập. Khi Nê-bu-cát-nết-sa ban hành sắc lệnh của mình, Đa-ni-ên và các bạn chàng cũng vừa học xong khóa huấn luyện và đã được nhận vào vòng những nhà thông thái của nhà vua. Vì lý do này, sắc lệnh tử hình do nhà vua ban hành cũng áp đặt trên họ. Trên thực tế, bản thảo gốc cho thấy việc xử tử đã bắt đầu ngay lập tức và Đa-ni-ên và các bạn chàng sẽ bị xử tử tiếp theo. Nhưng Đa-ni-ên, “Đa-ni-ên lấy sự khôn ngoan trí thức mà nói với A-ri-ốc” (Đa-ni-ên 2:14) là người chịu trách nhiệm thực hiện các vụ hành quyết. Cuối cùng, Đa-ni-ên đã yêu cầu với chính nhà vua là cho mình chút thời gian để giải thích bí ẩn của giấc mơ. Điều đáng ngạc nhiên là, dẫu nhà vua đã buộc tội các pháp sư là họ muốn “câu giờ”, nhưng ông lại chấp thuận lời yêu cầu thêm thời gian của Đa-ni-ên. Đa-ni-ên chắc chắn đồng ý với các pháp sư rằng không có con người nào có thể giải được một bí ẩn như vậy, nhưng nhà tiên tri cũng biết về một Đức Chúa Trời có thể tiết lộ cả nội dung và ý nghĩa của giấc mơ.

Các nhà thần học nói về sự “vô thường” của Đức Chúa Trời, dẫu Ngài khác biệt với các vật thọ tạo, Ngài vẫn có thể rất gần gũi với chúng. Việc Đức Chúa Trời đã ban cho vua Nê-bu-cát-nết-sa một giấc mơ dạy chúng ta gì về việc Ngài là Đấng vô thường với chúng ta như thế nào? (Cũng xem Công vụ 17:28).

## 2. LỜI CẦU NGUYỆN

Đa-ni-ên ngay lập tức gọi ba người bạn của mình họp lại để cầu nguyện, chàng giải thích cho họ biết rằng họ sẽ bị xử tử nếu Đức Chúa Trời không tiết lộ giấc mơ. Bất cứ khi nào chúng ta phải đối diện với một vấn đề lớn, chúng ta cũng nên nhận ra rằng Chúa của chúng ta đủ uy quyền để giải quyết ngay cả những thách thức khó giải quyết nhất.

**Đọc Đa-ni-ên 2:17-23.** Hai loại cầu nguyện được cầu nguyện ở đây là gì?

Hai loại cầu nguyện được đề cập trong đoạn này. Thứ nhất là một lời khẩn nguyện cầu xin, trong đó Đa-ni-ên yêu cầu Chúa tiết lộ nội dung của giấc mơ và ý nghĩa của nó (Đa-ni-ên 2:17-19). Lời nào Đa-ni-ên nói không được ghi lại, nhưng chúng ta được cho biết rằng Đa-ni-ên và các bạn chàng đã “cầu Đức Chúa Trời ở trên trời dù lòng thương xót họ về sự kín nhiệm này, hầu cho Đa-ni-ên và đồng bạn mình khỏi phải chết với những bác sĩ khác của Ba-by-lôn” (Đa-ni-ên 2:18). Khi họ cầu nguyện, Chúa trả lời thỉnh nguyện của họ và tiết lộ nội dung cũng như ý nghĩa về giấc mơ của nhà vua. Chúng ta có thể an tâm biết rằng bất cứ khi nào chúng ta tìm kiếm sự thương xót của Đức Chúa Cha trên trời, những lời cầu nguyện của chúng ta cũng sẽ được lắng nghe, có thể điều cầu xin của chúng ta không ở trong cường độ gay gắt này, nhưng Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên cũng là Đức Chúa Trời của chúng ta.

Đáp lại sự trả lời của Chúa với lời cầu xin của họ, Đa-ni-ên và các bạn vui mừng cảm tạ và ngợi khen Đức Chúa Trời. Họ ca ngợi Chúa vì Ngài là nguồn của sự khôn ngoan và là Đấng kiểm soát mọi sự trong thiên nhiên cũng như trong lịch sử chính trị. Chúng ta học được một bài học quan trọng ở đây. Khi chúng ta cầu nguyện và cầu xin Chúa rất nhiều điều, chúng ta có thường nhớ đến để cảm tạ và ngợi khen Ngài vì Ngài đã đáp lời những lời cầu xin của chúng ta không? Kinh nghiệm của Đức Chúa Giê-su với mười người phung cho chúng ta một khái niệm về sự vô ơn của con người. Trong số mười người được chữa lành, chỉ có một người quay trở lại để “ngợi khen Đức Chúa Trời” (Lu-ca 17:18). Hành động của Đa-ni-ên, không chỉ nhắc nhở chúng ta về tầm quan trọng của việc tạ ơn và ngợi khen, mà còn cho thấy bản chất quyền năng của Đức Chúa Trời mà chúng ta cầu nguyện cùng. Khi chúng ta cầu nguyện với Ngài, chúng ta có thể tin tưởng Ngài sẽ làm những gì vì lợi ích tốt nhất của chúng ta, và do đó chúng ta nên luôn luôn ca ngợi và cảm ơn Ngài.

**Đọc Thi thiên 138.** Bạn có thể rút được bài học nào từ lời cầu nguyện tạ ơn này mà có thể giúp bạn học cách biết ơn Chúa, bất kể hoàn cảnh của bạn là gì?

### 3. PHO TƯỢNG – PHẦN 1

**Đa-ni-ên 2:24–30.** Lời Đa-ni-ên nói ở đây quan trọng thế nào để chúng ta phải luôn nhớ? (Cũng đọc Giăng 15:5).

---



---



---

Đáp lại lời cầu nguyện của Đa-ni-ên và các bạn, Đức Chúa Trời tiết lộ nội dung của giấc mơ và ý nghĩa của nó. Và Đa-ni-ên không ngần ngại nói với nhà vua rằng “sự kín nhiệm đó đã tỏ ra cho tôi, không phải vì tôi có sự khôn ngoan gì hơn người nào sống” mà là đến từ Đức Chúa Trời Chí Cao trên thiên đàng. Ngoài ra, trước khi nhắc lại cho vua biết giấc mơ của ông ta là gì, Đa-ni-ên còn nhắc đến những mối ưu tư mà chính nhà vua đã có trước khi ngủ và nằm mơ. Các dữ kiện về tình huống này của nhà vua nhấn mạnh hơn nữa độ đáng tin cậy của sứ điệp, bởi vì các điều ấy là chỉ mình nhà vua biết phải được khải thị cho Đa-ni-ên bởi một quyền năng siêu nhiên. Nhưng khi Đa-ni-ên trình bày nội dung của giấc mơ, chàng có nguy cơ gây ra một cuộc khủng hoảng khác, bởi vì ý nghĩa điểm mộng ấy không nhất thiết là tin tốt cho vua Nê-bu-cát-nết-sa.

**Đọc Đa-ni-ên 2:31–49.** Điểm mộng nói gì về vận mạng của vương quốc của vua Nê-bu-cát-nết-sa?

---



---

Giấc mơ bao gồm một hình dạng hùng vĩ với đầu “bằng vàng ròng; ngực và cánh tay bằng bạc; bụng và vế bằng đồng; ống chơn bằng sắt; và bàn chơn thì một phần bằng sắt một phần bằng đất sét” (Đa-ni-ên 2:32, 33). Cuối cùng, một tảng đá đã đập vào hình dạng ấy, trên đôi chân của nó (Đa-ni-ên 2:34), và toàn thể pho tượng bị phá hủy và tan bay như rác rưởi theo gió. Đa-ni-ên giải thích rằng các kim loại khác nhau đại diện cho các vương quốc kế tiếp nhau sẽ thay thế nhau trong suốt quá trình lịch sử. Đối với Nê-bu-cát-nết-sa, thông điệp rất rõ ràng: Ba-by-lôn, với tất cả sức mạnh và vinh quang, sẽ qua đi và được thay thế bởi một vương quốc khác, và lần lượt các vương quốc sẽ bị qua đi và nối tiếp bởi những kẻ khác, cho đến khi một vương quốc có bản chất hoàn toàn khác sẽ thay thế tất cả: vương quốc vĩnh cửu của Chúa, và sẽ tồn tại muôn đời.

**Hãy nhìn cách mọi thứ trên đời này, thấy đều thoáng qua và tạm thời. Thực tế này nên dạy chúng ta điều gì về niềm hy vọng lớn lao mà chúng ta có ở Chúa Giê-su và chỉ ở Ngài mà thôi (xem Giăng 6:54; 2 Cô-rinh-tô 4:18)?**

## 4. PHO TƯỢNG – PHẦN 2

**Đọc lại một lần nữa về diêm mộng và sự giải thích ý nghĩa của nó (Đa-ni-ên 2:31-49). Điều này dạy chúng ta thế nào về niềm xác tín rằng Đức Chúa Trời biết trước được lịch sử của thế giới?**

Lời tiên tri được trình bày qua giấc mơ của Nê-bu-cát-nét-sa cho một khái niệm về các lời tiên tri sẽ được cho biết với nhiều chi tiết hơn trong Đa-ni-ên 7, 8 và 11. Ngoài ra, Đa-ni-ên 2 không phải là một lời tiên tri có điều kiện. Đó là một lời tiên tri về ngày tận thế: một dự đoán dứt khoát về những gì Chúa thấy trước và thực sự sẽ đến trong tương lai.

**1- Đâu bằng vàng tượng trưng cho Ba-by-lôn** (626 đến 539 T.C.). Thật vậy, không có kim loại nào khác có thể biểu tượng đúng về sức mạnh và sự giàu có của đế quốc Ba-by-lôn hơn vàng. Kinh thánh gọi nó là thành phố vàng (Ê-sai 14:4) và là một chiếc ly bằng vàng trong Đức Giê-hô-va (Giê-rê-mi 51:7; so sánh với Khải huyền 18:16). Nhà sử học thời cổ đại Hê-rô-đô-tốt (Herodotus) đã viết lại rằng thành phố này được dát bằng vàng.

**2- Ngực và cánh tay bằng bạc biểu hiệu cho Mê-đô – Ba Tư** (539 – 331 T.C.). Vì bạc có giá trị thấp hơn vàng, đế chế Mê-đô – Ba Tư không bao giờ đạt được sự huy hoàng của Ba-by-lôn. Ngoài ra, bạc cũng là một biểu tượng phù hợp với người Ba Tư vì họ đã sử dụng bạc trong hệ thống thuế của họ.

**3- Bụng và đùi bằng đồng tượng trưng cho Hy Lạp** (331 – 168 T.C.). Ê-xê-chi-ên 27:13 miêu tả người Hy Lạp như những chiếc thuyền bằng đồng. Những người lính Hy Lạp được biết bởi họ mặc áo giáp bằng đồng. Mào trụ, khiên, và riu chiến của họ làm bằng hợp chất có đồng. Sử gia Hê-rô-đô-tốt cho chúng ta biết rằng vua Sam-mê-ti-cốt I (Psammetichus I) của Ai Cập đã nhìn thấy quân xâm lược Hy Lạp khi họ cướp chiếm Ê-díp-tô và họ giống như lời sấm truyền nói rằng “sẽ có những người nam bằng đồng đến từ biển.”

**4. Đôi chân bằng sắt tượng trưng cho La Mã** (168 T.C – 476 S.C.). Như Đa-ni-ên giải thích, sắt đại diện cho sức mạnh dầm nát của Đế quốc La Mã, tồn tại lâu hơn bất kỳ đế chế nào trước đây. Sắt là một kim loại đúng nhất để diễn tả đế quốc La Mã, hoàn hảo để đại diện cho đế chế.

**5- Bàn chân một phần bằng sắt và một phần bằng đất sét tượng trưng cho một Âu Châu Âu bị phân tán** (476 S.C đến khi Đấng Christ tái lâm). Hỗn hợp sắt với đất sét cho chúng ta thấy rõ hình ảnh rất phù hợp về những gì đã xảy ra sau khi đế quốc La Mã tan rã. Mặc dù nhiều nỗ lực đã được thực hiện để thống nhất Châu Âu, từ liên minh hôn nhân giữa các hoàng gia đến Liên minh Âu Châu hiện tại, sự chia rẽ và mất đoàn kết đã thắng thế và, theo lời tiên tri này, sẽ vẫn như vậy cho đến khi Chúa thành lập vương quốc vĩnh cửu.



## 5. HÒN ĐÁ

**Đọc Đa-ni-ên 2:34, 35, 44, 45. Các câu này dạy gì cho chúng ta về số phận cuối cùng của thế giới chúng ta đang sống đây?**

Trọng tâm của giấc mơ là những gì sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt, (Đa-ni-ên 2:28). Oai quyền và thịnh vượng dường nào, nhưng các vương quốc dầu bằng kim loại hay đất sét cũng chỉ là mở màn cho một vương quốc bằng đá. Ở một mức độ nào đó, chúng ta có thể nói kim loại và đất sét cũng chỉ là những sản phẩm của con người, thì tảng đá trong giấc mơ không được đục xẻo hay chạm trổ bởi bàn tay con người. Nói cách khác, dầu mỗi vương quốc trước, cuối cùng cũng kết thúc, vương quốc được thể hiện bởi tảng đá sẽ tồn tại mãi mãi. Trong Kinh Thánh, “vàng đá” thường là lời ẩn dụ tượng trưng cho Đức Chúa Trời (xem Phục truyền 32:4, 1 Sa-mu-ên 2:2, Thi thiên 18:31), và đá cũng là hình ảnh nói về Đấng Mê-si (Thi thiên 118:22; 1 Phi-e-rơ 2:4, 7). Do đó, không có gì thích hợp hơn hình ảnh một tảng đá để tượng trưng cho việc vương quốc vĩnh cửu của Đức Chúa Trời được thành lập.

Một số người lập luận rằng vương quốc đá đã được thành lập lúc Đức Chúa Giê-su giáng trần và thực hiện chức vụ Ngài, và việc truyền bá phúc âm là một dấu hiệu cho thấy vương quốc của Đức Chúa Trời đã chiếm lại toàn thế gian. Nhưng, như sự khải thị qua hình pho tượng thì vương quốc đá đến và tồn tại SAU khi bốn đế quốc chính sụp đổ, và lịch sử loài người đã đến thời của các vương quốc bị chia cắt, thể hiện bởi hình ảnh hai bàn chân và các ngón chân. Sự thật này loại bỏ tư tưởng rằng vương quốc đá đến trong thế kỷ thứ nhất, bởi vì chức vụ trần thế của Chúa Giê-su đã xảy ra trong thời kỳ thống trị của La Mã, đế quốc thứ tư, mà thôi.

Nhưng tảng đá gọi cho ta về một ngọn núi. Đó là, “nhưng hòn đá đập vào pho tượng thì hóa ra một hòn núi lớn và đầy khắp trái đất” (Đa-ni-ên 2:35). Một ngọn núi như thế này gọi lên núi Si-ôn, nơi đến thờ ngày xưa đã đứng, là hình ảnh cụ thể biểu hiện nước của Đức Chúa Trời trên thế gian trong thời Cựu Ước. Hãy chú ý điểm này, tảng đá được cắt từ ngọn núi và trở thành một ngọn núi. Ngọn núi, mà theo lời tiên tri, đã hiện hữu, và rất có thể chỉ về Si-ôn trên trời, đến thờ thánh trên trời, là nơi từ đó Đức Chúa Giê-su sẽ đến để thiết lập vương quốc vĩnh cửu của Ngài. Và chính tại thành thánh Giê-ru-sa-lem từ trời (Khải huyền 21:1–22:5), vương quốc này sẽ hoàn thành mục đích tối hậu của nó.

**Lịch sử thế giới đã xảy ra chính xác như lời tiên tri của Đa-ni-ên 2. Như thế thì việc tin vào lời tiên tri ấy về sự xuất hiện của vương quốc cuối cùng có hợp lý và khôn ngoan không? Thế thì khi bác bỏ và không tin lời tiên tri có là đại tội không?**



## NGHIÊN CỨU BỒ TÚC:

Chúng ta nên lưu ý rằng pho tượng trong Đa-ni-ên 2 được làm bằng vàng và bạc, là những kim loại liên quan đến sức mạnh kinh tế. Pho tượng cũng được làm bằng đồng và sắt, là thứ kim loại được dùng để làm các công cụ và vũ khí, và cả lọ bình người ta dùng trong thế giới cổ đại cho văn hóa và cho việc dùng hằng ngày. Do đó, pho tượng cho chúng ta một chân dung sống động của nhân loại và những thành tựu của nó. Hơn nữa, sự giải thích về các tính cách khác biệt của mỗi phần của pho tượng cho chúng ta thấy sự kế thừa của các vương quốc thế giới và sự mất đoàn kết, cuối cùng sẽ thắng thế trong những ngày cuối cùng của lịch sử loài người. Tuy nhiên, Tảng đá được mô tả rõ ràng là không do tay người tạo nên, vì lẽ ấy, nó là một sự nhắc nhở tỏ tường về chung cuộc của thế giới tạm bợ cùng những gì mà con người đã đạt được.

Tuy “với mắt người phạm, lịch sử thế giới có thể giống như là những sự nối tiếp hỗn loạn của các lực mạnh và các lực phản công . . . Đa-ni-ên bảo đảm với chúng ta rằng, đằng sau tất cả mọi điều ấy, Đức Chúa Trời vẫn nhìn xuống và Ngài sẽ điều động điều gì Ngài thấy là tốt nhất.” – William H. Shea, *Đa-ni-ên: A Reader's Guide* (Nampa, ID: Pacific Press, 2005), trang 98.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Thật ân phước khi chúng ta biết rằng giữa tất cả những hỗn loạn và đau khổ của thế giới này, Đức Chúa Trời vẫn là Đấng tối hậu kiểm soát thế gian này và sẽ đưa mọi sự đến một kết thúc về vang. Cho đến lúc đó, vai trò nào chúng ta có thể làm trong việc hết lòng làm mọi điều thiện hầu giúp giảm bớt những khổ đau hiện hữu trong thế giới sa ngã này?
2. Chúng ta giải thích thế nào về sự việc Đa-ni-ên và những người bị bắt lưu đày lại làm việc chặt chẽ với một lãnh đạo ngoại giáo, rõ ràng là họ tỏ sự trung thành với những kẻ đã gây nhiều thiệt hại cho chính dân tộc của Đa-ni-ên?
3. Như chúng ta đã thấy, một số người lý luận rằng hòn đá được đục không bởi tay người là chỉ về việc truyền bá phúc âm ra thế giới. Điều đó không thể đúng vì một số lý do, kể cả lời Đa-ni-ên 2:35 nói, ấy là tảng đá ấy sẽ nghiền nát các quốc gia trước đó và “sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều cùng nhau tan nát cả; trở nên như rơm rác bay trên sân đập lúa mùa hạ, phải gió đùa đi, chẳng tìm nơi nào cho chúng nó”. Sự kiện ấy không xảy ra khi Đấng Christ bị treo trên thập giá. Hơn nữa, một số nỗ lực để cho rằng vương quốc ấy là hội thánh cũng không đúng, vì họ đã không chứng minh được sự kiện rằng vương quốc đá ấy phải thay thế tất cả các hình thức thống trị khác của con người. Không chỉ là một giáo phái, mà đó là một vương quốc bao trùm cả thế giới. Do đó, chỉ có sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su mới có thể thiết lập được một vương quốc theo như lời tiên tri của giấc mơ này. Tại sao chỉ có sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su là sự giải thích duy nhất hợp lý về những gì tảng đá thực hiện trong ngày cuối cùng?

## BÀI HỌC 4

## TỪ LÒ LỬA HÙNG ĐẾN CUNG ĐIỆN



**CÂU GÓC:** “Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực, và chắc cứu chúng tôi khỏi tay vua” (Đa-ni-ên 3:17).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 3, Khải huyền 13:11-18, Xuất Ê-díp-tô Ký 20:3-6, Phục truyền 6:4, 1 Cô-rinh-tô 15:12-26, Hê-bơ-rơ 11.

**N**hững thanh niên này, được gọi ơn Đức Thánh Linh, can đảm tuyên bố cho toàn quốc về niềm tin của họ, rằng Đấng mà họ thờ lạy là Đức Chúa Trời duy nhất và là Chúa hằng sống. Sự thể hiện đức tin của chính họ là sự trình bày hùng hồn nhất về các tôn chỉ của họ. Để gây ấn tượng về quyền năng và sự vĩ đại của Đức Chúa Trời hằng sống với những kẻ thờ hình tượng, các tội tớ Chúa phải bày tỏ sự tôn kính của họ đối với Ngài. Họ phải tuyên bố rằng Ngài là Đấng duy nhất mà họ tôn vinh và thờ phượng mà thôi, và không bất cứ một điều gì, thậm chí cả mạng sống họ, cũng không thể khiến họ phải nhượng bộ dẫu nhỏ đến đâu, để thờ lạy một hình tượng. Các bài học này có ảnh hưởng trực tiếp và quan trọng đến kinh nghiệm của chúng ta trong những ngày cuối cùng này.” – Ellen G. White, *In Heavenly Places*, trang 149.

Khi đối diện với nguy cơ phải chết vì sự thờ phượng xem như là một việc chỉ xảy ra ở thời đại cổ xưa và mê tín, Kinh Thánh tiết lộ rằng vào thời kỳ cuối cùng, khi thế giới đã tiến bộ rất nhiều, thì điều tương tự sẽ xảy đến, nhưng trên phạm vi toàn thế giới. Do đó, từ nghiên cứu về câu chuyện này, chúng ta có được những hiểu biết sâu sắc về các vấn đề mà theo Thánh Kinh, tín đồ của Chúa, sẽ phải đối diện.

## 1. PHO TƯỢNG BẰNG VÀNG

**Đọc Đa-ni-ên 3:1-7. Điều gì có thể là động lực thúc đẩy nhà vua làm pho tượng này?**

Khoảng hai mươi năm có thể đã trôi qua giữa điềm mộng của vua Nê-bu-cát-nết-sa và khi vua cho xây đúc pho tượng. Tuy nhiên, dường như nhà vua không làm sao quên được giấc mộng ấy và thực tế là số phận Ba-by-lôn sẽ phải bị các quyền lực khác thay thế. Không hài lòng với việc chỉ là cái đầu bằng vàng, nhà vua muốn được ngôi nước mình là toàn bộ pho tượng bằng vàng để truyền đạt cho toàn dân mình rằng vương quốc của ông sẽ tồn tại trong suốt lịch sử.

Thái độ tự hào này nhắc chúng ta đến những kẻ đã xây dựng Tháp Babel, trong sự kiêu ngạo của họ, tìm cách thách đố cả Đức Chúa Trời. Sự kiêu ngạo của Nê-bu-cát-nết-sa cũng chẳng kém. Vua đã thành đạt và thực hiện rất nhiều điều trong Ba-by-lôn và ông không thể sống với ý tưởng rằng vương quốc của mình cuối cùng rồi sẽ qua đi. Do đó, trong nỗ lực tự tuyên dương bản thân mình, ông cho xây dựng một pho tượng để gọi lên quyền uy của mình và qua đó đánh giá sự trung thành của dân mình. Mặc dù chúng ta không rõ pho tượng này được dựng nên là biểu hiện cho nhà vua hay là một vị thần, nhưng chúng ta nên nhớ, trong thời cổ đại, sự phân cách chính trị với tôn giáo thường không rõ ràng hoặc nhiều khi chẳng hiện hữu.

Chúng ta cũng nhớ thêm rằng, Nê-bu-cát-nết-sa đã có hai cơ hội để làm quen với Đức Chúa Trời thật. Thứ nhất, là khi ông đã kiểm chứng những người thanh niên Hê-bơ-rơ và thấy họ khôn ngoan hơn gấp mười lần so với các nhà thông thái khác của Ba-by-lôn. Lần thứ hai là sau khi tất cả các nhà thuật sĩ khác đã không nhắc lại được cho nhà vua về giấc mơ của ông, Đa-ni-ên đã tường trình cho nhà vua những điều ông suy tư, điềm mộng và sự giải thích của nó. Cuối cùng, nhà vua nhận ra sự thật là Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên là Đấng cao cả nhất. Nhưng thật đáng ngạc nhiên là các bài học thần học trước đó vẫn không ngăn được Nê-bu-cát-nết-sa trở lại với sự thờ hình tượng. Tại sao? Có thể vì lòng tự cao. Loài người tội lỗi không chấp nhận thực tế rằng những thành tựu vật chất và trí tuệ của họ là phù phiếm và sẽ tan biến. Đôi khi chúng ta có thể hành động như một Nê-bu-cát-nết-sa nhỏ nhoi khi chúng ta quá chú ý đến những thành tựu của mình và quên đi việc chúng ta có thể trở nên vô nghĩa như thế nào trước mặt sự vĩnh cửu.

**Làm thế nào chúng ta có thể học để đừng bị sa ngã, dầu rất âm thầm, vào cùng một cái bẫy mà Nê-bu-cát-nết-sa đã mắc phải?**

## 2. BUỘC PHẢI THỜ PHƯỢNG

**Đọc Đa-ni-ên 3:8-15 và Khải huyền 13:11-18. Có những điểm tương đồng nào mà chúng ta thấy xảy ra trong thời Đa-ni-ên, sẽ xảy ra trong tương lai của nhân loại?**

---



---

Pho tượng bằng vàng đứng giữa đồng bằng Đu-ra, là nơi, theo ngôn ngữ Ác-ca-di-an có nghĩa là nơi có các tường thành bao bọc, điều ấy cho chúng ta hình ảnh đó là một nơi thờ phượng hay đền thờ rộng lớn. Vậy cũng chưa đủ, gần nơi ấy là một lò lửa hừng, có thể đây là một bàn thờ tế thần. Âm nhạc của người Ba-by-lôn là một phần của sự thờ phượng. Sách Đa-ni-ên liệt kê cả bảy loại nhạc cụ, như thể để truyền đạt sự hoàn chỉnh và trang nghiêm của cách thức tôn vinh.

Ngày nay, chúng ta bị tấn công tứ phía bởi những lời mời mọc hãy áp dụng lối sống mới, ý thức hệ mới và từ bỏ sự cam kết của chúng ta đối với uy quyền của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tuyên bố qua Lời của Ngài, mà chạy theo và bày tỏ lòng trung thành của mình với vương quốc Ba-by-lôn của thời đại ngày nay. Sức quyến rũ của thế gian đôi khi dường như quá sức, nhưng chúng ta phải tự nhắc nhở mình rằng lòng trung thành tối hậu của chúng ta phải thuộc về Đấng Tạo Hóa.

Theo lịch tiên tri, chúng ta đang sống trong những ngày cuối cùng của lịch sử địa cầu. Khải huyền 13 thông báo rằng mọi cư dân trên mặt đất sẽ bị kêu mời để tôn thờ hình ảnh của con thú. Thực thể đó “cũng khiến mọi người, nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tôi mọi, đều chịu ghi dấu hoặc trên tay hữu, hoặc trên trán” (Khải huyền 13:16)

Có sáu loại người được ghi lại là những kẻ trung thành với hình ảnh của con thú: “nhỏ và lớn, giàu và nghèo, tự chủ và tôi mọi.” Số của con thú, là 666, cũng nhấn mạnh số sáu. Điều này cho thấy pho tượng được dựng lên bởi Nê-bu-cát-nết-sa là một minh họa về những gì mà Ba-by-lôn tiên tri sẽ làm trong những ngày cuối cùng (xem Đa-ni-ên 3:1 về hình ảnh của sáu và sáu mươi). Bởi vậy, rất hữu ích khi chúng ta chú ý đến những gì diễn ra trong câu chuyện này và làm thế nào chủ quyền của Đức Chúa Trời chỉ đạo các vấn đề của thế giới.

**Thờ phượng không chỉ là cúi đầu trước một cái gì đó hoặc một ai đó và công khai tuyên xưng lòng trung thành. Còn những cách nào khác, tuy âm thầm, mà rồi cuối cùng cũng đưa chúng ta đến sự tôn thờ một cái gì đó khác ngoài Đức Chúa Trời của chúng ta?**

### 3. THỬ BẰNG LỬA

Đối với ba người Hê-bơ-rơ, việc nhà vua đặt pho tượng để thờ lạy là sự giả mạo trắng trợn của việc thờ phượng tại Giê-ru-sa-lem mà họ đã biết qua trong những năm đầu đời khi họ còn ở quê nhà. Mặc dù họ được giao cho những chức vụ làm việc trong chính phủ và phục tùng nhà vua, lòng trung thành của họ với Đức Chúa Trời đã đặt một giới hạn cho sự tùng phục của họ đối với loài người. Họ chắc chắn sẵn sàng tiếp tục phục vụ nhà vua như những quản trị viên trung thành; tuy nhiên, họ không thể tham gia nghi lễ thờ lạy này.

**Đọc Xuất Ê-díp-tô Ký 20:3-6 và Phục truyền 6:4. Những câu này truyền đạt điều gì chắc chắn đã ảnh hưởng đến thái độ và hành động của ba người Hê-bơ-rơ này?**

---



---



---

Theo lệnh truyền của vua, tất cả mọi người khi nghe tiếng các nhạc cụ thì phải cúi đầu và thờ lạy pho tượng vàng. Chỉ có ba người, Sa-đơ-rắc, Mê-sắc, và A-bết-nê-gô lại dám làm trái lệnh vua. Liền lập tức, một số người Ba-by-lôn chỉ cho vua thấy vấn đề này. Những kẻ cáo buộc tìm cách làm vua nổi giận bằng cách châm biếm: (1) chính vua đã đặt ba chàng trai trẻ này lên làm chức cao trong vùng Ba-by-lôn; (2) những người Hê-bơ-rơ không phục vụ các vị thần của nhà vua; và (3) họ không thờ lạy pho tượng vàng mà vua đã cất lên (Đa-ni-ên 3:12). Nhưng tuy cơn thịnh nộ của vua với họ trào dâng, vua cũng cho ba người một cơ hội thứ hai. Nhà vua sẵn sàng lập lại toàn bộ thủ tục để ba người này có thể rút lại sự vi phạm của họ và thờ lạy pho tượng. Nếu họ từ chối, họ sẽ bị ném vào lò lửa. Và Nê-bu-cát-nết-sa chấm dứt lời kêu gọi của mình bằng một tuyên bố kiêu ngạo nhất: “Rồi thần nào có thể giải cứu các người khỏi tay ta?” (Đa-ni-ên 3:15).

Với một lòng can đảm vượt bậc, họ đáp lại nhà vua: “Này, hỡi vua! Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực, và chắc cứu chúng tôi khỏi tay vua. Dầu chẳng vậy, hỡi vua, xin biết rằng chúng tôi không hầu việc các thần của vua, và không thờ phượng pho tượng vàng mà vua đã dựng” (Đa-ni-ên 3:17, 18).

**Mặc dầu biết rằng Đức Chúa Trời của họ có thể giải thoát họ, nhưng họ không có sự bảo đảm rằng Ngài sẽ làm điều ấy. Tuy nhiên, họ từ chối tuân theo lệnh của vua, thậm chí biết rằng họ có thể bị thiêu sống. Trông cày vào đâu để chúng ta cũng có được đức tin như thế?**

## 4. NHÂN VẬT THỨ TƯ

**Đọc Đa-ni-ên 3:19–27. Chuyện gì đã xảy ra? Ai là người thứ tư trong lò lửa hừng?**

---



---



---

Sau khi ném những người Hê-bơ-rơ trung tín vào lò lửa, Nê-bu-cát-nết-sa bối rối khi nhận ra sự hiện diện của một người thứ tư bên trong lò lửa. Theo sự hiểu biết của mình, nhà vua xác định nhân vật thứ tư là Con của Thiên Chúa (Đa-ni-ên 3:25).

Nhà vua không thể nói nhiều hơn nữa, nhưng chúng ta biết nhân vật thứ tư đó là ai. Đó là đấng đã hiện ra với Áp-ra-ham trước khi sự hủy diệt xảy đến với Sô-đôm và Gô-mô-rơ; là đấng đã vật lộn với Gia-cốp bên dòng suối Gia-bốc; và cũng là vị đã tỏ mình ra cho Môi-se trong một bụi cây cháy. Ngài là Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc dưới hình thể của chính Ngài trước khi Ngài giáng trần nơi trần thế, là lúc Ngài phải đến để chúng tỏ rằng Đức Chúa Trời luôn kề cận dân Ngài trong mọi khó khăn của họ.

Bà Ellen G. White nói, “Nhưng Chúa không quên những kẻ thuộc về Ngài. Khi các nhân chứng của Ngài bị ném vào lò lửa, Đấng Cứu Rỗi đã tiết lộ chính Ngài cho họ và họ cùng nhau bước đi giữa ngọn lửa hừng. Với sự hiện diện của Đấng chủ tể của sự nóng và sự lạnh, ngọn lửa đã mất đi sức mạnh thiêu đốt của nó.” – *Prophets and Kings*, trang 508, 509.

Như Chúa nói trong Ê-sai, “Khi người vượt qua các dòng nước, ta sẽ ở cùng; khi người lội qua sông, sẽ chẳng che lấp. Khi người bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt người” (Ê-sai 43:2).

Tuy chúng ta yêu thích những câu chuyện như thế này, nhưng chúng đặt ra câu hỏi về trường hợp của bao người đã không được giải thoát một cách kỳ diệu trong sự bất bớ vì đức tin của họ. Các người ấy chắc chắn biết kinh nghiệm của Ê-sai và Xa-cha-ri, là những người bị các vị vua thâm độc giết chết. Trong suốt lịch sử thiêng liêng, ngay cả cho đến ngày nay, bao nhiêu là các Cơ Đốc nhân trung tín đã phải gánh chịu những đau khổ khủng khiếp cho đến chết, như ở câu chuyện này, họ có thể không có một sự giải thoát kỳ diệu mà là một cái chết đau đớn. Đây là một trường hợp trong đó các tín hữu nhận được một sự giải thoát nhiệm mầu, nhưng, như chúng ta biết, những điều như vậy không thường xảy ra.

**Mặt khác, sự giải thoát kỳ diệu nào mà tất cả mọi kẻ tín trung với Đức Chúa Trời sẽ có, bất kể số phận của họ ở đây là gì? (1 Cô-rinh-tô 15:12–26).**

## 5. BÍ MẬT CỦA MỘT ĐỨC TIN DƯỜNG ẤY

Khi chúng ta suy gẫm về kinh nghiệm của Sa-đơ-rắc, Mê-sác và A-bết-nê-gô, chúng ta có thể tự hỏi: bí mật của một đức tin mạnh mẽ là gì? Làm thế nào họ có thể sẵn sàng chịu thiêu sống hơn là thờ lạy pho tượng tà thần? Hãy suy nghĩ về tất cả các cách mà họ có thể đã lý luận để làm hợp lý việc cúi đầu để tuân theo mệnh lệnh của nhà vua. Vậy mà, đầu nhận ra rằng họ có thể sẽ chết, như rất nhiều người khác đã làm, họ vẫn đứng vững.

### Đọc Hê-bơ-rơ 11. Chúng ta học biết gì về đức tin?

Để phát triển một đức tin như vậy, chúng ta cần hiểu đức tin là gì. Một số người có một nhận thức định lượng về đức tin; họ đo lường đức tin của mình bằng những câu trả lời mà họ dường như nhận được từ Chúa. Chẳng hạn lái xe đến trung tâm mua sắm và họ cầu nguyện cho tìm được một chỗ đậu xe. Nếu họ tình cờ có được một chỗ đậu khi vừa đến nơi, họ kết luận rằng họ có niềm tin mạnh mẽ. Nếu tất cả các chỗ trong bãi đậu đầy cả, họ có thể nghĩ rằng đức tin của họ không đủ mạnh để Chúa lắng nghe lời cầu nguyện của họ. Sự hiểu biết về đức tin này trở nên nguy hiểm vì nó làm người ta cố gắng điều khiển Đức Chúa Trời và không nhận thức được chủ quyền và sự khôn ngoan của Ngài là Thiên Chúa tối cao.

Thật vậy, đức tin thực sự, như được thể hiện bởi những người bạn của Đa-ni-ên, được đo lường bằng phẩm chất của mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời và kết quả là niềm tin tuyệt đối vào Thiên Chúa toàn năng. Đức tin đích thực không tìm cách bẻ cong ý chí của Chúa để phù hợp với ý muốn của chúng ta; đúng hơn, nó từ bỏ ý muốn của chúng ta để theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Như chúng ta đã thấy, ba người đàn ông Hê-bơ-rơ không biết chính xác những gì Chúa dành cho họ khi họ quyết định thách thức ý nhà vua và giữ lòng trung thành với Chúa. Họ quyết định làm điều đúng đắn bất chấp hậu quả. Đây là những gì thực sự đặc trưng cho một đức tin trưởng thành. Chúng ta thể hiện đức tin thực sự khi chúng ta cầu nguyện với Chúa vì những gì chúng ta muốn nhưng tin tưởng Ngài sẽ làm những gì tốt nhất cho chúng ta, ngay cả khi chúng ta không hiểu những gì đang xảy ra hoặc vì sao.

Những cách nào chúng ta có thể rèn luyện đức tin mình ngày qua ngày, ngay cả trong “những điều nhỏ bé” mà có thể giúp đức tin của chúng ta phát triển và sẵn sàng cho những thách thức lớn hơn theo thời gian? Tại sao, qua nhiều cách, các sự thử nghiệm qua “những điều nhỏ bé” lại là những bài thi quan trọng nhất?



## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Quan trọng là những bài học rút ra từ kinh nghiệm của thanh niên Hê-bơ-rơ trên đồng bằng Đu-ra. Trong thời đại của chúng ta, nhiều tội tở Chúa, mặc dầu vô tội và không làm những hành động sai trái, nhưng đã bị nhận sự nhục nhã và áp bức dưới bàn tay của những kẻ, được Sa-tan soi dẫn, chứa đầy sự ghen tị và cuồng tín. Nhất là cơn thịnh nộ của loài người sẽ được khơi dậy để chống lại những người giữ ngày Sa-bát thánh của điều răn thứ tư; và cuối cùng, một sắc lệnh ảnh hưởng hầu như khắp thế giới sẽ tố cáo họ là những người đáng chết.

Mùa khổ đau sẽ đến trước khi dân Chúa biết kêu xin cho có một đức tin không chùn bước. Con cái của Ngài phải biểu lộ rằng Ngài là đối tượng duy nhất của sự thờ phượng của họ, và rằng không có sự cân nhắc, thậm chí cho đến cả mất mạng sống, có thể khiến họ phải nhượng bộ dấu nhỏ nhất với sự thờ phượng sai lầm. Đối với trái tim trung thành, mệnh lệnh của loài người có tội và hữu hạn, sẽ chẳng nghĩa lý gì bên cạnh lời của Thiên Chúa vĩnh cửu. Sự thật sẽ được tuân thủ dấu hậu quả có thể là tù đầy hoặc lưu đày hoặc tử hình.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 512, 513.

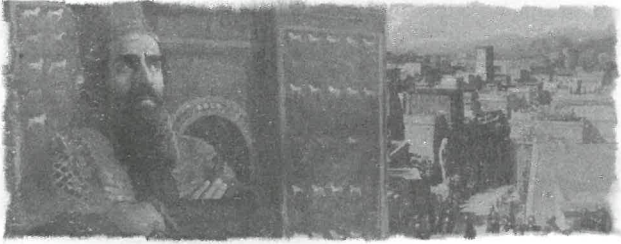
## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc 1 Phi-e-rơ 1:3–9. Tại sao Chúa cứu một số người mà không phải một số khác khỏi sự khổ đau? Hay là câu trả lời cho những câu hỏi như thế này là những gì chúng ta chưa được biết lúc nấy? Trong trường hợp lỡ không có sự giải thoát kỳ diệu xảy đến, thì tại sao chúng ta cần phải tin vào sự nhân từ và toàn thiện của Chúa, bất chấp những thất vọng như vậy?
2. Nếu trong câu chuyện của ba thanh niên Hê-bơ-rơ và pho tượng vàng, kết cuộc là họ bị đốt cháy trong lò lửa hùng, thì chúng ta có rút được bài học nào không?
3. Từ sự hiểu biết của chúng ta về các sự kiện ngày cuối cùng, điều gì sẽ là dấu bề ngoài hay là vấn đề trọng tâm chúng ta thờ lạy là ai? Điều này cho chúng ta ngày nay biết rằng ngày Sa-bát thực sự quan trọng như thế nào?
4. Đọc Lu-ca 16:10. Làm thế nào để những lời của Đấng Cơ Đốc ở đây giúp chúng ta hiểu ý nghĩa thực sự của việc sống theo đức tin là gì?
5. Đọc lại Đa-ni-ên 3:15, Nê-bu-cát-nết-sa nói: “Rồi thần nào có thể giải cứu ngươi khỏi tay ta?” Bạn sẽ trả lời câu hỏi đó như thế nào?



## BÀI HỌC 5

## TỪ KIÊU NGẠO ĐẾN KHIÊM TỐN



**CÂU GÓC:** “*Các dấu kỳ của Ngài thật lớn lao! Các phép lạ của Ngài thật diệu kỳ! Vương quốc của Ngài là vương quốc đời đời! Quyền cai trị của Ngài tồn tại từ đời nọ đến đời kia!*” (Đa-ni-ên 4:3).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 4:1–33, Châm ngôn 14:31, 2 Các Vua 20:2–5, Giô-na 3:10, Đa-ni-ên 4:34–37, Phi-líp 2:1–11.

**S**ự kiêu ngạo thật sự đã được xem là tội lỗi đầu tiên. Chính Lu-xi-phe, một thiên sứ của triều đình nơi thiên quốc đã biểu hiện tội ấy trước tiên. Bởi thế, Đức Chúa Trời đã phán qua Ê-xê-chi-ên, “Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy người” (Ê-xê-chi-ên 28:17).

Sự kiêu ngạo dẫn đến sự sa ngã của Lu-xi-phe, vì thế, hẳn cũng sử dụng niềm kiêu hãnh của mình để dẫn dắt vô số người khác đi theo con đường hủy diệt. Tất cả chúng ta đều là loài người sa ngã, sự hiện hữu của chúng ta có được đến từ Đức Chúa Trời. Bất kỳ tài năng nào chúng ta có, bất kỳ những gì chúng thực hiện được bởi các tài năng ấy, chỉ đến từ Thiên Chúa. Do đó, làm thế nào để chúng ta dám tự hào, khoe khoang hay kiêu ngạo khi trong thực tế, lẽ ra sự khiêm tốn phải chi phối tất cả những gì chúng ta làm?

Phải mất một thời gian dài cho vua Nê-bu-cát-nết-sa mới hiểu được tầm quan trọng của sự khiêm tốn. Ngay cả sự xuất hiện của nhân vật thứ tư trong lò lửa (xem bài học tuần trước) cũng không thay đổi hướng đi của cuộc đời ông. Chỉ sau khi Chúa lấy đi vương quốc của vua và đưa vua đến sống với những con thú ngoài đồng, nhà vua mới nhận ra hiện trạng thật của mình.

# 1. ĐÂY CHẮNG PHẢI LÀ BA-BY-LÔN HUY HOÀNG SAO?

**Đọc Đa-ni-ên 4:1-33. Chuyện gì đã xảy đến với nhà vua, và vì sao?**

---

Đức Chúa Trời lại cho vua Nê-bu-cát-nết-sa một điềm mộng thứ hai. Lần này, vua không quên giấc mơ. Nhưng vì các nhà thông thái của Ba-by-lôn lại thất bại nữa và không giải thích được điềm mộng, nhà vua triệu Đa-ni-ên để mang lời giải thích về giấc mơ ấy. Trong điềm mộng, nhà vua nhìn thấy một cái cây lớn vươn tới trời và một mệnh lệnh từ trời truyền phải chặt cái cây ấy đi. Chỉ có gốc cây và rễ nó sẽ còn được để lại trong trái đất và sẽ ứ đọng sương của trời. Nhưng điều khiến nhà vua phải lo lắng ấy là phần của giấc mơ mà thiên đàng lại phán, “Hãy để tâm trí của nó bị biến đổi từ tâm trí của loài người ra tâm trí của một con thú, và hãy để nó phải trải qua bảy kỳ như vậy” (Đa-ni-ên 4:16). Nhận ra sự nghiêm trọng của giấc mơ, Đa-ni-ên lịch sự bày tỏ niềm mong ước của ông rằng giấc mơ ấy là nói về kẻ thù của nhà vua. Tuy nhiên, trung thành với thông điệp được truyền qua giấc mơ, Đa-ni-ên nói rằng trên thực tế điềm mộng ấy nói đến chính nhà vua.

Trong Kinh Thánh, cây thường được dùng làm hình ảnh hay biểu tượng của các vị vua, các quốc gia hay các đế quốc (Ê-xê-chi-ên 17; 31; Ô-sê 14; Xa-cha-ri 11:1, 2; Lu-ca 23:31). Như thế, một cây đại thụ là phù hợp với biểu tượng của một vị vua kiêu ngạo. Đức Chúa Trời ban cho Nê-bu-cát-nết-sa quyền thống trị và thế lực; tuy nhiên, vua liên tục không nhận ra rằng mọi thứ ông ta có đều đến từ Đức Chúa Trời.

**Chú ý vào Đa-ni-ên 4:30. Nhà vua nói gì cho thấy ông vẫn không nắm được sự cảnh báo mà Đức Chúa Trời đã cho ông hay?**

---

Có lẽ điều mà rất nguy hiểm về lòng kiêu ngạo ấy là nó có thể khiến chúng ta quên mất rằng chúng ta phải phụ thuộc vào Chúa dường nào trong mọi sự. Và một khi chúng ta quên điều ấy, chúng ta đang ở trên vùng đất tâm linh đầy hiểm nghèo.

**Những điều nào bạn đã hoàn thành được trong cuộc sống của bạn? Bạn có thể tự hào về những điều ấy mà không kiêu ngạo không? Nếu vậy thì giải thích tại sao?**

## 2. ĐƯỢC CẢNH BÁO TRƯỚC BỞI NHÀ TIÊN TRI

**Đọc Đa-ni-ên 4:27.** Ngoài lời cảnh báo trước về việc sẽ xảy đến, Đa-ni-ên còn nói với vua phải làm gì, và tại sao? (Cũng xem Châm ngôn 14:31)

Đa-ni-ên không chỉ diễn giải giấc mơ, ông còn chỉ cho Nê-bu-cát-nết-sa một cách để thoát khỏi tình huống của mình: “Vì vậy tâu hoàng thượng, nguyện lời khuyên của hạ thần sẽ được hoàng thượng chấp nhận: Xin hoàng thượng sớm chuộc các tội lỗi mình bằng những việc ngay lành đạo đức và chuộc những tội ác của mình bằng lòng thương xót đối với những người nghèo, may ra thời kỳ bình an thịnh vượng của hoàng thượng sẽ kéo dài ra” (Đa-ni-ên 4:27).

Nê-bu-cát-nết-sa thực hiện một công trình xây cất đồ sộ ở Ba-by-lôn. Những khu vườn, một hệ thống kinh rạch, và hàng trăm ngôi đền và các dự án xây dựng khác biến Ba-by-lôn trở nên một trong những kỳ quan của thế giới thời cổ. Nhưng sự lộng lẫy và vẻ đẹp như vậy, phần nào, đã được thực hiện nhờ bóc lột nhân lực của các kẻ nô lệ và sự bỏ bê không chăm sóc dân nghèo trong xứ. Hơn nữa, sự giàu có của đế chế được sử dụng để làm thỏa mãn những thú vui của nhà vua và đoàn tùy tùng của ông. Do đó, niềm kiêu hãnh của Nê-bu-cát-nết-sa không những cản trở lòng vua biết thừa nhận Chúa, mà hậu quả của nó cũng khiến vua quên mất sự khó khăn của dân mình là những người cần được vua trợ giúp. Với lòng Đức Chúa Trời luôn quan tâm đến kẻ nghèo cùng, không có gì đáng ngạc nhiên khi trong bao nhiêu các tội lỗi khác mà Đa-ni-ên có thể nêu ra trước nhà vua, ông nêu đích danh cái tội bỏ bê người nghèo.

Thông điệp gửi đến Nê-bu-cát-nết-sa không là một tư tưởng mới lạ. Các tiên tri thời Cựu Ước thường cảnh báo dân của Đức Chúa Trời việc áp bức người nghèo. Thật vậy, nổi bật trong số những tội lỗi mang lại sự lưu vong của nhà vua là tội bỏ bê những người bán cùng. Rốt lại, lòng trắc ẩn đối với người nghèo là biểu hiện cao nhất của lòng nhân từ của Cơ Đốc giáo; ngược lại, sự bóc lột và bỏ bê người nghèo là một cuộc tấn công vào chính Chúa. Khi chăm sóc người túng thiếu, chúng ta nhận thức rằng Chúa sở hữu mọi điều, điều đó có nghĩa là chúng ta không phải là sở hữu chủ mà chỉ đơn thuần là người quản lý tài sản của Ngài.

Bằng cách phục vụ người khác bằng tài sản của mình, chúng ta tôn vinh Chúa và nhận ra quyền chủ tể của Ngài. Chính quyền sở hữu của Đức Chúa Trời, cuối cùng sẽ xác định giá trị và chức năng của tài sản vật chất. Đây là nơi Nê-bu-cát-nết-sa thất bại, và chúng ta cũng có nguy cơ thất bại, trừ phi chúng ta nhận ra chủ quyền của Đức Chúa Trời trên mọi thành tựu của mình và chúng ta thể hiện sự công nhận của mình về sự thật này bằng cách giúp đỡ những người cần giúp đỡ.

### 3. “ĐẲNG RẤT CAO CAI TRỊ . . .”

Dầu đã được khuyên bảo phải ăn năn và tìm kiếm sự tha thứ của Đức Chúa Trời, lòng kiêu ngạo không nguôi của Nê-bu-cát-nết-sa khiến cho sắc lệnh thiên đàng phải được thi hành (Đa-ni-ên 4:28-33). Trong khi nhà vua đang đi dạo trong cung điện của mình và ca ngợi chính mình về những gì ông đã đạt được, ông bỗng bị mắc phải một tình trạng tâm trí đến bị buộc phải trục xuất khỏi cung điện hoàng gia. Ông có thể đã trải qua một tình trạng tâm thần bệnh lý được gọi là lycanthropy hay zoanthropy. Người mắc bệnh này tưởng mình là một con thú và thế nên tự hành động như con thú đó. Ngày nay, căn bệnh này được gọi là “rối loạn chủng loại”, cảm giác rằng mình mang cơ thể một loài vật nào đó, và do đó, mong muốn trở thành một động vật.

**Đọc 2 Các Vua 20:2-5; Giô-na 3:10; và Giê-rê-mi 18:7, 8. Các câu này cho chúng ta biết gì về cơ hội có thể đã giúp nhà vua tránh được hình phạt?**

---

Thật không may cho Nê-bu-cát-nết-sa phải học một bài học đắt giá. Khi được ban cho quyền uy của một vị vua, Nê-bu-cát-nết-sa không có khả năng suy gẫm mối quan hệ của mình với Thiên Chúa. Do đó, bằng cách tước bỏ quyền uy của một vị vua khỏi tay ông và đưa ông ta đến sống giữa loài thú ngoài đồng, Đức Chúa Trời cho nhà vua một cơ hội để nhận biết rằng ông lệ thuộc hoàn toàn vào Ngài. Trên thực tế, bài học cao cả mà Chúa muốn dạy cho vị vua kiêu ngạo đó là “Thiên đàng cai trị” (Đa-ni-ên 4:26). Thật vậy, sự phán xét đối với nhà vua có một mục đích còn lớn hơn trong toàn chương trình của Đức Chúa Trời, như đã được thể hiện rõ ràng trong sắc lệnh của các thiên thể: “Án lệnh đó được các vị thần canh giữ thi hành, theo lệnh mà các đấng thánh đã nhận, để mọi người đang sống nhận biết rằng Đấng Tối Cao đang trị vì trên thế giới loài người. Ngài ban quyền cai trị cho ai tùy ý Ngài muốn, ngay cả lập một người hèn mọn nhất lên cầm đầu cũng được” (Đa-ni-ên 4:17).

Nói cách khác, kỷ luật áp dụng cho Nê-bu-cát-nết-sa nên là một bài học cho tất cả chúng ta. Bởi vì chúng ta thuộc nhóm “người sống”, nên chúng ta phải chú ý hơn đến bài học chính mà mình cần phải học là “Đấng Tối Cao cai trị trên thế giới loài người.”

**Tại sao biết rằng Đấng Tối cao cai trị là bài học rất quan trọng cho chúng ta học hỏi? Làm thế nào những kiến thức này, chẳng hạn, ảnh hưởng đến cách chúng ta đối xử với những người mà chúng ta có quyền trên họ?**

## 4. XÂY ĐÔI MẮT HUỐNG LÊN THIÊN ĐÀNG

**Đọc Đa-ni-ên 4:34–37. Tại sao và thế nào mọi sự thay đổi cho nhà vua?**

Chúa cho phép Nê-bu-cát-nết-sa bị hành hạ bởi một căn bệnh lạ, nhưng cuối cùng, Ngài sẵn sàng phục hồi ông trở lại một tinh thần lành mạnh. Thật lạ lùng, mọi sự thay đổi khi, vào cuối bảy năm oan nghiệt đã được lời tiên tri báo trước, vì vua bệnh hoạn ngược mắt lên trời (Đa-ni-ên 4:34).

“Trong bảy năm, Nê-bu-cát-nết-sa đã là một sự kinh ngạc và hãi hùng cho toàn dân của ông; trong bảy năm, ông đã bị làm cho thấp hèn trước cả thế gian. Rồi lý trí của ông được phục hồi và, nhìn lên bằng tâm lòng khiêm tốn với Đức Chúa Trời của thiên đàng, ông nhận ra được bàn tay thiêng liêng trong sự trừng phạt mình nhận lãnh. Trong một lời tuyên bố công khai, ông thừa nhận tội lỗi của mình và lòng nhân từ lớn lao của Đức Chúa Trời trong sự phục hồi của mình.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 520.

Chắc chắn những thay đổi lớn lao có thể xảy ra khi chúng ta ngược mắt nhìn lên thiên đàng. Liền khi sự hiểu biết của ông bình phục, nhà vua đưa ra bằng chứng rằng ông đã học được bài học này.

Nhưng câu chuyện này không nhiều về Nê-bu-cát-nết-sa bèn là về lòng nhân từ của Đức Chúa Trời. Nhà vua đã bỏ lỡ ba cơ hội trước đó để chấp nhận Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên là Chúa của cuộc đời mình. Những dịp như vậy đã đến với vua khi ông nhận thấy sự khôn ngoan đặc biệt của bốn người thanh niên Giu-đa bị bắt làm phu tù ở nước mình (Đa-ni-ên 1); khi Đa-ni-ên giải thích điềm mộng của vua (Đa-ni-ên 2), và khi ba người nam Do Thái được giải cứu khỏi lò lửa (Đa-ni-ên 3). Rốt cuộc, nếu cuộc giải cứu đó đã không làm lòng nhà vua khiêm tốn, thì còn gì mới làm được nữa? Nhưng, bất chấp sự bướng bỉnh của nhà vua, Đức Chúa Trời cho ông ta thêm cơ hội thứ tư, và cuối cùng đã thắng được lòng vua và Ngài phục hồi cho ông ngôi báu của triều đình ông (Đa-ni-ên 4). Như trường hợp của Nê-bu-cát-nết-sa cho ta thấy, Đức Chúa Trời đã ban hết cơ hội này đến cơ hội khác để khôi phục chúng ta trở lại với mối tương quan thật với Ngài. Như Phao-lô đã viết nhiều thế kỷ sau, Chúa “muốn cho mọi người được cứu rỗi và hiểu biết lẽ thật” (1 Ti-mô-thê 2:4). Qua câu chuyện này của vua Nê-bu-cát-nết-sa, chúng ta thấy được một thí dụ mạnh mẽ về sự thật ấy.

**Những cách nào mà bạn đã được Đức Chúa Trời làm cho phải hạ mình và khiêm tốn? Bạn học được gì từ các kinh nghiệm ấy? Những thay đổi nào bạn có thể cần phải làm để tránh không phải học lại bài học ấy?**

## 5. KHIÊM TỐN VÀ BIẾT ƠN

Vì vua nay đã ăn năn tuyên bố: “Mọi dân trên đất đều chẳng có quyền gì đối với Ngài. Ngài làm bất cứ điều gì Ngài muốn” (Đa-ni-ên 4:35). Theo tuyên ngôn này thì điểm quan trọng nào nhà vua muốn khẳng định?

---

Làm sao chúng ta biết rằng Nê-bu-cát-nết-sa thực sự chấp nhận Đức Chúa Trời thật? Chúng ta tìm thấy một bằng chứng chính rằng quả Nê-bu-cát-nết-sa là tác giả của Đa-ni-ên 4. Thật vậy, hầu hết đoạn 4 của sách Đa-ni-ên dường như là bản ghi lại một bức thư mà nhà vua gửi ra cho toàn vương quốc rộng lớn của mình. Trong bức thư này, vua kể về niềm kiêu hãnh và sự điên cuồng của mình, và khiêm tốn nhận thức sự can thiệp của Đức Chúa Trời trong cuộc đời mình. Các vị vua thời xưa hiếm khi viết bất cứ điều gì xúc phạm đến bản thân họ. Hầu như tất cả các tài liệu hoàng gia thời cổ đại mà chúng ta biết đều là để tôn vinh các vị vua chúa. Do đó, một tài liệu như thế này, trong đó, nhà vua thừa nhận sự tự cao và hành vi như con thú của mình, nói lên một sự thay đổi thực sự. Ngoài ra, bằng cách viết một lá thư kể lại kinh nghiệm của mình và khiêm tốn thú nhận chủ quyền của Đức Chúa Trời, vua Nê-bu-cát-nết-sa đang hành động như một nhà truyền đạo. Ông ta không còn có thể giữ riêng cho mình những gì ông đã trải nghiệm và học hỏi từ Đức Chúa Trời thật. Những gì chúng ta đã thấy ở đây, và sau đó, trong lời cầu nguyện và ngợi khen của vua (Đa-ni-ên 4:34–37), cho thấy kinh nghiệm của ông là có thật.

Nhà vua nay có một quan niệm về giá trị khác nhau và có thể nhận ra những hạn chế của sức mạnh con người. Trong một lời cầu nguyện tạ ơn sâu sắc, nhà vua đã tôn ngợi oai quyền của Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên, và thừa nhận rằng “tất cả các cư dân trên trái đất được xem là chẳng ra gì” (Đa-ni-ên 4:35). Điều đó có nghĩa là, con người không có gì để kiêu ngạo. Do đó, cái nhìn cuối cùng của Nê-bu-cát-nết-sa trong sách Đa-ni-ên cho thấy một vị vua khiêm nhường và biết ơn, hát những lời ca ngợi Thiên Chúa và cảnh báo chúng ta đừng để lòng kiêu ngạo chế ngự mình.

Tất nhiên, Đức Chúa Trời tiếp tục thay đổi cuộc sống con người ngày nay. Cho dù con người có kiêu ngạo hay tội lỗi đến mức nào, trong Chúa vẫn có lòng nhân từ và quyền năng để biến những kẻ tội lỗi nổi loạn thành con dân của Đức Chúa Trời của thiên đàng.

**Đọc Phi-líp 2:1–11. Chúng ta tìm thấy gì ở đây là điều sẽ xóa bỏ lòng tự cao trong cuộc sống của chúng ta?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Từ một vị vua kiêu ngạo một thời nay đã trở thành một đứa con khiêm nhường của Đức Chúa Trời; nhà cai trị độc đoán, hống hách, nay thành một vị vua khôn ngoan và nhân hậu. Vua đã từng bất chấp và báng bổ Thiên Chúa, giờ đây đã thừa nhận quyền năng của Đấng tối cao và tha thiết tìm cách thúc đẩy lòng kính sợ Đức Giê-hô-va và mưu cầu hạnh phúc cho toàn dân mình. Dưới sự quả trách của Ngài, là Vua của muôn vua và là Chúa của muôn chúa, Nê-bu-cát-nết-sa cuối cùng đã học được bài học mà tất cả các nhà cai trị cần phải học hỏi rằng sự vĩ đại thật nằm ở trong sự nhân lành thật. Ông thừa nhận Đức Giê-hô-va là Thiên Chúa hằng sống, nói rằng: ‘Ta, Nê-bu-cát-nết-sa, ngợi khen, tôn vinh, và làm cả sáng Vua trên trời; mọi công việc Ngài đều chơn thật, các đường lối Ngài đều công bình; và kẻ nào bước đi kiêu ngạo, Ngài có thể hạ nó xuống.’

Mục đích của Đức Chúa Trời là làm cho vương quốc vĩ đại nhất trên thế giới phải công nhận quyền năng Ngài. Trong lời tuyên bố công khai này, Nê-bu-cát-nết-sa thừa nhận lòng thương xót, sự hoàn thiện và uy quyền của Đức Chúa Trời, là hành động cuối cùng của cuộc đời ông được ghi lại trong lịch sử thiêng liêng.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 521.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. “Sự kiêu ngạo dẫn đến mọi tính xấu: đó là trạng thái tâm trí chống đối Đức Chúa Trời. Điều này thoạt nghe thì như quá đáng? Nếu vậy, hãy thử nghĩ . . . Càng nhiều lòng tự cao, người ta càng không thích sự tự cao của kẻ khác. Trên thực tế, nếu bạn muốn tìm hiểu xem bạn kiêu hãnh như thế nào thì cách dễ nhất là tự hỏi chính mình, ‘Khi bị hắt hủi hoặc bị người ta cố tình không nhận biết sự hiện diện của tôi, hoặc xem nhẹ tôi hay họ còn tự đại về họ trước mặt tôi, thì tôi bức bối đến đâu?’ Vấn đề là niềm kiêu hãnh của mỗi người là cạnh tranh với niềm kiêu hãnh của mọi người khác. Đó là bởi vì tôi muốn trở thành nổi bật nhất trong một buổi tiệc hay họp mặt mà tôi rất khó chịu với sự nổi bật của một kẻ khác. Một rừng không thể có hai con cọp.” C. S. Lewis, *Mere Christianity* [New York: Touchstone, 1996], trang 110. Những lời của tác giả Lewis có lẽ có thể giúp bạn nhận ra niềm tự cao trong chính đời sống mình?
2. Một chủ đề được thấy trong đoạn này, cũng như trong các đoạn trước, ấy là chủ quyền của Đức Chúa Trời. Tại sao đây là một chủ đề quan trọng chúng ta cần hiểu? Khi chúng ta học về lễ thật ngày Sa-bát, ngày Sa-bát đóng vai trò nào trong việc giúp chúng ta hiểu được sự thật quan trọng của về chủ quyền của Đức Chúa Trời?



## BÀI HỌC 6

## TỪ TỰ CAO ĐẾN BẠI HOẠI



**CÂU GÓC:** “*Chính Ngài thay đổi thì giờ và mùa, bỏ và lập các vua; ban sự khôn ngoan cho kẻ khôn ngoan, và sự thông biết cho kẻ tỏ sáng*” (Đa-ni-ên 2:21).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 5, Khải huyền 17:4–6, Thi thiên 96:5, Cô-lô-se 1:15–17, Rô-ma 1:16–32, Truyền đạo 8:11, Khải huyền 14:8.

**T**rong Đa-ni-ên 5, Lời Chúa cho chúng ta một thí dụ hùng hồn về sự kiêu ngạo của con người kết thúc một cách đầy kinh ngạc. Tuy người ta có thể nói rằng Nê-bu-cát-nết-sa phải mất một thời gian dài để học bài học của mình, nhưng ít nhất ông ta đã học được bài học ấy. Cháu nội của ông, vua Bê-n-xát-sa, thì không. Khi sử dụng các khí cụ của đền thờ trong một bữa tiệc say sưa của cung đình, Bê-n-xát-sa đã làm ô ố các vật thánh của đền thờ Chúa. Một hành động phạm thượng như vậy không chỉ là thách thức đối với Đức Chúa Trời mà là còn mặc nhiên tấn công vào chính Ngài. Do đó, Bê-n-xát-sa đã rớt đẩy chén bằng mọi tội lỗi mình, và hành động hỗn láo tương tự như cách chiếc sừng nhỏ đã phạm thượng (xem Đa-ni-ên 8), vua đã tấn công vào nền móng của sự thánh khiết của Đức Chúa Trời. Bằng cách tước quyền thống trị khỏi tay Bê-n-xát-sa, Đức Chúa Trời định trước những gì Ngài sẽ thực hiện để nghịch lại mọi kẻ thù của dân Ngài trong thời kỳ cuối cùng. Các sự việc được thuật lại trong Đa-ni-ên 5 diễn ra vào năm 539 T.C., vào đêm Ba-by-lôn sụp đổ trước mặt quân đội Mê-đô - Ba Tư. Chính đây là thời khắc mà sự chuyển đổi từ chiếc đầu bằng vàng sang ngực bằng bạc, như đã được tiên đoán trong Đa-ni-ên 2. Một lần nữa, thật hiển nhiên là chính Đức Chúa Trời cai trị trong vận mạng của thế giới.



## 1. BỮA TIỆC CỦA VUA BÊN-XÁT-SA

**Đọc Đa-ni-ên 5:1–4 cùng với Đa-ni-ên 1:1, 2. Điều xấu xa nào vua Bên-xát-sa đã làm? Vì sao điều này biểu lộ cá tính thật của vua? So sánh các hành động của vua với Khải huyền 17:4–6. Chúng ta thấy có những điểm tương đồng nào?**

---



---



---

Nhà vua ra lệnh mang các khí cụ thánh của đền thờ Giê-ru-sa-lem ra để dùng trong bữa yến tiệc của vua. Nê-bu-cát-nết-sa đã cướp các khí cụ này từ đền thờ Giê-ru-sa-lem, nhưng ông đặt chúng trong dinh của thần mình, điều đó cho thấy rằng ít nhất ông ta tôn trọng vai trò thánh khiết của chúng. Nhưng Bên-xát-sa đã lạm dụng các vật thánh này thành những ly chén cho mình nhậu nhẹt một cách phàm tục nhất.

Trong khi uống rượu từ các khí cụ thánh, các quần thần, các hoàng hậu và cung phi của Bên-xát-sa đã ca ngợi các thần bằng vàng, bằng bạc, bằng đồng, bằng sắt, bằng gỗ và bằng đá (Đa-ni-ên 5:4). Chúng ta chú ý đến nguyên liệu được nhắc đến. Người Ba-by-lôn đã sử dụng hệ thống lục thập phân (một hệ thống dựa trên số 60) trái ngược với hệ thống thập phân được sử dụng ngày nay (dựa trên số 10). Do đó, sáu loại thần đại diện cho toàn bộ các vị thần Ba-by-lôn và toàn thể hệ thống tôn giáo Ba-by-lôn. Điều thú vị nữa là, thứ tự của các vật liệu theo giống thứ tự các nguyên liệu của bức tượng vua Nê-bu-cát-nết-sa thấy trong chiêm bao, ngoại trừ gỗ thay thế đất sét. Như trong điểm mộng của vua, đá xuất hiện cuối cùng; Mặc dù ở đây, nó chỉ định thành phần vật chất của các thần họ thờ, đá cũng gợi lên sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với các đế chế trần gian (xem Đa-ni-ên 2:44, 45), mà Ba-by-lôn tượng trưng.

Buổi đại yến tiệc này của vương quốc Ba-by-lôn như là một hình ảnh tiêu biểu của Ba-by-lôn thế gian trong thời kỳ cuối cùng như chúng ta thấy trong sách Khải huyền. Giống như Bên-xát-sa, người đàn bà biểu tượng Ba-by-lôn trong thời kỳ cuối cùng cầm một chiếc chén vàng và cung cấp các đồ uống ô nhiễm cho các quốc gia. Nói cách khác, bằng các học thuyết sai lầm và một hệ thống thờ phượng bị bóp méo, Ba-by-lôn hiện đại dụ dỗ thế giới đi vào tội ác (Khải huyền 17:4–6) mà không biết gì về sự phán xét sẽ sớm giáng xuống mình nó. Một ngày phán xét sẽ đến.

**Điều gì là cách mà xã hội và văn hóa của chúng ta ngày nay làm như bản lẽ thật của Lời Chúa? Làm thế nào chúng ta có thể cẩn thận không tham gia vào các lời dối bại đó, đầu là rất thâm trầm? Suy nghĩ và mang câu trả lời của bạn đến lớp học vào ngày Sa-bát.**

## 2. MỘT NGƯỜI KHÁCH KHÔNG MỜI MÀ ĐẾN

**Đọc Đa-ni-ên 5:5-8.** Việc gì xảy ra, và tại sao nhà vua lại có thái độ như vậy? Trong cách nào chúng ta thấy việc này tương tự như câu chuyện trong Đa-ni-ên 2, và tại sao sự tương đồng ấy lại quan trọng? (Cũng đọc Thi thiên 96:6, Cô-lô-se 1:15-17.)

Như Nê-bu-cát-nết-sa đã làm trong các cuộc khủng hoảng trước đó (Đa-ni-ên 2:2; Đa-ni-ên 4:7), Bê-n-xát-sa cho mời các nhà chiêm tinh, người Canh-đê và những người biết đoán điềm giải mộng để giải thích hàng chữ bí ẩn. Và để bảo đảm rằng họ cố gắng hết mình, nhà vua hứa với họ những danh hiệu xa hoa: (1) quần áo màu sắc tía, là màu sắc dành riêng cho hoàng gia mặc trong thời cổ (Ê-xơ-tê 8:15); (2) dây chuỗi vàng, là dấu hiệu của địa vị xã hội cao sang (Sáng thế Ký 41:42); và (3) chức vị của người cai trị thứ ba trong vương quốc. Phần thưởng chót này phản ánh chính xác bối cảnh lịch sử và chính trị của Ba-by-lôn vào thời điểm đó. Bê-n-xát-sa là người cai trị thứ nhì với tư cách là nhiếp chính với cha mình, vua Na-bô-ni-đốt, nên ông đưa ra chức vị thứ ba. Nhưng bất chấp những phần thưởng hấp dẫn, các nhà hiền triết một lần nữa, không có được lời giải thích.

Ngoài các tội lỗi của mình, nhà vua còn cố gắng tìm kiếm sự khôn ngoan ở sai chỗ. Các chuyên gia Ba-by-lôn không thể tìm được ý nghĩa của thông điệp. Nó được viết bằng chính ngôn ngữ của họ thời đó là tiếng A-ramích, nhưng họ không thể hiểu ý nghĩa của các lời ấy. Điều này có thể nhắc nhở chúng ta về những gì Đức Chúa Trời đã phán qua Ê-sai: “Vì cố đó, ta sẽ cứ làm việc lạ lùng giữa dân này, sự lạ rất lạ, đến nỗi sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ ra hư không, sự thông sáng của người thông sáng sẽ bị che giấu” (Ê-sai 29:14). Sau khi trích dẫn câu này, sứ đồ Phao-lô tuyên bố: “Người khôn ngoan ở đâu? Thấy thông giáo ở đâu? Người biện luận đời nay ở đâu? Có phải Đức Chúa Trời đã làm cho sự khôn ngoan của thế gian ra đồ dại không? Vì, tại thế gian cậy sự khôn ngoan mình, chẳng nhờ sự khôn ngoan Đức Chúa Trời mà nhận biết Đức Chúa Trời, nên Ngài đành lòng dùng sự giáng đồ dại của chúng ta mà cứu rỗi những người tin cậy” (1 Cô-rinh-tô 1:20, 21).

Một số sự thật quá quan trọng để tự con người cố gắng tìm ra. Đó là tại sao Đức Chúa Trời lại tiết lộ các sự thật này cho chúng ta.

**Hãy suy nghĩ về các phần thưởng nhà vua hứa cho họ sẽ là gì, và dựa theo những gì sẽ sớm xảy ra sau đó, thì các phần thưởng ấy thật vô giá trị như thế nào? Điều này dạy gì cho chúng ta biết về những điều phù du trên thế giới rồi sẽ ra sao, và tại sao chúng ta luôn cần giữ quan điểm về sự vĩnh cửu trong tâm trí trong tất cả mọi điều mình làm?**

### 3. LỜI KHUYÊN CỦA HOÀNG HẬU

**Đọc Đa-ni-ên 5:9-12.** Hoàng hậu nói gì về Đa-ni-ên mà lý ra nhà vua đã phải biết điều ấy? Sự kiện này cho chúng ta biết gì về thái độ của nhà vua vì ông dường như chẳng biết có Đa-ni-ên?

---

Khi sảnh đường trong buổi yến tiệc trở nên rối loạn vì những hàng chữ bí ẩn viết trên tường, trong lúc vua hoang mang thì hoàng hậu bước vào và cho vua biết điều vua cần làm. Bà nhắc nhà vua về Đa-ni-ên, là người có khả năng giải thích các giấc mơ và giải thích những bí ẩn đã được chứng minh trong thời trị vì của vua Nê-bu-cát-nết-sa. Nếu Bê-n-xát-sa khôn ngoan như người tiền nhiệm, ông sẽ biết phải tìm ai để giúp mình hiểu được ý nghĩa của dòng chữ bí ẩn này. Sự can thiệp của hoàng hậu quả là cần thiết cho nhà vua, lúc này dường như hoàn toàn rối trí không biết phải làm gì. Những lời của hoàng hậu nghe như một lời quả trách đối với Bê-n-xát-sa vì vua đã quên mất người duy nhất trong vương quốc có thể diễn giải các lời bí ẩn. Và bà cũng lặp lại cho nhà vua nghe một điều Đa-ni-ên đã từng nói, “Trong nước vua có một người mà linh của các thần thánh ở trong người ấy. Về đời vua cha, người ta thấy trong người có ánh sáng, sự thông minh, khôn ngoan, như sự khôn ngoan của các vị thần. Vậy nên vua Nê-bu-cát-nết-sa, cha vua, chính cha vua, đã lập người lên làm đầu các đồng bóng, thuật sĩ, người Canh-đê và thầy bói, bởi vì Đa-ni-ên mà vua đã đặt tên Bê-n-tơ-xát-sa, trong người có linh tánh tốt lành, có sự thông biết và khôn sáng để giải nghĩa được những câu kín nhiệm, và làm cho những sự hồ nghi tan chảy. Vậy bây giờ hãy sai gọi Đa-ni-ên, và người sẽ giải nghĩa cho” (Đa-ni-ên 5:11, 12).

Đến đây, chúng ta một lần nữa tự hỏi tại sao Bê-n-xát-sa đã như xem thường và bỏ qua Đa-ni-ên. Tuy Kinh Thánh không đưa ra câu trả lời trực tiếp, nhưng trong giai đoạn này, chúng ta biết Đa-ni-ên, sau khi phục vụ nhà vua ít nhất cho đến năm thứ ba của triều đại (Đa-ni-ên 8:1, 27), thì không còn hoạt động nữa. Một yếu tố có thể là tuổi của ông. Đa-ni-ên năm ấy có lẽ khoảng 80 tuổi và nhà vua có thể muốn thay thế hàng lãnh đạo cao tuổi bằng một thế hệ trẻ. Nhà vua cũng có thể đã quyết định phớt lờ Đa-ni-ên vì vua không muốn phải nghe lời Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên. Nhưng bất kể lý do nào hay của tất cả các lý do, vẫn là điều ngạc nhiên rằng một người có những thành đạt như Đa-ni-ên lại có thể sớm bị quên lãng như vậy.

**Đọc Rô-ma 1:16-32.** Bằng những cách nào chúng ta thấy nguyên tắc được nói lên trong các câu này thể hiện, không chỉ trong câu chuyện này, mà trong thế giới ngày nay?

## 4. ĐÃ BỊ CÂN ĐO VÀ THẤY KÉM THIẾU

**Đọc Đa-ni-ên 5:13–28. Đa-ni-ên cho vì vua sắp bị truất phế lý do nào mà vua phải nhận lãnh tương lai ấy?**

Vi hoàn cảnh ép buộc, nhà vua phải nhờ đến Đa-ni-ên, nhưng ông làm điều đó cách miễn cưỡng. Điều này có thể nói nhiều hơn về thái độ của nhà vua đối với Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên hơn là đối với chính Đa-ni-ên.

Đến lượt mình, Đa-ni-ên đáp lại lời đề nghị ban thưởng của nhà vua, nói lên rất nhiều về các ưu tiên và cá tính của Đa-ni-ên. Cũng có thể, Đa-ni-ên, khi biết ý nghĩa của những lời bí ẩn trên tường, nhận ra các phần thưởng của vua thật sự chỉ là vô giá trị.

Đa-ni-ên sau đó chỉ ra ba tội của nhà vua:

Thứ nhất, Bê-n-xát-sa, hoàn toàn bỏ qua những kinh nghiệm của Nê-bu-cát-nết-sa. Nếu không thì ông ta đã biết ăn năn và hạ mình như người trước mình.

Thứ hai, Bê-n-xát-sa đã sử dụng các khí cụ trong đền thờ để uống rượu và ca ngợi các tượng thần của mình. Ở đây Đa-ni-ên đề cập đến sáu loại vật liệu được sử dụng để tạc tượng các thần tượng theo cùng một thứ tự mà đã được ghi lại ở trên.

Thứ ba, nhà vua đã không tôn trọng và tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đấng “cầm hơi thở của vua trong tay Ngài và là chủ mọi đường lối của vua” (Đa-ni-ên 5:23).

Sau khi cho thấy những thất bại của nhà vua, Đa-ni-ên tiếp theo với lời giải thích về những chữ trên tường. Bây giờ chúng ta biết rằng các chữ hiện trên tường bao gồm ba động từ của tiếng A-ra-mích (với chữ đầu lặp lại hai lần). Ý nghĩa căn bản của chúng lẽ ra phải được nhà vua và các nhà hiền triết của ông biết: MÊ-NÊ: “bị đếm”; TÊ-KEN: “bị cân”, và PHÊ-RÉT: “bị chia”.

Với quân đội Mê-đô - Ba Tư đã tiến đến các cổng của Ba-by-lôn, nhà vua và các nhà hiền triết của ông đã nghi các chữ ấy có một ý nghĩa không hay, nhưng các nhà hiền triết không dám nói điều gì mà vua không hài lòng. Chỉ có Đa-ni-ên là người chứng tỏ có khả năng giải mã các chữ ấy thành một lời tuyên bố để truyền đạt đầy đủ ý nghĩa của nó tới Bê-n-xát-sa: “Mê-nê là: Đức Chúa Trời đã đếm nước vua và khiến nó đến cuối cùng. Tê-ken là: Vua đã bị cân trên cái cân, và thấy kém thiếu. Phê-rết là: Nước vua bị chia ra, được ban cho người Mê-đi và người Phe-rơ-sơ (Ba Tư).” (Đa-ni-ên 5:27, 28).

Chắc chắn không là những lời an ủi và chúc mừng.

**Sự phán quyết đã đến nhanh chóng cho vua Bê-n-xát-sa. Làm thế nào chúng ta có thể học biết tin cậy Chúa trong những trường hợp mà hiện tại, công lý và sự phán xét chưa thấy đến? (Xem Truyền đạo 3:17, Truyền đạo 8:11, Ma-thi-ơ 12:36, Rô-ma 14:12.)**

## 5. SỰ SỤP ĐỔ CỦA BA-BY-LÔN

Đọc Đa-ni-ên 5:29-31 cùng với Khải huyền 14:8, Khải huyền 16:19, và Khải huyền 18:2. Chúng ta học được gì về sự sụp đổ của Ba-by-lôn thời Bê-n-xát-sa đã chỉ cho chúng ta biết về sự sụp đổ của Ba-by-lôn của thời kỳ cuối cùng?

Tuy là một con người đầy lầm lỗi, vua Bê-n-xát-sa là một người giữ lời hứa mình. Vì vậy, mặc dù Đa-ni-ên mang tin chẳng lành, nhà vua cũng hài lòng với cách giải thích do Đa-ni-ên đưa ra, đó là lý do tại sao ông ban phát cho nhà tiên tri những món quà đã hứa. Đường như bằng cách thừa nhận sự thật của thông điệp Đa-ni-ên truyền, nhà vua mặc nhiên nhận thức được sự hiện hữu của Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên. Đa-ni-ên nhận những món quà mà ông đã từ chối trước đây, có lẽ bởi vì các món quà ấy không còn có thể ảnh hưởng đến sự giải thích của ông. Hơn nữa, ông biết, tại thời điểm ấy, các món quà ấy cũng là vô nghĩa vì đế chế sắp sụp đổ. Do đó, có lẽ vì lịch sự, nhà tiên tri chấp nhận phần thưởng đầu biết rằng chức vị vua cho ông là người hàng thứ ba của vương quốc chỉ giá trị trong vài giờ mà thôi.

Đúng như lời tuyên bố của nhà tiên tri, Ba-by-lôn sụp đổ. Và việc ấy xảy ra nhanh chóng; khi nhà vua và triều thần của mình còn say sưa, thành Ba-by-lôn mất vào tay kẻ thù mà không cần một trận chiến nào. Theo nhà sử học Hê-rô-đô-tốt, người Ba Tư đã đào một con kênh để chuyển hướng nước sông Ô-phơ-rát và họ tiến quân vào thành phố bằng đi trên lòng sông cạn không nước. Cũng đêm đó Bê-n-xát-sa bị giết. Cha của ông, vua Na-bô-ni-đốt, đã chạy khỏi thành rồi, và sau đó đầu hàng những người cai trị mới. Vậy, đế chế vĩ đại nhất mà loài người từng biết đến trong thời điểm này cáo chung. Ba-by-lôn, cái đầu bằng vàng, không còn nữa.

“Bê-n-xát-sa đã được cho nhiều cơ hội để biết và làm theo ý Đức Chúa Trời. Vua đã thấy ông nội mình là Nê-bu-cát-nết-sa bị đuổi khỏi xã hội loài người. Ông đã nhìn thấy trí tuệ mà vị quân vương kiêu hãnh vinh quang ấy đã bị lấy đi bởi Đấng đã ban nó. Ông đã nhìn thấy nhà vua bị đuổi khỏi vương quốc của mình để sống với thú đồng. Nhưng lòng ham thích thú vui và tự tôn của Bê-n-xát-sa đã mang đến những bài học mà lẽ ra ông đã không nên quên; và ông ta đã phạm những tội tương tự như tội đã mang sự phán xét đến trên vua Nê-bu-cát-nết-sa. Ông đã phí phạm các cơ hội đã được ban bố cho mình, bỏ qua không biết dùng các cơ hội ấy để giúp mình làm quen với chân lý.” – Ellen G. White, *Bible Echo*, 25 tháng 4, 1898.

**Có những cơ hội nào để chúng ta có thể “làm quen với chân lý”? Đó có nghĩa là gì? Lúc nào chúng ta có thể nói rằng mình đã làm quen với tất cả mọi chân lý mà chúng ta cần biết?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Các yến tiệc linh đình là việc thông thường ở trong các cung điện thời cổ. Các vua thích tổ chức những bữa tiệc xa hoa và xa xỉ để khoe khoang sự vĩ đại và tự tin của họ. Tuy chúng ta không biết tất cả các chi tiết của bữa tiệc đặc biệt này (của vua Bên-xát-sa), nhưng chúng ta biết rằng nó đã diễn ra vừa lúc quân đội Mê-đô - Ba Tư chuẩn bị tấn chiếm Ba-by-lôn. Nhưng nói theo cách loài người, thì không có lý do gì để lo ngại. Ba-by-lôn có những bức tường kiên cố, nguồn thực phẩm dự trữ đủ cho nhiều năm và rất nhiều nước, bởi vì sông Ô-phơ-rát chảy qua trung tâm thành. Vì vậy, Vua Bên-xát-sa thấy chẳng có vấn đề gì về việc tổ chức một bữa tiệc liên hoan trong khi kẻ thù bao vây quanh thành. Và ông ra lệnh cho một lễ kỷ niệm quan trọng, rồi nó thoái hóa và trở thành một buổi nhậu nhẹt say sưa với các trò dâm ô. Thật là một bằng chứng mạnh mẽ cho sự kiêu ngạo của nhân loại, nhất là trái ngược với quyền uy của Đức Chúa Trời. Qua Đa-ni-ên, Đức Chúa Trời nói với nhà vua rằng mặc dù có các cơ hội mà ông lẽ ra phải học hỏi cái lẽ thật rằng, “Đức Chúa Trời là Đấng cầm giữ hơi thở của vua trong tay Ngài và Ngài là chủ mọi đường lối của vua, mà vua đã không làm sáng danh Ngài” (Đa-ni-ên 5:23).

“Ngày nay, lịch sử của các quốc gia đã tỏ bày cho chúng ta. Với mỗi quốc gia và mỗi cá nhân, Đức Chúa Trời đã chỉ định một vị trí trong kế hoạch vĩ đại của Ngài. Mọi cá nhân cũng như các quốc gia của thời đại này đang bị thử nghiệm bởi bàn tay của Đấng không hề vấp phạm. Hết thầy, bởi sự lựa chọn của chính họ mà vận mệnh của họ được quyết định, và Đức Chúa Trời đang chế ngự tất cả để hoàn thành các mục đích của Ngài.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 536.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, thảo luận câu trả lời cho câu hỏi ngày Thứ Nhất về những cách mà xã hội và văn hóa làm nhơ chân lý của Đức Chúa Trời. Những cách này là gì, và chúng ta, trong tư cách là hội thánh và cá nhân phản ứng thế nào với những sự nhục mạ ấy?
2. Câu chuyện này dạy chúng ta điều gì về sự cứu rỗi, không phải là về những gì chúng ta biết nhưng về cách chúng ta đáp ứng lại với những gì chúng ta biết? (Xem Đa-ni-ên 5:22)
3. Đọc Đa-ni-ên 5:23. Những nguyên tắc thiêng liêng quan trọng được tìm thấy trong câu này? Chẳng hạn, câu này cảnh báo thế nào về việc chúng ta đừng chống cự lại Đức Chúa Trời? Hay, câu này dạy chúng ta điều gì về Đức Chúa Trời, không chỉ là Đấng Tạo Hóa mà còn là Đấng Duy Trì sự tồn tại của chúng ta?
4. Dầu không biết những chữ trên tường đó có nghĩa gì, Bên-xát-sa vẫn sợ hãi (Đa-ni-ên 5:6). Điều này cho chúng ta biết gì về ý nghĩa của việc sống với một lương tâm tội lỗi?

## BÀI HỌC 7

## TỪ HANG SỰ TỬ ĐẾN NƠI CỦA THIÊN SỨ



**CÂU GÓC:** *“Các quan thượng thư và trấn thủ bèn tìm cơ kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không thể tìm được một cơ nào, hay một sự xấu nào của người, bởi người là trung thành, trong người chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu” (Đa-ni-ên 6:4).*

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** *Đa-ni-ên 6, 1 Sa-mu-ên 18:6–9, Ma-thi-ơ 6:6, Công vụ 5:27–32, Mác 6:14–29, Hê-bơ-rơ 11:35–38.*

Sau khi Mê-đô – Ba Tư tiếp thu Ba-by-lôn, Vua Đa-ri-út người Mê-đi nhận biết sự khôn ngoan của Đa-ni-ên và mời ông giữ chức vụ trong chính phủ mới. Nhà tiên tri già nua vẫn xuất sắc trong các nhiệm vụ chính quyền của mình đến nỗi nhà vua bèn bổ nhiệm ông là quản trị viên chính của toàn bộ chính phủ Mê-đô - Ba Tư.

Nhưng khi càng đọc sâu đoạn này, chúng ta thấy Đa-ni-ên phải đối diện với kết quả của điều có thể được gọi là cái “tội nguyên thủy tối cao” – ấy là lòng ganh tị. Tuy nhiên, trước khi câu chuyện kết thúc, chúng ta có thể thấy Đa-ni-ên rất trung thành, không chỉ với những bốn phạm thế tục của mình dưới Mê-đô – Ba Tư, mà quan trọng nhất là Đức Chúa Trời của ông. Và chúng ta có thể chắc chắn rằng, ở một mức độ lớn, lòng trung thành của ông đối với Thiên Chúa cũng ảnh hưởng trực tiếp đến sự trung tín của ông trong các lãnh vực khác.

Kinh nghiệm của Đa-ni-ên đối với sự bắt bớ là một mô hình cho dân Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng. Câu chuyện không ngụ ý rằng dân Chúa sẽ được tha không phải gặp những thử thách và đau khổ. Nhưng câu chuyện cho thấy một điều bảo đảm là, trong cuộc xung đột với cái ác, cuối cùng cái thiện sẽ chiến thắng và cuối cùng Chúa sẽ minh oan cho dân Ngài.



## 1. NHỮNG LINH HỒN ĐỐ KỊ

Ngay cả trên thiên đàng, một môi trường hoàn hảo, Lu-xi-phe vẫn cảm thấy ganh tị với Đấng Cơ Đốc. “Lu-xi-phe ganh tị và ghen tị với Đức Chúa Giê-su. Nên tuy, khi tất cả các thiên thần cúi đầu trước Đức Chúa Giê-su để thừa nhận vai trò tối cao và quyền uy cao cả và sự cai trị chính đáng của Ngài, Sa-tan cũng cúi đầu như họ; nhưng lòng hằn chứa đầy sự đố kị và thù hận.” – Ellen G. White, *The Story of Redemption*, trang 14. Ganh tị là một cảm giác nguy hiểm đến nỗi trong Mười Điều răn, bên cạnh việc cấm giết người và trộm cắp, là mạng lệnh chống lại sự thèm muốn (xem Xuất Ê-díp-tô 20:17).

**Đọc Đa-ni-ên 6:1-5, cùng với Sáng thế Ký 37:11 và 1 Sa-mu-ên 18:6-9. Sự ganh tị đóng vai trò nào trong tất cả các câu chuyện này?**

---



---

Tài hành chánh của Đa-ni-ên, tuy gây ấn tượng tốt với nhà vua nhưng lại kích động sự ghen tị của các quan chức khác. Vì vậy, họ âm mưu loại trừ ông bằng cách buộc tội ông tham nhũng. Nhưng tìm kiếm bươi móc hết sức, “Các quan thượng thư và trấn thủ bèn tìm cơ kiện Đa-ni-ên về việc nước; nhưng họ không thể tìm được một cơ nào, hay một sự xấu nào của người, bởi người là trung thành, trong người chẳng có điều lỗi và cũng chẳng có sự xấu.” (Đa-ni-ên 6:4). Trong tiếng A-ra-mích, chữ “trung thành” cũng có thể được dịch là “đáng tin cậy”.

Đa-ni-ên thật không có chỗ nào đáng trách; không tìm ra được một cơ nào cho các quan chức có thể dùng để đưa ra một lời buộc tội gian dối chống lại ông. Nhưng, họ cũng nhận biết được lòng trung thành của Đa-ni-ên với Đức Chúa Trời của ông là thế nào và ông ta hết lòng vâng phục điều răn của Đức Chúa Trời làm sao. Thế là, họ liền nhận ra rằng để cải bầy và tố cáo Đa-ni-ên, họ sẽ phải tạo ra một tình huống mà Đa-ni-ên sẽ phải ở trong một thế tiến thoái lưỡng nan khi phải tuân theo luật của Đức Chúa Trời hoặc luật của quốc gia. Qua những gì họ đã biết về Đa-ni-ên, các quan chức này hoàn toàn tin tưởng rằng khi phải ở trong hoàn cảnh khó khăn, ông sẽ đứng về phe của Đức Chúa Trời mình thay vì với quốc gia. Quả là một lời chứng cho lòng trung thành của Đa-ni-ên!

**Những phần đấu nào bạn đã có để dẹp lòng ghen tuông hay ganh tị của mình mà bạn đã phải đối phó, và bạn đã đối phó với chúng như thế nào? Tại sao ganh tị là một tính xấu có thể giết hoặc làm tổn thương đời sống tâm linh chúng ta như vậy?**

## 2. ÂM MƯU ÁM HẠI ĐA-NI-ÊN

**Đọc Đa-ni-ên 6:6-9. Âm mưu nào đứng đằng sau cấm lệnh này? Bằng cách nào nó gọi lòng phù phiếm háo danh của nhà vua?**

Vua Đa-ri-út chừng như khờ khạo khi ban hành một cấm lệnh mà ngay sau đó vua muốn bãi bỏ liền. Vua rơi vào cái bẫy do các quan chức bày ra, họ là những kẻ đủ thông minh để lợi dụng hoàn cảnh chính trị của vương quốc mới thành lập. Vua Đa-ri-út đã phân quyền chính phủ và thành lập một trăm hai mươi quan trấn thủ để làm cho chính quyền hiệu quả hơn. Tuy nhiên, hành động như vậy mang theo một số nguy hiểm trong đường dài. Một thống đốc hay trấn thủ có nhiều ảnh hưởng có thể dễ dàng thúc đẩy một cuộc nổi loạn và chia rẽ vương quốc. Do đó, một đạo luật buộc mọi người, trong ba mươi ngày, chỉ được thỉnh nguyện cùng vua mà thôi chứ không được cầu khẩn một thần nào hay một người nào ngoài vua, dường như là một chiến lược tốt để thúc đẩy lòng trung thành của toàn dân với nhà vua. Nhưng các quan chức đã đánh lừa nhà vua bằng cách tuyên bố rằng một cấm lệnh như vậy có sự hỗ trợ của tất cả các quan thượng thư, các quan trấn thủ hay thống đốc, các quản trị viên và mọi cố vấn – rõ ràng là thiếu chính xác, vì Đa-ni-ên đã không được xem sắc lệnh và ký tên trong ấy. Ngoài ra, với nhà vua, hẳn thấy mình được thờ lạy như một vị thần cũng là một điều hấp dẫn.

Không có bằng chứng cho thấy các vị vua Ba Tư từng tuyên bố mình là thần thánh. Tuy nhiên, sắc lệnh có thể đã được đề ra với hàm ý là đặt nhà vua trở thành đại diện duy nhất của các thần trong ba mươi ngày; ấy là, mọi lời cầu nguyện dâng lên các thần phải được dâng lên qua nhà vua. Thật đáng tiếc là nhà vua không điều tra xem các động lực đằng sau đề nghị này. Bởi vậy ông không nhận thức được rằng luật này được đặt ra trong một âm mưu là nó sẽ làm tổn thương Đa-ni-ên.

Hai khía cạnh của luật này đáng được quan tâm. Thứ nhất, hình phạt cho sự vi phạm cấm lệnh này là phải bị ném vào hang sư tử. Vì loại hình phạt này không thấy được chứng thực ở nơi nào khác, nên nó có thể là một ý kiến đưa ra tại chỗ do kẻ thù của Đa-ni-ên. Các vị vua thời Cận Đông cổ đại đã nuôi những con sư tử trong chuồng sắt để thả chúng ra vào những dịp đặc biệt mà vua đi săn bắn. Vì vậy, họ luôn luôn có sẵn sư tử để làm hình phạt bất cứ ai dám vi phạm sắc lệnh vua vua. Thứ hai, sắc lệnh của vua không thể thay đổi. Bản chất không thể thay đổi của luật người Ba Tư và người Mê-đi cũng được đề cập trong sách Ê-xơ-tê 1:19 và 8:8. Sử gia Đì-ô-đô-rốt Si-cơ-lốt của Hy Lạp cổ đại, đã đề cập đến một dịp khi vua Đa-ri-út III (đừng nhầm lẫn với Đa-ri-út được đề cập trong Đa-ni-ên) đã thay đổi ý định nhưng không thể bãi bỏ bản án tử hình mà ông đã truyền cho một người đàn ông vô tội.

### 3. LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐA-NI-ÊN

“Song khi người cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu nguyện Cha người, ở nơi kín nhiệm đó; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín nhiệm, sẽ thưởng cho người.” (Ma-thi-ơ 6:6).

**Đọc Đa-ni-ên 6:10. Tại sao Đa-ni-ên không cầu nguyện thầm để không cho ai thấy mình?**

Đa-ni-ên là một chính khách giàu kinh nghiệm, nhưng, trên hết, ông là tôi tớ của Đức Chúa Trời. Như vậy, ông là người duy nhất trong chính quyền có thể hiểu những gì ẩn sau sắc lệnh của vua. Đối với vua Đa-ri-út, sắc lệnh này là cơ hội để củng cố sự thống nhất của vương quốc, nhưng đối với những kẻ âm mưu, đó là một chiến lược để loại bỏ Đa-ni-ên.

Tất nhiên, nguyên nhân và động lực đằng sau âm mưu này thật sự nằm trong trận chiến giữa Đức Chúa Trời và thế lực của quỷ dữ trên toàn vũ trụ. Vào thời điểm này (539 T.C.) Đa-ni-ên đã nhận được Khải tượng mà ông đã ghi lại trong Đa-ni-ên đoạn 7 (553 T.C.) và đoạn 8 (551 T.C.). Vì vậy, ông có thể hiểu sắc lệnh của hoàng gia, không phải là vấn đề chính trị của con người mà là một phần của cuộc thư hùng vũ trụ này. Khải tượng về Con Người giao vương quốc cho dân của Đấng Tối Cao và sự giúp đỡ an ủi của vị thiên sứ giải thích (Đa-ni-ên 7) có thể đã mang lại cho ông sự can đảm để đương đầu với cơn khủng hoảng này. Ông cũng có thể đã nghĩ đến kinh nghiệm của những người bạn mình trước đây, là những người đã đủ can đảm để thách thức sắc lệnh của Nê-bu-cát-nét-sa (Đa-ni-ên 3).

Do đó, ông không thay đổi thói quen của mình mà tiếp tục cầu nguyện ba lần một ngày hướng về Giê-ru-sa-lem. Bất chấp việc cấm không cho dâng lời cầu nguyện với bất kỳ một con người hay một vị thần nào ngoài nhà vua, Đa-ni-ên không sợ hãi giấu diếm hay ngụy trang đời sống cầu nguyện của mình trong suốt ba mươi ngày quan trọng đó. Ông là một thiếu số tuyệt đối vì ông là người duy nhất, trong số hàng chục thống đốc và các quan chức khác, dám ngang nhiên đương đầu với sắc lệnh của nhà vua. Qua đời sống cầu nguyện không che đậy, Đa-ni-ên chứng minh rằng lòng trung thành mà ông phải có với Đức Chúa Trời cao hơn lòng trung thành ông phải có với nhà vua và sắc lệnh không thấu hồi của vua.

**Đọc Công vụ 5:27-32. Mặc dù lời khuyên ở đây là rõ ràng, tại sao chúng ta, khi có hành động bất chấp luật pháp của con người, phải luôn luôn chắc chắn rằng những gì mình đang làm là thật sự đúng ý Chúa? (Nói cho cùng, hãy nghĩ về những người đã “tử vì đạo” nhưng lại là đã chết cho một niềm tin mà chính chúng ta biết niềm tin ấy là sai!)**

## 4. TRONG HANG SỰ TỬ

**Đọc Đa-ni-ên 6:11–23.** Nhà vua nói gì với Đa-ni-ên cho chúng ta thấy sự làm chứng đầy oai quyền về đức tin của Đa-ni-ên có với Đức Chúa Trời?

---

Chẳng mấy chốc, các kẻ âm mưu liền bắt được Đa-ni-ên cầu nguyện mỗi ngày, ông đã làm một điều mà chính sắc lệnh nghiêm cấm. Và khi buộc tội Đa-ni-ên trước nhà vua, họ nhắc đến Đa-ni-ên một cách khinh bỉ rằng, “đó là Đa-ni-ên, một trong những kẻ phu tù tù xứ Giu-đa” (Đa-ni-ên 6:13). Trong mắt họ, một trong những vị quan chính của đế chế, được nhà vua yêu mến, thì chỉ là một “tên phu tù”. Hơn thế nữa, họ còn nói như Đa-ni-ên dám kính chống nhà vua bằng cách nói rằng ông “không có lòng kiêng nể vua chút nào, hồi vua, đầu đến cấm lệnh vua đã ký tên cũng vậy; song nó cứ một ngày cầu nguyện ba lần.” Bây giờ nhà vua nhận ra rằng mình đã bị trong thế kẹt vì đã ký sắc lệnh. Kinh Thánh ghi, “Khi vua nghe những lời đó, thì lấy làm buồn bã lắm; vua định lòng giải cứu Đa-ni-ên, và mãi đến khi mặt trời lặn, cố hết sức tìm thế để giải cứu người” (Đa-ni-ên 6:14). Nhưng vua không thể làm gì để cứu nhà tiên tri khỏi hình phạt đã quy định. Luật của người Mê-đi và Ba Tư không thể bãi bỏ và phải được áp dụng từng chữ. Thế rồi, nhà vua, bất đắc dĩ, ra lệnh ném Đa-ni-ên vào trong hang sự tử. Nhưng khi làm như vậy, Vua Đa-ri-út bày tỏ một niềm hy vọng mong manh, như một lời cầu nguyện rằng, “Đức Chúa Trời người là Đấng người hằng hầu việc, sẽ giải cứu người.” (Đa-ni-ên 6:16).

Kinh thánh không nói Đa-ni-ên làm gì khi bị ở giữa những con sư tử, nhưng người ta có thể cho rằng ông đã cầu nguyện. Và Đức Chúa Trời tôn trọng đức tin của Đa-ni-ên bằng cách đưa thiên sứ của Ngài đến để bảo vệ ông. Đến sáng ngày hôm sau, Đa-ni-ên vẫn không hề hấn gì và chuẩn bị để tiếp tục các hoạt động của mình trong chính phủ. Nhận xét về đoạn này, bà Ellen G. White nói: “Đức Chúa Trời đã không ngăn cản kẻ thù của Đa-ni-ên ném ông vào hang sự tử; Ngài đã cho phép các tà thần và những kẻ độc ác thực hiện mưu đồ của chúng cho đến bây giờ; nhưng Ngài làm vậy để chúng tỏ cho chúng thấy việc Ngài có thể thực hiện sự giải thoát của tôi tớ Ngài thêm sáng ngời, và đưa đến sự đánh bại kẻ thù của lẽ thật và công chính thêm hoàn toàn.” – *Prophets and Kings*, trang 543, 544.

Mặc dù câu chuyện này có một hồi kết có hậu (ít nhất là cho Đa-ni-ên), nhưng còn bao nhiêu việc khác đã xảy đến cho những người trung tín với Chúa, ngay cả trong Kinh Thánh (thí dụ, xem Mác 6:14–29), mà không có một kết cuộc có hậu thì sao? Làm thế nào để chúng ta hiểu được?

## 5. MINH CHỨNG

**Đọc Đa-ni-ên 6:24–28. Lời chứng nào nhà vua đã nói về Đức Chúa Trời?**

---

Một điểm quan trọng của câu chuyện là việc vua Đa-ri-út ca ngợi Đức Chúa Trời và công nhận chủ quyền của Ngài. Đây là tuyệt đỉnh của câu chuyện, của những lời tôn vinh và bày tỏ sự công nhận quyền tối cao của Đức Chúa Trời hơn các đoạn trước (Đa-ni-ên 2: 20–23; Đa-ni-ên 3:28, 29; Đa-ni-ên 4:1–3, 34–37). Không khác Nê-bu-cát-nết-sa, Đa-ri-út đáp lại sự giải thoát của Đa-ni-ên bằng cách ca ngợi Đức Chúa Trời. Nhưng ông còn làm hơn vậy nữa: vua đổi ngược sắc lệnh trước đó và ra lệnh cho mọi người phải “kính sợ trước mặt Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên” (Đa-ni-ên 6:26).

Phải, Đa-ni-ên được cứu thoát một cách kỳ diệu, lòng trung tín của ông được đền đáp, tội ác bị trừng phạt, và danh dự và quyền lực của Đức Chúa Trời được minh chứng. Nhưng những gì chúng ta thấy ở đây chỉ là một thí dụ nhỏ về những gì sẽ xảy ra trên một bình diện rộng lớn hơn: Đức Chúa Trời giải cứu, kẻ ác bị trừng phạt, và quyền uy Chúa được minh chứng cho toàn vũ trụ.

**Đọc Đa-ni-ên 6:24. Điều gì làm chúng ta có thể thấy bất ổn về câu này, và tại sao?**

---

Tuy nhiên, có một vấn đề bất ổn, đó là những người vợ và các con cái, mà theo như chúng ta biết, là những người vô tội, nhưng lại chịu chung số phận với những kẻ có tội. Làm thế nào chúng ta có thể giải thích những gì dường như là một sự sai lầm của công lý?

Trước hết, chúng ta cần lưu ý rằng hành động được nhà vua quyết định và thực hiện là theo luật của Ba Tư, trong đó, toàn gia quyền của một kẻ có tội có thể cùng bị hình phạt với nhau. Theo một nguyên tắc thời cổ, toàn gia đình phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của một thành viên trong gia đình. Điều này không có nghĩa là nó đúng; nó chỉ có nghĩa là câu chuyện này phù hợp với những gì chúng ta biết về luật pháp của người Ba Tư thời ấy.

Thứ hai, chúng ta phải lưu ý rằng câu chuyện trong Kinh Thánh được tường thuật như bao sự kiện xảy ra nhưng không có nghĩa là tán thành hành động của nhà vua. Trên thực tế, Kinh Thánh đã nói rõ ràng căm không được xử tử con cái vì tội lỗi của cha mẹ (Phục truyền 24:16).

**Trước những bất công như thế này và rất nhiều chuyện khác nữa, bạn có thể tìm được niềm an ủi nào từ những câu Kinh Thánh như 1 Cô-rinh-tô 4:5? Câu này nói gì, và tại sao điều đó lại quan trọng đến vậy?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Sự giải cứu của Đa-ni-ên đã được ghi lại trong Hê-bơ-rơ đoạn 11. Đây là đoạn sách được xem là “Sảnh Đường Danh Dự Của Đức Tin”, nói rằng các đấng tiên tri, ngoài những điều họ đã thành tựu, đã có đức tin “bị miệng sư tử (Hê-bơ-rơ 11:33). Điều này thật tuyệt vời, nhưng chúng ta nên nhớ rằng những anh hùng của đức tin không chỉ là những người thoát khỏi cái chết như Đa-ni-ên, mà cả những người đau khổ và chết can đảm, như Hê-bơ-rơ 11 cũng ghi chú. Đức Chúa Trời gọi một số người làm chứng bằng cách sống và cũng có những người khác, bằng cách chết. Do đó, câu chuyện về sự giải thoát của Đa-ni-ên, không ngụ ý rằng sự giải thoát ấy được ban cho tất cả mọi người, bởi vì chúng ta biết vô số những người nam cũng như nữ đã tử vì đạo vì đức tin của họ vào Đức Chúa Giê-su. Tuy nhiên, sự giải thoát kỳ diệu của Đa-ni-ên cho thấy Đức Chúa Trời cai trị, và cuối cùng Ngài sẽ giải thoát tất cả con cái của Ngài khỏi quyền lực của tội lỗi và sự chết. Điều này sẽ trở nên rõ ràng hơn trong các chương tiếp theo của Đa-ni-ên.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Triết gia Pháp Jean Paul Sartre đã từng viết rằng, “cách tốt nhất để hiểu nền tảng thực tế con người là nói rằng con người muốn được làm Thiên Chúa. (Jean Paul Sartre, Hữu thể và Hư vô: Luận về Hiện tượng học trên Bản thể học, *Washington Square Press*, 1956, trang 724). Làm thế nào điều này giúp chúng ta hiểu, ít nhất là ở một trình độ nào đó, vì sao nhà vua đã rơi vào bẫy của quần thần nịnh hót? Tại sao tất cả chúng ta, trong bất cứ trạm nào của đời mình, phải cẩn thận với xu hướng nguy hiểm như vậy, dầu cho nó có thể không náo động là bao? Cho biết những cách nào nữa mà chúng ta có thể tưởng mình là “Đức Chúa Trời”?
2. Chúng ta là những nhân chứng thế nào khi trình bày cho người khác về sự trung tín của mình với Đức Chúa Trời và với luật pháp của Ngài? Những người biết bạn có nghĩ rằng bạn sẽ đứng thẳng bảo vệ đức tin mình, ngay cả khi điều đó làm bạn mất việc, hoặc thậm chí là cả mạng sống của mình, không?
3. Bạn thấy gì ở Đa-ni-ên khiến ông trở thành một người mà Chúa có thể sử dụng hiệu quả cho mục đích của Ngài? Với sự giúp đỡ của Chúa, làm thế nào bạn có thể phát triển thêm các bản chất tương tự như Đa-ni-ên đã có?
4. Khi gặp sắc lệnh của vua, các cách nào Đa-ni-ên có thể dùng để biện minh cho việc ông có thể thay đổi cách ông cầu nguyện? Hay đó sẽ là một sự thỏa hiệp nguy hiểm? Nếu vậy, cho biết tại sao?

## BÀI HỌC 8

## TỪ CƠN BIỂN ĐỘNG ĐẾN VẮNG MÂY THIÊN ĐÀNG



**CÂU GÓC:** “Bấy giờ nước, quyền thế, và sự tôn đại của muôn nước ở dưới cả trời, sẽ được ban cho dân các thánh của Đấng Rất Cao. Nước Ngài là nước đời đời, và hết thảy các quyền thế đều hầu việc và vâng lời Ngài” (Đa-ni-ên 7:27).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 7, 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:1-12, Rô-ma 8:1, Mác 13:26, Lu-ca 9:26, Lu-ca 12:8, 1 Ti-mô-thê 2:5.

Các sự khải thị trong Đa-ni-ên đoạn 7, chủ đề chúng ta nghiên cứu trong tuần này, tương tự và song song với giấc mơ ở trong Đa-ni-ên đoạn 2. Nhưng Đa-ni-ên 7 khai triển thêm về những gì đã được tiết lộ trong Đa-ni-ên 2. Trước tiên, sự hiện thấy này xảy ra vào lúc ban đêm và cho thấy biển bị khuấy động bởi bốn cơn gió. Bóng tối và nước gợn lên sự sáng tạo, nhưng ở đây sự sáng tạo dường như bị bóp méo hoặc bị tấn công. Thứ hai, các con thú trong điềm mộng này là loại thú không thanh sạch và không thuần giống, chúng đại diện cho một sự vi phạm vào sự hài hòa trật tự của chương trình sáng tạo. Thứ ba, các con thú được miêu tả là những quyền lực thống trị; do đó, dường như sự thống trị mà Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam trong Vườn Ê-đen đã bị chiếm đoạt bởi các quyền lực này. Thứ tư, với sự xuất hiện của Con Người, quyền thống trị của Đức Chúa Trời đã được phục hồi lại cho những ai mà quyền ấy thuộc về thật sự. Những gì A-đam đánh mất trong Vườn, Con Người phục hồi trong sự phán xét trên trời.

Sự mô tả trên cho chúng ta một cái nhìn toàn cảnh về các hình ảnh trong bối cảnh của Kinh Thánh của sự hiện thấy đầy biểu tượng cao sâu này. May mắn thay, một số chi tiết quan trọng của sự hiện thấy được giải thích bởi thiên sứ, vì vậy chúng ta có thể hiểu những đường nét chính của lời tiên tri lạ lùng này.



## 1. BỐN CON THÚ

**Đọc Đa-ni-ên 7. Ý chính của những sự hiện ra cho Đa-ni-ên là gì, và sự khải thị này nói về điều gì?**

Mỗi con thú được trình bày cho Đa-ni-ên tương ứng với một phần của bức tượng được tỏ bày cho vua Nê-bu-cát-nết-sa, nhưng bây giờ thì nhiều chi tiết hơn về mỗi vương quốc được nói đến. Thật thú vị làm sao khi những sinh vật, tượng trưng cho các quốc gia ngoại giáo, đều là những con thú ô uế. Ngoài ra, ngoại trừ con thú thứ tư, Đa-ni-ên mô tả các con thú giống như một số sinh vật mà chúng ta biết. Vì vậy, các con thú này không phải chỉ là những biểu tượng vô nghĩa và tình cờ, vì mỗi con mang một số đặc điểm hoặc chỉ ra một số khía cạnh của vương quốc mà nó đại diện.

*Sư tử:* Một con sư tử là một biểu tượng đúng nhất về Ba-by-lôn. Các tường thành, cung điện hay các tác phẩm nghệ thuật của Ba-by-lôn thường được trang trí bằng hình ảnh sư tử có cánh. Con sư tử được miêu tả trong sự hiện thấy, cuối cùng đôi cánh của nó bị cắt đi, và nó phải đứng thẳng như một dạng người, và nhận được trái tim của loài người. Quá trình này tượng trưng cho sự suy đồi của đế chế Ba-by-lôn dưới thời các vua về sau.

*Gấu:* Con gấu tiêu biểu đại diện cho Đế quốc Mê-đô – Ba Tư. Việc nó được nâng lên ở một phía cho thấy sự vượt trội của người Ba Tư (Phe-rơ-sơ) so với người Mê-đi. Ba xương sườn giữa răng của nó là biểu tượng cho ba cuộc chinh phạt chính của Đế quốc Mê-đô – Ba Tư: Lydia, Ba-by-lôn và Ai Cập.

*Beo:* Con beo nhanh nhẹn là biểu tượng về đế quốc Hy Lạp, được thành lập bởi A-lich-sơn Đại đế. Bốn cánh làm cho con thú này thậm chí còn nhanh nhẹn hơn nữa, là một tiêu biểu thích hợp về A-lich-sơn, người, trong một vài năm đã đưa hầu hết thế giới thời cổ đến dưới sự thống trị của mình.

*Con thú đáng sợ và khủng khiếp:* Trong khi các con thú trước mang hình ảnh của loài thú mà chúng giống. Tức là, những con đầu tiên được mô tả là “giống” như một con sư tử, hay “giống” một con gấu, nhưng con này không được mô tả như bất cứ thứ gì. Con thú đa sừng này cũng có vẻ tàn nhẫn và hung ác hơn nhiều so với những con trước. Như vậy, nó là một đại diện phù hợp của La Mã ngoại đạo, đế quốc đã chinh phục, cai trị và chà đạp trên thế giới bằng đôi bàn chân sắt.

**Tất cả những lịch sử hàng ngàn năm của loài người đã đến và đi, đúng như tiên đoán. Bạn có cảm thấy an lòng khi biết rằng trên tất cả mọi náo nhiệt, bất ổn và đôi khi hoàn toàn hỗn loạn, là quyền cai trị Đức Chúa Trời? Điều này dạy chúng ta điều gì về sự đáng tin cậy của Kinh Thánh?**

## 2. CHIẾC SỪNG NHỎ

**Đọc Đa-ni-ên 7:7, 8, 19–25. Trực tiếp từ quyền uy của ai mà chiếc sừng nhỏ dấy lên, và trở thành một phần của con thú thứ tư?**

---



---

Hôm qua chúng ta đã học biết rằng con thú hung dữ với mười sừng thống trị thế giới với sự tàn ác tối đa là biểu tượng cho đế quốc La Mã ngoại giáo. Bây giờ chúng ta phải xem xét chiếc sừng nhỏ và sức mạnh mà nó đại diện. Như được miêu tả trong sự khai thị, con vật thứ tư có mười sừng, trong đó ba sừng bị nhổ ra để nhường chỗ cho một chiếc sừng nhỏ. Sừng này có đôi mắt của con người và nói những lời cao ngạo, trịch thượng (Đa-ni-ên 7:8). Rõ ràng là chiếc sừng nhỏ xuất hiện từ thực thể được đại diện bởi con thú khủng khiếp, là đế quốc La Mã ngoại giáo. Nói một cách khác, chiếc sừng đã kéo dài hoặc tiếp tục một số bản tính của La Mã ngoại đạo. Nó chỉ là một giai đoạn sau của cùng một quyền lực.

Đa-ni-ên nhìn thấy chiếc sừng này đang gây chiến với các thánh. Thiên sứ cho ông thấy rằng chiếc sừng này là một vị vua sẽ làm ba hành động phi pháp: (1) nói những lời trịch thượng chống lại Đấng Tối Cao, (2) bắt bớ và hãm hại các thánh của Đấng Tối Cao, (3) có ý định thay đổi thì giờ và luật pháp. Và hậu quả của sự xuất hiện của con thú ấy là các thánh sẽ bị giao vào tay nó. Tiếp theo, thiên sứ cho biết khoảng thời gian cho các hoạt động của chiếc sừng nhỏ: một kỳ, các kỳ và nửa kỳ. Trong trường hợp của ngôn ngữ tiên tri này, chữ các kỳ có nghĩa là các năm, ở trong dạng kép, vậy có nghĩa là “hai năm”. Như thế, đây là khoảng thời gian ba năm rưỡi của năm tiên tri, mà theo nguyên tắc ngày là năm, thì đây tính ra là một khoảng thời gian 1,260 năm. Trong suốt thời gian này, chiếc sừng nhỏ sẽ tấn công chống lại Đức Chúa Trời, bắt bớ các thánh và cố gắng thay đổi luật pháp của Chúa.

**Đọc 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:1–12. Có những điểm tương đồng nào giữa người vô luật và chiếc sừng nhỏ? Quyền lực nào chúng ta tin rằng điều này đang nói về, và tại sao? Quyền uy duy nhất nào đã nảy sinh từ La Mã ngoại giáo, nhưng vẫn là một phần của La Mã, một quyền uy đã kéo dài từ thời La Mã ngoại giáo cho đến tận thế, có nghĩa là nó vẫn tồn tại đến ngày nay?**

### 3. TRIỀU ĐÌNH ĐÃ AN TỌA

Sau khám tượng của bốn con thú và các hoạt động của chiếc sừng nhỏ, nhà tiên tri nhìn thấy một cảnh phán xét trên thiên đàng (Đa-ni-ên 7:9, 10, 13, 14). Khi tòa án triệu tập, các ngai được đặt vào các vị trí và Đấng Thượng Cổ vào chỗ ngồi của Ngài. Như cảnh thiên đường cho thấy, hàng ngàn và hàng ngàn thiên thể phục dịch trước mặt Đấng Thượng Cổ sau khi toàn triều đình đã vào chỗ ngồi của mình, và các cuốn sách được mở ra.

Điều quan trọng cần lưu ý về cuộc phán xét này là nó xảy ra sau khoảng thời gian 1,260 năm khi cái sừng nhỏ hoạt động (538 – 1798; xem bài học Thứ Sáu) nhưng trước khi vương quốc cuối cùng của Đức Chúa Trời được thành lập. Và thật vậy, ba lần trong sự khám thị này nó đã xuất hiện theo thứ tự dưới đây:

Thời kỳ của Sừng nhỏ (538 – 1798)

Sự phán xét nơi thiên đàng

Vương quốc muôn đời của Đức Chúa Trời

**Đọc Đa-ni-ên 7:13, 14, 21, 22, 26, 27. Qua các cách nào sự điều tra phán xét là hữu ích cho dân Chúa?**

---



---



---

Cựu Ước mô tả một số hành động phán xét tại đền tạm và đền thờ, nhưng sự phán xét được đề cập ở đây là khác. Đây là một sự phán xét cho toàn vụ trụ sẽ ảnh hưởng đến không chỉ chiếc sừng nhỏ mà luôn cả các thánh của Đấng Tối Cao, là những kẻ cuối cùng sẽ nhận được vương quốc.

Đa-ni-ên 7 không mô tả sự phán xét hoặc đưa ra chi tiết về khởi đầu và kết thúc của nó. Nhưng đoạn này ngụ ý rằng sự phán xét được thực hiện sau vụ tấn công của chiếc sừng nhỏ chống lại Đức Chúa Trời và dân của Ngài. Bởi vậy, điều được nhấn mạnh ở đây là sự khởi đầu của một cuộc phán xét cho toàn vũ trụ. Từ Đa-ni-ên 8 và 9 (trong những tuần sắp tới), chúng ta sẽ tìm hiểu về thời điểm bắt đầu phán xét và thực tế là sự phán xét này liên quan đến việc thanh tẩy (hay làm sạch) nơi thánh trên thiên đàng trong Ngày Đại Lễ Chuộc Tội trên trời. Bài học ở đây là rõ ràng, chúng ta sẽ có một tiền phán xét trước sự Tái Lâm tại thiên đàng cho mọi con dân của Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 7:22).

**Tại sao một sự hiểu biết về những gì Chúa Giê-su đã hoàn thành cho chúng ta ở thập giá là quan trọng nhất để chúng ta có thể đoạn chắc về sự bảo đảm được tha tội trong ngày phán xét? Chúng ta có niềm hy vọng nào chẳng nếu không có sự hy sinh nơi Thập Tự giá? (Xem Rô-ma 8:1).**

## 4. SỰ HIỆN ĐẾN CỦA CON NGƯỜI

**Đọc Đa-ni-ên 7:13. Ai là Con Người ở đây, và làm sao cho chúng ta nhìn biết Ngài? (Xin cũng đọc Mác 13:26, Ma-thi-ơ 8:20, Ma-thi-ơ 9:6, Lu-ca 9:26, Lu-ca 12:8).**

Khi cuộc phán xét mở màn, một nhân vật quan trọng nhất bước vào hiện trường: Con Người. Nhân vật này là ai? Trước hết, Con Người xuất hiện như một đấng trên trời. Nhưng như danh xưng của Ngài, Ngài cũng thể hiện những đặc điểm của người ta. Nói cách khác, Ngài là một cá nhân siêu phàm, và là Đấng đóng vai trò tích cực trong sự phán xét. Thứ hai, Con Người đến từ trời trong những đám mây là hình ảnh hay được nói đến của Sự Tái Lâm trong Tân Ước. Tuy nhiên, trong Đa-ni-ên 7:13 rất rõ ràng rằng, “Kìa, một Đấng giống như Con Người ngự trên mây trời đến. Ngài đến trước mặt Đấng Thượng Cổ, và được đưa ra trình diện trước Đấng ấy.” Con Người không được mô tả là từ trời xuống đất, mà là di chuyển để xuất hiện trước Đấng Thượng cổ. Thứ ba, sự mô tả về Con Người hiện ra giữa những đám mây trên trời cho thấy một biểu hiện hữu hình của Chúa. Nhưng hình ảnh này cũng cho chúng ta hình ảnh đến thấy tế lễ thượng phẩm được bao quanh bởi một đám khói từ lò xông hương, bước vào Nơi Chí Thánh trong Ngày Đại Lễ Chuộc Tội để thực hiện việc thanh tẩy đền thờ.

Con Người cũng là một nhân vật hoàng gia. “Ngài được ban cho quyền trị vì, vinh hiển, và vương quyền, để mọi dân tộc, mọi quốc gia, và mọi ngôn ngữ phải phục vụ Ngài. Quyền trị vì của Ngài là quyền trị vì đời đời, không bao giờ dứt;” (Đa-ni-ên 7:14). Động từ “phục vụ” cũng có thể được dịch là “thờ phượng”. Động từ này xuất hiện chín lần trong các đoạn 1 đến 7 (Đa-ni-ên 3:12, 14, 17, 18, 28; Đa-ni-ên 6:16; Đa-ni-ên 7:14, 27) và truyền đạt ý tưởng tỏ lòng tôn kính với một vị thần. Như vậy, do hậu quả của nỗ lực thay đổi luật lệ của Đức Chúa Trời, hệ thống tôn giáo được đại diện bởi chiếc sừng nhỏ đã phá hư sự thờ phượng chỉ dành cho Đức Chúa Trời mà thôi. Sự phán xét ghi lại ở đây cho thấy cuối cùng sự thờ phượng thật được phục hồi. Hệ thống thờ phượng được thiết lập bởi hệ thống giáo hoàng, trong số các yếu tố khác, đã đặt loài người sa ngã được làm trung gian để hòa giải giữa Đức Chúa Trời và nhân loại. Đa-ni-ên cho thấy chỉ có Con Người mới là Đấng trung bảo duy nhất có khả năng đại diện cho loài người trước mặt Thiên Chúa. Như Kinh Thánh đã nói, “Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jê-sus Christ, là người” (1 Ti-mô-thê 2:5).

**Từ tất cả những gì chúng ta đã đọc trong Kinh Thánh về cuộc đời và bản chất của Chúa Giê-su, tại sao thật an lòng cho chúng ta khi biết rất rõ ràng rằng, Ngài là chủ yếu của sự phán xét mà chúng ta thấy mô tả ở đây?**

## 5. CÁC THÁNH ĐỒ CỦA ĐẲNG TỐI CAO

Điều gì xảy đến cho dân Chúa theo các câu Kinh Thánh này? Đa-ni-ên 7:18, 21, 22, 25, 27.

---



---

“Các thánh của Đấng Tối Cao” là tên gọi của dân Đức Chúa Trời. Họ bị tấn công bởi thế lực đại diện qua chiếc sừng nhỏ. Bởi vì họ khăng khăng trung thành với Lời Đức Chúa Trời, họ bị bức hại trong thời gian cai trị của giáo hoàng. Các Cơ Đốc nhân cũng bị đàn áp trong thời Đế quốc La Mã ngoại giáo (chính con thú thứ tư), nhưng cuộc đàn áp được đề cập trong Đa-ni-ên 7:25 là một cuộc áp bức các thánh nhân bởi chiếc sừng nhỏ, chỉ xảy ra sau khi giai đoạn ngoại giáo của La Mã kết thúc.

Tuy nhiên, dân Chúa sẽ không bị áp bức bởi quyền lực của thế gian vĩnh viễn. Vương quốc của Đức Chúa Trời sẽ thay thế các vương quốc của thế gian. Thật thú vị, trong sự khải thị, Con Người đã được “trao quyền thống trị vinh quang và một vương quốc” (Đa-ni-ên 7:14). Nhưng theo sự giải thích của thiên sứ, chính “những người thánh” là những kẻ nhận vương quốc (Đa-ni-ên 7:18). Không có sự mâu thuẫn ở đây. Bởi vì Con Người liên hệ với cả Đức Chúa Trời và loài người, và sự chiến thắng của Ngài là chiến thắng của tất cả những kẻ mà Ngài đại diện.

Khi thấy tế lễ thượng phẩm hỏi Đức Chúa Giê-su rằng Ngài có phải là Đấng Mê-si, Con của Đức Chúa Trời không, Đức Chúa Giê-su dùng lời Thi thiên 110:1 và Đa-ni-ên 7:13, 14 mà nói: “Ta chính phải đó; các ngươi sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự giữa đám mây trên trời mà đến” (Mác 14:62). Do đó, Chúa Giê-su là Đấng đại diện cho chúng ta trong tòa án trên trời. Ngài đã đánh bại sức mạnh của bóng tối và chia sẻ chiến thắng của Ngài với những ai đến cùng Ngài. Bởi vậy, những kẻ tin Ngài không có lý do để sợ hãi. Như sứ đồ Phao-lô đã khéo léo tuyên bố: “Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu thương mình mà thắng hơn tội lỗi. Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsu Christ, là Chúa chúng ta” (Rô-ma 8:37-39).

**Hãy nhìn vào sự khải thị thật chính xác cho Đa-ni-ên, mô tả lịch sử, hàng ngàn năm trước. Làm thế nào điều này sẽ giúp chúng ta học được sự tin tưởng vào tất cả các lời hứa của Chúa cho tương lai?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Qua một cái nhìn rất nhanh vào lịch sử cho chúng ta thấy rằng sau sự sụp đổ của Đế quốc La Mã, xảy ra bởi các cuộc tấn công từ những kẻ man rợ ở phương bắc, giám mục thành La Mã đã lợi dụng sự lật đổ của ba bộ lạc man rợ và tự lập mình trở thành quyền lực duy nhất ở thành La Mã vào năm 538 S.C. Trong quá trình này, ông đã nhận quyền hành chính và chính trị của một số các cơ quan vốn thuộc quyền của hoàng đế La Mã. Từ đó chế độ giáo hoàng nổi lên và càng mạnh mẽ hơn với các quyền định đoạt về thời gian và tôn giáo, cho đến khi chế độ ấy bị Napoleon phế truất vào năm 1798. Điều này không mang lại sự kết thúc cho La Mã, mà chỉ là một giai đoạn quyền của La Mã bị áp bức mà sự khai thị của Đa-ni-ên đã nói trước. Giáo hoàng không chỉ tự xưng là người đại diện cho Đấng Cơ Đốc nhưng còn giới thiệu một số giáo lý và nghi thức trái với Kinh Thánh. Lò luyện tội, sám hối, xưng tội với linh mục, và thay đổi điều răn ngày Sa-bát sang ngày thứ Nhất là một số trong nhiều sự thay đổi khác về “thời gian và luật pháp” đã được đưa vào bởi hệ thống giáo hoàng.

“Sức mạnh của loài người không thể đáp ứng các sự tấn công của kẻ thù. Đúng thú nhận tội lỗi của mình trước mặt Đức Chúa Trời, loài người chỉ là những kẻ mặc những chiếc áo nhơ vì tội lỗi. Nhưng Đức Chúa Giê-su, vị Luật sư của chúng ta, trình bày một lời cầu xin có hiệu lực cho tất cả những ai có lòng ăn năn và đức tin, đã quyết lòng để Ngài cứu vớt linh hồn họ. Ngài cầu xin cho duyên cớ của họ, và bằng những lập luận oai hùng của Thập tự giá nơi Đồi Gô-gô-tha, Ngài đánh bại kẻ buộc tội họ. Sự vắng giữ hoàn toàn của Ngài đối với luật pháp Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài tất cả quyền năng trên trời và dưới đất, và Ngài đã giành được sự thương xót và hòa giải nơi Cha của mình cho kẻ có tội. Đối với người cáo buộc dân sự của Ngài, Ngài tuyên bố: ‘Chúa quở trách người, hồi Sa-tan. Đây là những kẻ mà ta đã chuộc bằng chính huyết ta, những nhánh mà ta cắt khỏi sự thiêu đốt’, và với những người dựa vào Ngài trong đức tin, Ngài ban cho họ sự bảo đảm, ‘Này, ta đã bỏ sự gian ác khỏi người và ta đã thay chiếc áo bẩn của người’ (Xa-cha-ri 3:4).” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 586, 587.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nhìn lại tất cả các điểm của oai quyền mà chiếc sừng nhỏ dấy lên từ đây và vẫn là một phần của con thú thứ tư, La Mã. Quyền lực nào đã phát sinh từ La Mã ngoại giáo từ nhiều thế kỷ trước và, ngoài việc bắt bớ dân Chúa, vẫn còn tồn tại đến ngày nay? Tại sao việc nhận diện rõ ràng này giúp bảo vệ chúng ta khỏi việc suy đoán về danh tính của nó, kể cả tư tưởng cho rằng chiếc sừng nhỏ là nói về một vị vua Hy Lạp ngoại giáo đã biến mất khỏi lịch sử hơn một thế kỷ rưỡi trước khi Đức Chúa Giê-su đến thế gian lần thứ nhất? Làm thế nào những dấu hiệu nhận diện rõ ràng này cũng bảo vệ chúng ta khỏi chủ thuyết cho rằng chiếc sừng nhỏ là một sức mạnh hãy còn trong tương lai và chưa dấy lên?

## BÀI HỌC 9

## TỪ Ô UẾ ĐẾN LÀM CHO THANH SẠCH



**CÂU GÓC:** “Người trả lời rằng: ‘Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch’” (Đa-ni-ên 8:14).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 8, Đa-ni-ên 2:38, Sáng thế Ký 11:4, Lê-vi Ký 16, Hê-bơ-rơ 9:23–28.

Sự hiện thấy ban cho Đa-ni-ên trong đoạn 8 đã xảy ra vào năm 548/547 T.C., và nó cung cấp một số giải thích đáng kể để làm rõ thêm về sự phán xét được đề cập trong Đa-ni-ên 7. Không giống như các sự hiện thấy của Đa-ni-ên trong đoạn 2 và 7, sự khải thị đến với Đa-ni-ên 8 không kể đến Ba-by-lôn và bắt đầu với Mê-đô – Ba Tư, vì tại thời điểm này Ba-by-lôn đã suy tàn và người Ba Tư (Phe-rơ-sơ) chuẩn bị thay thế Ba-by-lôn thành cường quốc tiếp theo của thế giới. Sự khải thị của Đa-ni-ên đoạn 8 tương đồng với Đa-ni-ên 7. Ngôn ngữ và các biểu tượng thay đổi trong Đa-ni-ên 8 vì nó tập trung đậm nét vào việc làm sạch đền thánh thiên đàng liên quan đến Ngày Đại Lễ Chuộc Tội trên trời. Do đó, điểm chính tỏ tường của Đa-ni-ên 8 nằm trong sự chú trọng vào các khía cạnh của nơi thánh trên thiên đàng. Trong khi Đa-ni-ên 7 cho thấy tòa án trên trời và Con Người tiếp nhận vương quốc, Đa-ni-ên 8 cho thấy sự làm sạch của đền thánh thiên đàng. Vì vậy, như sự tương đồng giữa hai chương này, sự làm sạch nơi thánh thiên đàng được mô tả trong Đa-ni-ên 8 tương ứng với cảnh phán xét của Đa-ni-ên 7.



## 1. CON CHIÊN VÀ CON DÊ

**Đọc Đa-ni-ên 8. Sự hiện thấy này nói đến điều gì và cho biết sự tương tự của nó với hai đoạn 2 và 7 của Đa-ni-ên mà chúng ta đã nghiên cứu?**

---

Như trong Đa-ni-ên 2 và 7, chúng ta được đưa đến một sự khả thi khác về sự trở dậy và sụp đổ của các đế quốc thế giới, tuy chúng được nhắc đến bằng các biểu tượng khác. Sự biểu tượng này có liên quan trực tiếp đến đền thánh của Đức Chúa Trời. Trong trường hợp này, các biểu tượng của một con chiên đực và một con dê được sử dụng vì mối liên hệ của chúng với nghi lễ tôn nghiêm thường niên của dân Y-sơ-ra-ên thời cổ là Ngày Đại Lễ Chuộc Tội. Nghi lễ ấy là một thời gian phán xét cho toàn quốc gia Y-sơ-ra-ên. Chiên đực và dê đã được sử dụng làm vật hy sinh trong nghi thức chuộc tội tôn nghiêm của dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng chỉ trong Ngày Đại Lễ Chuộc Tội là chúng được đề cập với nhau. Do đó, hai con vật này được cố ý chọn ở đây, trong sự hiện thấy, để gọi lên Ngày Đại Lễ Chuộc Tội, là trọng tâm chính của sự hiện thấy.

Khi sự hiện thấy đi sâu hơn, Đa-ni-ên thấy con chiên đực “húc sừng mình vào phía tây, phía bắc, và phía nam. Không có thú vật nào chống cự cùng nó được, và chẳng ai có thể cứu được khỏi tay nó. Nó muốn làm chi tùy ý, và nó càng vĩ đại lên” (Đa-ni-ên 8:4). Các chuyển động tay ba này cho thấy sự nổi trội thể lực của uy quyền này. Như thiên sử giải thích, con chiên đực có hai sừng tượng trưng cho Đế quốc Mê-đô -Ba Tư (Đa-ni-ên 8:20), và ba hướng rất có thể theo nghĩa đen chỉ ra ba cuộc chinh phạt lớn của cường quốc thế giới này.

Tiếp theo, một con dê nổi lên với một chiếc sừng lớn, đại diện cho Đế quốc Hy Lạp dưới sự lãnh đạo của A-lich-son Đại đế (Đa-ni-ên 8:21). Con dê di chuyển mà không chạm vào mặt đất (Đa-ni-ên 8:5) biểu thị rằng nó đang di chuyển nhanh chóng. Biểu tượng này truyền đạt hình ảnh sự nhanh chóng chinh phục thế giới của A-lich-son, mà Đa-ni-ên 7 thể hiện như hình một con beo có cánh. Nhưng, như lời tiên tri chỉ ra, khi con dê trở nên mạnh mẽ, chiếc sừng lớn bị phá vỡ (Đa-ni-ên 8:8) và nhường chỗ cho bốn chiếc sừng, kéo dài đến bốn góc của địa cầu. Điều này về sau đã xảy ra khi A-lich-son qua đời tại Ba-by-lôn vào tháng 6 năm 323 T.C. ở tuổi ba mươi ba, và vương quốc được chia cho bốn vị tướng của ông.

**Giữa Đa-ni-ên 2:38 và Đa-ni-ên 8:20, 21, ba trong số bốn đế chế được tiết lộ trong khả tượng đã có tên mà chúng ta biết. Làm thế nào các sự thật lạ lùng này giúp chúng ta thấy sự xác thực của việc chúng ta giải thích về những lời tiên tri này?**

## 2. SỰ TRỖI DẬY CỦA CÁI SÙNG NHỎ

**Đọc Đa-ni-ên 8:8-12 cẩn thận. Cái sùng nhỏ lan về các phương nào, và tại sao điều ấy rất quan trọng mà chúng ta cần phải hiểu?**

Sau khi mô tả bốn chiếc sùng lan đến bốn ngọn gió trời, Kinh Thánh nói rằng từ một trong các sùng ấy nổi lên một chiếc sùng nhỏ. Câu hỏi ở đây là có thể nào chiếc sùng hoặc quyền uy này đến từ một trong bốn chiếc sùng kia, như chúng ta đã thấy ngày hôm qua, là đại diện cho bốn vị tướng của A-lich-sơn—hay là một trong bốn ngọn gió. Cấu trúc ngữ pháp của văn bản nguyên thủy chỉ ra rằng chiếc sùng này đến từ một trong bốn cơn gió trời. Và vì sức mạnh này phát sinh sau Đế chế Hy Lạp và bốn nhánh của nó, nên một cách thường được hiểu là chiếc sùng này là La Mã, ban đầu là ngoại đạo nhưng về sau thành có đạo và là hệ thống giáo hoàng. “Chiếc sùng nhỏ này đại diện cho La Mã trong cả hai giai đoạn, ngoại giáo và giáo hoàng. Đa-ni-ên nhìn thấy La Mã thứ nhất trong giai đoạn ngoại giáo, là đế quốc, chiến đấu chống lại người Do Thái và các Cơ Đốc nhân thờ ban đầu, và sau đó là giai đoạn giáo hoàng, còn tiếp tục đến thời đại hôm nay của chúng ta và cả trong tương lai.” – *The Seventh-day Adventist Bible Commentary*, bộ 4, trang 841.

Theo văn bản Kinh thánh, chiếc sùng nhỏ đầu tiên thực hiện một chuyển động theo chiều ngang và “cái sùng nhỏ, lớn lên rất mạnh, về phương nam, phương đông, lại hướng về đất vinh hiển” (Đa-ni-ên 8: 9). Ba hướng này tương ứng với ba khu vực chính nằm dưới sự thống trị của La Mã ngoại giáo.

Khi chiếc sùng nhỏ trở thành nhân vật chính trong sự hiện thấy, thì sự nói rộng của nó cho thấy rõ những chi tiết đáng chú ý. Trên phương diện này, cái sùng hầu như tương ứng với cái sùng nhỏ trong Đa-ni-ên 7, vì những điều so sánh sau đây: (1) Cả hai sùng đều nhỏ ngay từ đầu (Đa-ni-ên 7:8, Đa-ni-ên 8:9). (2) Cả hai trở nên vĩ đại về sau (Đa-ni-ên 7:20, Đa-ni-ên 8:9). (3) Cả hai đều là những thế lực áp bức (Đa-ni-ên 7:21, 25; Đa-ni-ên 8:10, 24). (4) Cả hai đều tự cao tự đại và phạm thượng (Đa-ni-ên 7:8, 20, 25; Đa-ni-ên 8:10, 11, 25). (5) Cả hai đều nhắm vào dân Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 7:25, Đa-ni-ên 8:24). (6) Cả hai đều có các hoạt động phù hiệp với những khoảng thời gian mà tiên tri đã nói đến (Đa-ni-ên 7:25; Đa-ni-ên 8:13, 14). (7) Cả hai đều tiếp tục hiện hữu cho đến thời kỳ cuối cùng (Đa-ni-ên 7:25, 26; Đa-ni-ên 8:17, 19). (8) Cả hai đều phải đối diện với sự hủy diệt siêu nhiên (Đa-ni-ên 7:11, 26; Đa-ni-ên 8:25).

Chiếc sùng nhỏ của Đa-ni-ên 7 đại diện cho quyền lực giáo hoàng, nên sự mở rộng theo chiều dọc của chiếc sùng nhỏ trong Đa-ni-ên 8 phải thể hiện sức mạnh tương tự. Do đó, như trong Đa-ni-ên 2 và 7, quyền lực chính cuối cùng là La Mã, cả ngoại giáo và giáo hoàng.

### 3. SỰ TẤN CÔNG VÀO ĐỀN THÁNH

**Đọc Đa-ni-ên 8:10-12. Các hoạt động nào của chiếc sừng nhỏ được mô tả ở đây?**

Trong Đa-ni-ên 8:10, chiếc sừng nhỏ cố gắng tái tạo, trong phương diện tâm linh, các nỗ lực như của những kẻ xây dựng Ba-bên (Sáng thế Ký 11:4). Nó lớn lên đến cơ binh trên trời; làm cho đổ xuống đất một phần cơ binh và một phần trong các ngôi sao, rồi nó giày đập lên. Các chữ “cơ binh trên trời” hay “các ngôi sao” có thể nói về dân Đức Chúa Trời trong Cựu Ước. Y-sơ-ra-ên luôn cho rằng cơ binh hay quân đội là của Chúa (Xuất 12:41). Đa-ni-ên cũng miêu tả rằng những người trung tín với Đức Chúa Trời thì tỏa sáng như những vì sao (Đa-ni-ên 12:3). Tuy nhiên, đây rõ ràng không phải là một cuộc tấn công theo nghĩa đen vào các thiên thể, mà là một cuộc đàn áp đối với những người của Chúa, là những kẻ có quyền công dân ở trên trời (Phi-líp 3:20). Mặc dù hàng ngàn Cơ Đốc nhân đã bị sát hại bởi các hoàng đế ngoại giáo, trọng tâm bây giờ là về các hoạt động của chiếc sừng nhỏ. Do đó, sự hoàn thành cuối cùng của lời tiên tri này phải được liên kết với hệ thống Giáo hoàng La Mã và cuộc đàn áp của chế độ ấy qua các thời đại.

Ngoài ra, Đa-ni-ên 8:11 nói về một “Hoàng tử” là người được nhắc đến trong Đa-ni-ên là “Đấng Mê-si là Hoàng tử” (Đa-ni-ên 9:25), “Mi-ca-ên hoàng tử của người” (Đa-ni-ên 10:21), và “Mi-ca-ên”, “vị hoàng tử vĩ đại” (Đa-ni-ên 12:1). Không ai ngoài Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc mới có thể là Đấng được nhắc đến với các lời này. Jesus Christ là Hoàng tử được nói đến bên trên là “cơ binh” và là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm nơi thiên đàng. Vì lẽ ấy, chế độ giáo hoàng và hệ thống tôn giáo mà chế độ ấy là đại diện cho sự xáo trộn và cố gắng thay thế thánh chức tế lễ của Đức Chúa Giê-su.

Trong Đa-ni-ên 8:11, “của lễ hy sinh hàng ngày” xảy ra tại đền thánh dưới đất để chỉ định những khía cạnh khác nhau và liên tục của các dịch vụ nghi lễ, kể cả sự hy sinh và sự cầu thay. Chính nhờ những dịch vụ này mà tội nhân được tha thứ và tội lỗi được xử lý trong đền tạm. Hệ thống nghi lễ ở trần gian này chỉ về chức vụ cầu thay của Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc nơi đền thánh thiên đàng. Vì vậy, như lời tiên tri dự đoán, chế độ giáo hoàng đối sự cầu thay của Đấng Cơ Đốc bằng sự cầu thay bởi các linh mục. Bằng cách thờ phượng sai lầm như vậy, chiếc sừng nhỏ đã lấy đi chức vụ cầu thay của Đấng Cơ Đốc, và hành động ấy biểu hiện sự quăng bỏ vai trò của Đấng Cơ Đốc nơi đền thánh.

“Và nó ném bỏ lễ thật xuống đất, nó làm theo ý mình và được thanh vượng” (Đa-ni-ên 8:12). Đức Chúa Giê-su tuyên bố Ngài là chân lý (Giăng 14:6) và cũng chỉ đến Lời Đức Chúa Trời là chân lý (lẽ thật) (Giăng 17:7). Ngược lại, chế độ giáo hoàng cấm dịch Kinh Thánh sang ngôn ngữ của người dân, đặt việc giải thích Kinh Thánh duy nhất dưới quyền của hội thánh và đặt truyền thống ngang hàng với Kinh Thánh, và xem cả hai là quy tắc tối cao của đức tin.

**Nghiên cứu này nên cho chúng ta biết kiến thức về lẽ thật của Kinh Thánh thực sự là quý giá và quan trọng như thế nào khi so sánh với truyền thống loài người đặt ra?**

## 4. SỰ LÀM SẠCH ĐỀN THÁNH

**Đọc Đa-ni-ên 8:14. Việc gì xảy ra đây?**

---



---

Sau cuộc tấn công tàn khốc của chiếc sừng, thì có lời nói rằng nơi thánh phải được thanh tẩy. Để hiểu được thông điệp này, chúng ta phải nhớ rằng việc làm sạch đền thánh được đề cập trong Đa-ni-ên 8:14 thì tương ứng với cảnh phán xét được mô tả trong Đa-ni-ên 7:9-14. Và vì sự phán xét đó xảy ra trên thiên đàng, nơi thánh này cũng phải là nơi thánh của thiên đàng. Thế nên, khi Đa-ni-ên 7 miêu tả sự can thiệp của Đức Chúa Trời và mối quan hệ với các vấn đề của con người qua khía cạnh pháp lý, thì Đa-ni-ên 8 mô tả cùng một sự kiện qua quan điểm của đền thánh.

Đền thánh dưới đất được mô phỏng theo đền thánh trên trời và được dùng để cho thấy toàn chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Mỗi ngày, những người có tội mang của lễ hy sinh của họ đến đền thánh, nơi người dân được tha thứ cho những tội lỗi họ đã thú nhận, và trong một ý nghĩa rằng, tội họ đã được tha và các tội ấy đã được chuyển vào đền thánh. Kết quả là đền thánh trở nên ô nhiễm. Do đó, phải có một sự thanh tẩy định kỳ để làm sạch đền thánh khỏi những tội lỗi được ghi lại trong đó. Đó là Ngày Đại Lễ Chuộc Tội và phải có mỗi năm một lần (xem Lê-vi Ký 16).

Thế tại sao đền thánh thiên đàng cần phải được thanh tẩy? Tương tự như vậy, chúng ta có thể nói rằng những tội lỗi được xưng ra bởi những người đã chấp nhận Chúa Giê-su đã được “chuyển giao” đến đền thánh thiên đàng, giống như tội lỗi của những người Do Thái ăn năn đã được chuyển đến đền thánh dưới đất. Vào Ngày Đại Lễ Chuộc Tội trần thế, nhiều con thú đã bị giết, tượng trưng cho cái chết tương lai của Đức Chúa Giê-su, đó là cách tội nhân có thể đứng trong Ngày Chuộc Tội.

Và cũng giống như những gì đã xảy ra trong Ngày Chuộc Tội trần gian khi nơi thánh được làm cho thanh sạch, trên thiên đàng còn phải được làm thanh sạch biết bao, khi chỉ có huyết của Cứu Chúa Cơ Đốc đưa chúng ta qua sự phán xét? Việc thanh tẩy nơi thánh như được mô tả trong Đa-ni-ên 8:14, là nghi lễ trên trời cùng ý nghĩa như nghi lễ đã được làm nơi trần thế. Cả hai đều là để truyền sứ điệp căn bản: vì chúng ta là những kẻ có tội, chúng ta cần huyết báu của Đấng Mê-si để tội lỗi của chúng ta mới được tha và cho phép chúng ta được đứng trong ngày phán xét.

**Đọc Hê-bơ-rơ 9:23–28. Các câu này cho thấy sự cứu rỗi chúng ta có trong Chúa Giê-su qua sự hy sinh của Ngài cho chúng ta là thể nào?**

## 5. BẢNG THỜI KHÓA BIỂU TRONG LỜI TIÊN TRI

**Đọc Đa-ni-ên 8:13.** Câu hỏi nào được đặt ra ở đây và nó giúp gì cho chúng ta hiểu được câu trả lời trong câu Kinh Thánh tiếp theo?

---



---

Thời gian của 2,300 buổi chiều và buổi mai là gì? Thứ nhất, chúng ta phải lưu ý rằng sau khi Đa-ni-ên được thấy con chiên đực và con dê, rồi tiếp theo là hành động và những thiệt hại do chiếc sừng nhỏ gây ra, sự khai thị đưa đến câu hỏi trong Đa-ni-ên 8:13. Câu hỏi này đặc biệt quan tâm đến những gì sẽ xảy ra vào cuối thời kỳ tiên tri đó, không phải thời gian bao lâu của nó. Ngoài ra, khoảng thời gian như vậy không thể chỉ giới hạn trong thời gian hoạt động của chiếc sừng nhỏ, bởi vì sự khai thị bao gồm tất cả mọi vật, từ con chiên đực đến hoạt động của chiếc sừng nhỏ. Vì vậy, đây phải là một khoảng thời gian dài của thời gian lịch sử thực tế.

Đối với câu hỏi “sự khai thị này về khoảng thời gian bao lâu” (con chiên đực nói về Mê-đô – Ba Tư, con dê chỉ về Hy Lạp, và chiếc sừng nhỏ về La Mã ngoại giáo và giáo hoàng) thì đáng thánh kia trả lời, “Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch” (Đa-ni-ên 8:14). Như đã được lưu ý, thời kỳ này là rất lâu bởi vì nó bắt đầu trong thời gian của đế quốc Mê-đô – Ba Tư và kéo dài qua thời gian của đế quốc Hy Lạp và ngoại giáo và giáo hoàng La Mã, hàng ngàn năm. Theo phương pháp giải thích lịch sử (xem Bài học số 1), giai đoạn tiên tri này cần được tính toán dựa trên nguyên tắc năm-là-ngày, có nghĩa là 2,300 buổi chiều và buổi mai tương ứng với thời gian 2,300 năm. Bằng không, 2,300 ngày sẽ chỉ chừng có hơn sáu năm, một khoảng thời gian quá ngắn không thể phù hợp được cho tất cả các sự kiện của sự khai thị. Do đó, nguyên tắc năm-là-ngày phải được dùng ở đây.

Đa-ni-ên 8 không cung cấp điều gì để cho phép chúng ta tính được thời điểm bắt đầu của khoảng thời gian này, nhờ đó chúng ta có thể thiết lập được lúc nó kết thúc. Nhưng Đa-ni-ên 9 cung cấp một điều rất quan trọng (xem bài học về tuần tới).

**2,300 năm của lời tiên tri này là lời tiên tri về một giai đoạn dài nhất trong Kinh Thánh. Hãy suy nghĩ về điều này: 2,300 năm! Đó là một thời gian rất lâu, nhất là so với thời gian cuộc đời chúng ta sống được. Làm thế nào sự tương phản này có thể giúp chúng ta học cách kiên nhẫn với Đức Chúa Trời và trong dự đoán của chúng ta về thời gian của các sự kiện cuối cùng?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Dưới đây là một bảng tóm tắt những gì chúng ta đã học từ đầu về các vương quốc được nói đến trong Đa-ni-ên 2, 7 và 8. Các điều này cho chúng ta biết thêm gì về sự làm sạch đền thánh?

<b>Đa-ni-ên 2</b>	<b>Đa-ni-ên 7</b>	<b>Đa-ni-ên 8</b>
Ba-by-lôn	Ba-by-lôn	-----
Mê-đô – Ba Tư	Mê-đô – Ba Tư	Mê-đô – Ba Tư
Hy Lạp	Hy Lạp	Hy Lạp
La Mã ngoại giáo	La Mã ngoại giáo	La Mã ngoại giáo
La Mã giáo hoàng	La Mã giáo hoàng	La Mã giáo hoàng
----	<b>Phán xét nơi thiên quốc</b>	<b>Làm sạch đền thánh</b>
Sự Tái Lâm	Sự Tái Lâm	-----
Hòn đá không bởi tay người đục ra	Các Thánh được hưởng vương quốc	Sự hủy diệt không phải bởi tay người

Như chúng ta có thể thấy ở đây, có sự tương đồng giữa các đoạn của sách Đa-ni-ên. Không chỉ các quốc gia được mô tả song song với nhau trong các đoạn, mà cảnh phán xét trong Đa-ni-ên 7 – xảy ra sau khoảng thời gian của 2,300 năm (từ 538 T.C. đến 1798 S.C.) của La Mã giáo hoàng, trực tiếp song song với việc làm sạch thánh đường, mà trong Đa-ni-ên 8 cũng phát sinh sau La Mã nữa. Nói tóm lại, cuộc phán xét ở thiên đàng ghi trong Đa-ni-ên 7 – là cuộc phán quyết dẫn đến sự kết thúc của thế giới – thì cũng giống như việc thanh tẩy đền thánh trong Đa-ni-ên 8. Ở đây, chúng ta được đưa ra hai sự diễn tả khác nhau về cùng một điều, và cả hai đều xảy ra sau thời kỳ 1,260 năm của sự bắt bớ bởi quyền uy của cái sừng nhỏ.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm thế nào bảng tóm tắt ở trên cho chúng ta thấy rằng việc nơi thánh được thanh sạch là giống như sự phán xét ghi trong Đa-ni-ên 7, phải xảy ra sau khi thời gian tiên tri 1,260 năm về chiếc sừng nhỏ, và trước khi vương quốc cuối cùng của Đấng Chúa Trời được thiết lập?
2. Lời tiên tri của Đa-ni-ên 8 mô tả lịch sử là một thứ gì đó hung bạo và đầy tà ác. Hai con thú, tượng trưng cho hai đế quốc của thế gian, tranh chiến với nhau (Đa-ni-ên 8:8-12). Quyền lực của chiếc sừng nhỏ trở lên sau hai đế quốc ấy là một sức mạnh bạo lực và đàn áp (Đa-ni-ên 8:23-25). Do đó, Kinh thánh ở đây không tìm cách hạ thấp thực tế đau khổ trong thế giới này. Làm thế nào điều này sẽ giúp chúng ta học cách biết tin tưởng vào Đấng Chúa Trời và sự hoàn thiện của Ngài, cho dầu thực tế xấu xa mà chúng ta thấy quanh mình?

## BÀI HỌC 10

## TỪ XUNG TỘI ĐẾN AN ỦI



**CÂU GÓC:** “*Hỡi Chúa! hãy đủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì cớ chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng danh Ngài!*” (Đa-ni-ên 9:19).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 9; Giê-rê-mi 25:11, 12; 29:10; 2 Các Vua 19:15–19; Ma-thi-ơ 5:16; Gia-cơ 5:16.

**Đ**a-ni-ên 9 ghi lại một trong những lời cầu nguyện tuyệt vời của Kinh Thánh. Trong những thời khắc quan trọng của cuộc đời, Đa-ni-ên dùng sự cầu nguyện để đương đầu với những thử thách giăng đầy trước mặt mình. Khi Đa-ni-ên và các đồng nghiệp của ông sắp bị giết vì giấc mơ bí ẩn của một vị vua ngoại giáo, nhà tiên tri đã tìm đến Chúa trong lời cầu nguyện (Đa-ni-ên 2). Và khi một sắc lệnh của triều đình cấm không cho ai được cầu khẩn bất cứ thần nào ngoài nhà vua, Đa-ni-ên tiếp tục dâng những lời cầu nguyện hàng ngày của mình hướng về Giê-ru-salem (Đa-ni-ên 6). Do đó, khi chúng ta xem xét lời cầu nguyện trong Đa-ni-ên 9, chúng ta hãy nhớ rằng sự khải thị của 2,300 buổi chiều và buổi mai trong Đa-ni-ên 8 đã ảnh hưởng rất lớn đến tâm thần nhà tiên tri. Tuy tổng quát lời tiên tri đó đã được giải thích, Đa-ni-ên cũng không thể hiểu được khoảng thời gian được truyền đạt qua cuộc đối thoại giữa hai đấng thánh trên trời: “Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch” (Đa-ni-ên 8:14). Chỉ đến bây giờ, trong đoạn 9, mới rõ ràng hơn cho nhà tiên tri, và lần này cũng vậy, đó là để đáp ứng lại lời cầu nguyện tha thiết của ông.



## 1. TÍNH CÁCH TRUNG TÂM CỦA LỜI CHÚA

**Đọc Đa-ni-ên 9:1, 2. Đa-ni-ên nói rằng ông hiểu được những sự tiên tri “qua các sách” mà ông đã nghiên cứu kỹ lưỡng. Các sách nào trong Kinh Thánh mà ông nói đến ở đây?**

---

Khi chúng ta nghiên cứu lời cầu nguyện này, chúng ta sẽ thấy rõ ràng rằng nó phát sinh từ tấm lòng học hỏi sâu xa về các sự mặc khải trước đây của Đức Chúa Trời cho Môi-se và các tiên tri. Học được từ cuộn sách của Giê-rê-mi, rằng thời gian bị giam cầm của ông sẽ kéo dài bảy mươi năm (xem Giê-rê-mi 25:11, 12; Giê-rê-mi 29:10), Đa-ni-ên hiểu tầm quan trọng của thời khắc lịch sử mà ông đang sống.

Chúng ta hãy nhớ rằng Đa-ni-ên dâng Chúa lời cầu nguyện này vào năm 539 T.C., năm mà Ba Tư thay thế Ba-by-lôn trên cương vị đế quốc. Vì vậy, gần bảy mươi năm đã trôi qua kể từ khi Nê-bu-cát-nết-sa đã chinh phục Giê-ru-sa-lem và phá hủy đền thánh. Do đó, theo lời tiên tri của Giê-rê-mi, dân sự Đức Chúa Trời sẽ sớm trở về quê hương. Tin tưởng vào Lời Chúa, Đa-ni-ên biết rằng một điều gì đó quan trọng sắp xảy ra với dân tộc của mình và rằng, giống như Chúa đã hứa trong Lời Ngài, cuộc lưu đày ở Ba-by-lôn sẽ sớm kết thúc và người Do Thái sẽ được hồi hương.

Từ sự học hỏi Kinh Thánh có sẵn cho mình, Đa-ni-ên cũng nhận ra tội lỗi của dân mình là nghiêm trọng đến dường nào. Bởi vì họ đã phá vỡ giao ước, họ đã cắt đứt mối quan hệ với Thiên Chúa; do đó, hậu quả tất yếu là sự lưu đày (Lê-vi Ký 26:14–45). Vì vậy, chính việc nghiên cứu về sự mặc khải của Đức Chúa Trời đã mang cho Đa-ni-ên sự hiểu biết về các thời kỳ và điều đó mang lại cho ông cảm giác khẩn cấp để thay mặt dân mình kêu nài cùng Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta tiến gần đến những ngày cuối cùng của lịch sử địa cầu, hơn bao giờ hết chúng ta cần phải học và sống theo Lời Chúa. Chỉ có Kinh Thánh mới có thể cung cấp cho chúng ta một lời giải thích có thẩm quyền về thế giới chúng ta đang sống. Rốt lại, Kinh Thánh kể câu chuyện về cuộc đại thử hùng giữa thiện và ác, và do đó tỏ bày rằng lịch sử loài người sẽ đóng lại với sự tận diệt của sự ác, và vương quốc vĩnh cửu của Đức Chúa Trời sẽ được thành lập. Càng nghiên cứu Kinh Thánh, chúng ta càng có thể hiểu rõ hơn về tình hình hiện đại của thế giới và vị trí của mình trong đó, cũng như các duyên cớ mang lại niềm hy vọng cho chúng ta giữa một thế giới dường như vô vọng.

**Kinh Thánh có thể giúp thế nào để chúng ta hiểu chút gì về thế giới, mà trong chính thế giới ấy, thường khi có những sự kiện như chúng chẳng có ý nghĩa gì cả?**

## 2. MỘT LỜI KÊU CẦU XIN ÂN SÙNG

**Đọc Đa-ni-ên 9:3–19.** Dựa trên căn bản nào mà Đa-ni-ên kêu cầu xin được sự nhân từ?

---



---

Chúng ta đặc biệt nên lưu ý một vài điểm trong lời cầu nguyện này. Điểm thứ nhất, không chỗ nào trong lời cầu nguyện của mình, Đa-ni-ên yêu cầu bất kỳ lời giải thích nào về các tai họa đã xảy đến cho dân Giu-đa. Bởi vì ông biết lý do của các điều ấy. Thật vậy, phần lớn lời cầu nguyện là những lời kể lại lý do vì sao do chính Đa-ni-ên nói lên: “Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đặng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi” (Đa-ni-ên 9:10). Lần cuối mà Đa-ni-ên có nhu cầu muốn hiểu điều gì đó là vào cuối đoạn 8, khi ông nói rằng mình không hiểu được sự khải thị về 2,300 buổi chiều và buổi mai (xem Đa-ni-ên 8:27).

Điểm thứ hai là lời cầu nguyện này như một lời kêu gọi ân sủng của Đức Chúa Trời, kêu cầu lòng sẵn sàng tha thứ cho dân của Ngài mặc dù họ đã phạm tội và làm điều ác. Trên một phương diện nào đó, chúng ta thấy đây là một phản ảnh hùng hồn của phúc âm, về những con người tội lỗi, nhưng họ tìm cầu ân sủng mà họ biết họ không xứng đáng và sự tha thứ đến không bởi do công đức của họ. Đây có phải là một thí dụ về địa vị của mỗi cá nhân chúng ta, khi ứng hầu trước mặt Thiên Chúa?

**Đọc Đa-ni-ên 9:18, 19.** Đa-ni-ên còn lý do nào khác dâng lên Chúa để cầu xin Ngài trả lời cầu nguyện của mình?

---



---

Một khía cạnh khác của lời cầu nguyện của Đa-ni-ên đáng được đề cập: sự kêu nài vì danh dự của danh Đức Chúa Trời. Đó là, lời cầu nguyện không được thúc đẩy bởi thuận tiện cho cá nhân của Đa-ni-ên hay của dân ông, mà là vì lợi ích của chính Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 9:17–19). Nói cách khác, lời cầu xin phải được Đức Chúa Trời đáp ứng hầu cả sáng danh Ngài.

**Đọc 2 Các Vua 19:15–19.** Lời cầu nguyện của vua Ê-xê-chia tương tự như lời cầu nguyện của Đa-ni-ên ở điểm nào? Ma-thi-ơ 5:16 nói gì về cách chúng ta cũng có thể tôn vinh Đức Chúa Trời?

### 3. GIÁ TRỊ CỦA SỰ CẦU THAY

**Đọc Đa-ni-ên 9:5–13. Có một sự thật quan trọng nào mà Đa-ni-ên cứ nói rằng “chúng tôi” đã vấp phạm, nghĩa là kể cả chính ông trong đó, trong những tội ác đã mang lại hoạn nạn vô cùng cho toàn quốc?**

Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên là một trong những lời cầu thay quan trọng nhất trong Kinh Thánh. Những lời cầu nguyện như vậy chạm lòng Đức Chúa Trời, và thay vì mang sự đoán phạt sẽ mang lại sự giải thoát cho dân Ngài khỏi kẻ thù. Khi Đức Chúa Trời sẵn sàng tiêu diệt toàn bộ quốc gia Do Thái, sự cầu thay của Môi-se nằm trong tay Ngài (Xuất Ê-díp-tô Ký 32:7–14, Dân số Ký 14:10–25). Ngay cả khi hạn hán nghiêm trọng sắp tàn phá đất, Chúa trả lời cầu nguyện của Ê-li và đổ mưa để hồi sinh toàn xứ (1 Các Vua 18).

Khi chúng ta cầu nguyện cho gia đình, bạn bè, cho người khác hoặc cho những tình huống khác, Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện của chúng ta và Ngài có thể can thiệp. Đôi khi có thể là một thời gian lâu cho lời cầu nguyện được trả lời, nhưng chúng ta có thể yên tâm rằng Chúa không bao giờ quên nhu cầu của con cái Ngài (xin xem Gia-cơ 5:16).

Trong trường hợp này, Đa-ni-ên đóng vai trò của một người cầu thay, hay là người trung bảo, giữa Thiên Chúa và dân sự. Từ sự tra cứu Thánh Kinh của mình, nhà tiên tri nhận thức rằng dân sự đã trở nên tội lỗi như thế nào khi họ vi phạm luật pháp Chúa và từ chối nghe những lời cảnh báo của Ngài. Vì vậy, nhận ra tình trạng tuyệt vọng của đời sống thuộc linh họ, Đa-ni-ên cầu nguyện cho sự chữa lành và tha thứ. Nhưng nhà tiên tri cũng đứng chung với dân mình. Trong vài phương diện, Đa-ni-ên minh họa cho chúng ta thấy vai trò của Đấng Cơ Đốc là Đấng cầu thay của chúng ta (Giăng 17). Tuy nhiên, có một sự khác biệt căn bản: Đấng Cơ Đốc hoàn toàn không có tội (Hê-bơ-rơ 4:15) và do đó không cần phải thú nhận tội lỗi cá nhân hoặc dâng của lễ hy sinh để được sự tha thứ cho cá nhân mình (Hê-bơ-rơ 7:26, 27). Nhưng trong một hành động có một không hai, Ngài tự nhận mình đồng hạng với mọi con người tội lỗi: “Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 5:21).

**“Nếu bạn tập hợp mọi thứ tốt đẹp, thánh thiện, cao quý và đáng yêu nơi con người và sau đó trình bày nhân vật ấy trước các thiên thần của Đức Chúa Trời như là một phần trong sự cứu rỗi linh hồn con người hoặc vì công đức, thì điều bạn đệ trình sẽ bị từ chối lập tức vì tội hỗn ấu.”**  
– Ellen G. White, *Faith and Works*, trang 24. Những lời này dạy chúng ta điều gì về việc chúng ta cần phải có Đấng Cầu Thay cho mình?

## 4. CÔNG VIỆC CỦA ĐẮNG MÊ-SI

Lời cầu nguyện cầu thay của Đa-ni-ên giải quyết hai mối quan tâm chính: tội lỗi của dân sự và sự hoang tàn của Giê-ru-sa-lem. Vì vậy, câu trả lời của Đức Chúa Trời liên quan đến hai lời cầu xin này. Qua công việc của Đấng Mê-si, dân sự sẽ được cứu chuộc và đền thánh sẽ được xúc dầu. Tuy nhiên, hai điều cầu xin đặc biệt này lại được trả lời bằng những phương cách vượt quá tầm lịch sử trong mắt Đa-ni-ên: ấy là công việc của Đấng Mê-si sẽ mang lại lợi ích cho toàn nhân loại.

**Đọc Đa-ni-ên 9:21-27. Công việc phải được thực hiện trong khoảng thời gian 70 tuần? Tại sao chỉ có Đức Chúa Giê-su mới có thể hoàn thành nó?**

1-*“Chấm dứt sự vi phạm”*. Chữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là một kẻ thấp đã phạm tội với một người có chức quyền cao hơn mình (thí dụ trong Châm ngôn 28:24). Chữ này cũng được dùng trong Kinh Thánh liên quan đến sự bất chấp của loài người chống lại Thiên Chúa (Ê-xê-chi-ên 2:3). Nhờ dòng huyết báu của Đức Chúa Giê-su đổ ra nơi Núi Sọ, cuộc nổi loạn chống lại Đức Chúa Trời đã bị dẹp tan và loài người được ban cho sự công bình qua dòng huyết ấy.

2-*“Chấm dứt tội lỗi”*. Động từ mang ý nghĩa “niêm phong” hay “đóng ấn”, và ở đây có nghĩa là tội lỗi được tha. Kể từ sự sa ngã, loài người không thể sống được đúng tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, nhưng Đấng Mê-si sẽ lãnh phần thất bại của chúng ta.

3-*“Làm hòa giải về những sự gian ác”*. Như Phao-lô đã nói, “Vì Đức Chúa Trời đã vui lòng để trọn bản thể của Ngài ngự trong Đức Chúa Con và qua Đức Chúa Con, Đức Chúa Trời đã làm cho mọi vật được giải hòa với chính Ngài; qua huyết của Đức Chúa Con đổ ra trên thập tự giá, Ngài đã tái lập hòa bình với mọi vật” (Cô-lô-se 1:19, 20). Ở đây cũng vậy, chỉ có Chúa Giê-su mới có thể mang lại thực tế này.

4-*“Mang lại sự công bình muôn đời”*. Đấng Cơ Đốc đã chết thay chúng ta trên thập tự giá và vì vậy đã ban cho chúng ta có được trạng thái đầy phước hạnh ấy là chúng ta “đã nên đúng” với Đức Chúa Trời. Chỉ bằng đức tin chúng ta mới nhận được sự công bình này đến từ Đức Chúa Trời.

5-*“Niêm phong sự mặc khải và lời tiên tri”*. Khi Đấng Cơ Đốc dâng thân Ngài làm của lễ hy sinh, các lời tiên tri của Cựu Ước đều chỉ về công việc được xúc dầu của Ngài nay đã được niêm phong có nghĩa là mọi sự đã được hoàn tất.

6-*“Xúc dầu cho Nơi Chí Thánh”*. Nơi Chí Thánh được nói đến ở đây chỉ về sự khởi đầu của chức vụ cầu thay của Đấng Cơ Đốc trong đền thánh (Hê-bơ-rơ 8:1).

## 5. LỊCH TRÌNH THEO LỜI TIÊN TRI

Vào cuối sự khải thị về 2,300 buổi chiều và buổi mai, nhà tiên tri bàng hoàng vì ông không thể hiểu được nó (Đa-ni-ên 8:27). Mười năm sau, vị thiên sứ Gáp-ri-ên đến để giúp Đa-ni-ên “am hiểu” về sự khải thị ấy (Đa-ni-ên 9:23). Điều mặc khải sau này cung cấp những dữ kiện đã bị thiếu sót và tiết lộ rằng công việc của Đấng Mê-si sẽ được hoàn thành vào cuối thời gian bảy mươi tuần lễ. Theo nguyên tắc năm-là-ngày và tiến trình của các sự kiện được dự đoán, bảy mươi tuần lễ phải được hiểu là 490 năm. Và điểm khởi đầu cho giai đoạn này là lệnh khôi phục và xây dựng lại Giê-ru-sa-lem (Đa-ni-ên 9:25). Lệnh này được ban hành bởi Vua Ật-ta-xét-xe vào năm 457 T.C. Lệnh này cho phép người Do Thái dưới sự lãnh đạo của Ê-xơ-ra sẽ trùng tu lại Giê-ru-sa-lem (Ê-xơ-ra 7). Theo văn bản Kinh thánh, bảy mươi tuần lễ là “quyết định” hoặc “bị cắt đứt”. Điều này chỉ ra rằng khoảng thời gian 490 năm đã bị cắt khỏi một khoảng thời gian lớn hơn, nghĩa là, từ cái 2,300 năm được chỉ định trong sự khải thị của đoạn 8. Theo đó, 2,300 năm và 490 năm phải có cùng điểm bắt đầu, ấy là năm 457 T.C.

Lời tiên tri của bảy mươi tuần được chia thành ba phần: bảy tuần, sáu mươi hai tuần và tuần thứ bảy mươi.

Bảy tuần (49 năm) khá dĩ nhất là nói về thời gian mà Giê-ru-sa-lem được xây dựng lại. Sau bảy tuần này, sẽ có sáu mươi hai tuần (434 năm) dẫn đến “Đấng Chịu Xức Dầu (Hoàng tử)” (Đa-ni-ên 9:25). Do đó, 483 năm sau sắc lệnh của Ật-ta-xét-xe, tức là vào năm 27 S.C., Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si đã được làm báp-têm và được xức dầu bởi Đức Thánh Linh cho sứ mạng thiên sai của Ngài.

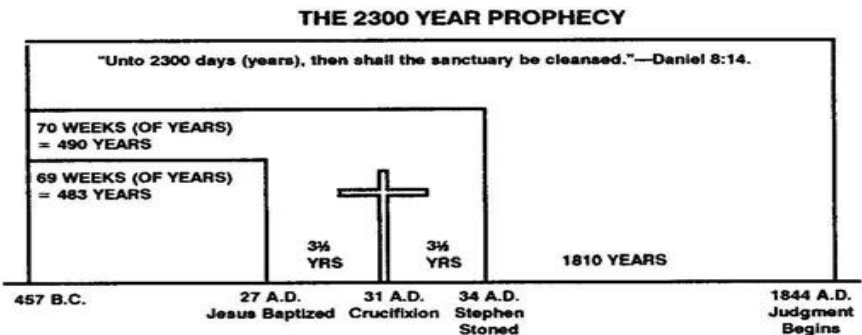
Trong tuần thứ bảy mươi, các sự kiện quan trọng khác sẽ diễn ra: (1) Đấng Mê-si sẽ bị trừ đi (Đa-ni-ên 9:26), tức là nói đến cái chết của Đấng Cơ Đốc. (2) Đấng Mê-si “sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ” (Đa-ni-ên 9:27), đây là sứ mạng đặc biệt của Đức Chúa Giê-su và các sứ đồ cho toàn quốc gia Do Thái. Nó được thực hiện trong một tuần, trước đây từ năm 27 đến 34 S.C. (3) Nhưng vào giữa tuần, Ngài sẽ chấm dứt nghi lễ hy sinh và dâng hiến” (câu 27). Ba năm rưỡi sau lễ báp-têm của Ngài (tức là vào giữa tuần), Đức Chúa Giê-su đã chấm dứt hệ thống dâng con sinh tế bởi vì nó không còn có ý nghĩa tiên tri nào nữa, vì chính Ngài đã tự hiến mình làm con sinh tế cuối cùng và hoàn hảo để chuộc tội, và thiết lập Giao ước mới. Tuần cuối cùng của lời tiên tri 70 tuần kết thúc vào năm 34 S.C, khi Ê-tiên bị tử vì đạo và sứ điệp phúc âm bắt đầu đến với không chỉ người Do thái mà cho cả người ngoại.

**Đọc Đa-ni-ên 9:24-27.** Ngay cả giữa niềm hy vọng và lời hứa lớn lao của Đấng Mê-si, chúng ta cũng đọc thấy bạo lực, chiến tranh, hoang tàn. Làm thế nào điều này có thể giúp bảo đảm với chúng ta rằng giữa những tai họa của cuộc sống, niềm hy vọng vẫn còn tồn tại?

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Dưới đây là biểu đồ giải thích cách tiên tri về 70 tuần của Đa-ni-ên 9:24-27 liên kết và thành hình từ điểm khởi đầu của lời tiên tri 2.300 năm của Đa-ni-ên 8:14. Nếu tính 2,300 năm từ năm 457 T.C. (nhớ bỏ năm 0), thì chúng ta có được 1844; hoặc, nếu tính 1,810 năm còn lại từ năm 34 S.C (tức là 2,300 trừ đi 490 năm đầy của 70 tuần), thì chúng ta cũng đến năm 1844. Do đó, việc nơi thánh được làm cho thanh sạch trong Đa-ni-ên 8:14 có thể được bắt đầu vào năm 1844.

Cũng lưu ý, ngày 1844 phù hợp với những gì chúng ta đã thấy ở Đa-ni-ên 7 và 8. Đó là, sự phán xét trong Đa-ni-ên 7, cũng giống như việc thanh tẩy đền thánh trong Đa-ni-ên 8 (xem bài học hai tuần trước), xảy ra sau giai đoạn 1,260 năm bắt đạo (Đa-ni-ên 7:25) nhưng trước khi Đức Chúa Giê-su tái lâm và thành lập vương quốc vĩnh cửu của Ngài.



## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Các học giả đã nói, và đúng như vậy, rằng lời tiên tri 2,300 ngày và lời tiên tri 70 tuần thực sự chỉ là cùng một lời tiên tri. Tại sao họ lại nói vậy? Bạn có bằng chứng nào để khẳng định điều ấy?
2. Chúng ta có thể học được gì từ lời cầu nguyện cầu thay của Đa-ni-ên, hầu có thể giúp chúng ta trong đời sống cầu nguyện cầu thay của chính mình?
3. Đấng Cơ Đốc đã hy sinh thay cho chúng ta là hy vọng duy nhất của chúng ta. Làm thế nào điều này sẽ giúp giữ chúng ta khiêm tốn và, thậm chí quan trọng hơn, là làm cho chúng ta thêm nhơn từ và tha thứ cho người khác? Lu-ca 7:40–47 nói gì với tất cả chúng ta?
4. Hãy xem trọng tâm lời cầu nguyện và hy vọng của Đa-ni-ên trong Kinh Thánh. Đất nước bị tàn hại, dân chúng bị lưu đày, đất đai bị tàn phá, các thành bị phá hủy. Tuy nhiên, ông hy vọng mọi người bất chấp tất cả sẽ quay về. Từ đâu ông có niềm hy vọng này ngoài Kinh Thánh cùng với Lời Chúa được viết trong đó? Điều này cho chúng ta biết gì về hy vọng có thể có từ lời hứa của Chúa?

## BÀI HỌC 11

## TỪ CHIẾN TRẬN ĐẾN CHIẾN THẮNG



**CÂU GÓC:** “*Hỡi người rất được yêu quý, đừng sợ hãi; nguyên cho sự bình an ở với người! Hãy mạnh bạo! Phải, hãy mạnh bạo đi!*” (Đa-ni-ên 10:19).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Ê-phê-sô 6:12, Đa-ni-ên 10, E-xơ-ra 4:1-5, Giô-sua 5:13-15, Khải huyền 1:12-18, Cô-lô-se 2:15, Rô-ma 8:37-39.

**Đ**a-ni-ên 10 giới thiệu hồi cuối của sự hiện thấy của Đa-ni-ên và tiếp tục qua đoạn 11, 12. Ngay từ lúc đầu chúng ta được biết rằng Khải thị này liên quan đến một “cuộc tranh chấp lớn” (Đa-ni-ên 10:1). Trong khi Đa-ni-ên 11 làm sáng tỏ một số chi tiết của cuộc tranh chấp này, Đa-ni-ên 10 cho thấy các khía cạnh về tâm linh của sự xung đột và tiết lộ rằng đằng sau hậu trường của những trận chiến trên trần giới là một cuộc xung đột thuộc linh bao gồm cả vũ trụ. Qua nghiên cứu đoạn này, chúng ta sẽ thấy rằng khi cầu nguyện, chúng ta tham gia vào cuộc xung đột vũ trụ này với những hậu quả khá sâu sắc. Nhưng chúng ta không đơn độc trong cuộc đấu tranh này; Chúa Giê-su tham gia vào cuộc chiến chống lại Sa-tan thay mặt chúng ta. Chúng ta sẽ học được rằng cuộc chiến tối hậu mà chúng ta tham gia không phải là chống lại sức mạnh của con người trần thế mà là sức mạnh của bóng tối.

Như sứ đồ Phao-lô đã nêu lên hàng thế kỷ sau Đa-ni-ên: “Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thể lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy” (Ê-phê-sô 6:12). Sự thành công của chúng ta trong trận chiến này tùy thuộc tối hậu vào Chúa Giê-su Cơ Đốc, đáng duy nhất đã đánh bại Sa-tan nơi thập giá.



# 1. KIÈNG ĂN VÀ CẦU NGUYỆN, MỘT LẦN NỮA

**Đọc Đa-ni-ên 10:1-3. Chúng ta lại thấy Đa-ni-ên làm gì?**

Đa-ni-ên không nói ra các lý do việc người kéo dài thời gian đau buồn. Nhưng sự cầu thay thành khẩn như vậy rất có thể được thúc đẩy bởi tình huống của người Giu-đa, những người mới trở về Pa-lét-tin từ Ba-by-lôn.

**Đọc E-xơ-ra 4:1-5. Người Giu-đa phải đối đầu với những thử thách nào khi hồi hương?**

Qua E-xơ-ra 4:1-5 chúng ta biết rằng đây là lúc người Giu-đa phải đương đầu với sự chống đối mạnh mẽ khi họ tính xây lại đền thờ. Người Sa-ma-ri gửi báo cáo không đúng sự thật về triều đình Phe-rơ-sơ, xúi giục nhà vua đình chỉ công việc tái thiết. Trước những khủng hoảng như vậy, trong ba tuần, Đa-ni-ên cầu xin Chúa gây ảnh hưởng đến vua Si-ru để cho phép công việc được tiếp tục.

Lúc này Đa-ni-ên có lẽ đã gần chín mươi tuổi. Người không nghĩ đến bản thân mình nhưng chỉ nghĩ đến đồng bào mình và những thách thức mà họ phải đối diện. Và ông đã tiếp tục cầu nguyện trong ba tuần trước khi nhận được một câu trả lời nào từ Chúa. Trong thời gian này, nhà tiên tri ăn uống rất là khiêm tốn, không động đến các món ăn thức uống chọn lọc. Đa-ni-ên hoàn toàn không quan tâm về tiện nghi hay diện mạo của mình, nhưng lo lắng sâu xa về phúc lợi cho đồng bào ông tại Giê-ru-sa-lem cách xa ngàn dặm.

Khi nhìn vào đời sống cầu nguyện của Đa-ni-ên, chúng ta học được một số bài học quý giá. Trước hết, chúng ta nên kiên trì cầu nguyện, ngay cả khi những thỉnh cầu của mình không được trả lời ngay. Thứ hai, chúng ta nên dành thời giờ để cầu nguyện cho người khác. Có một cái gì đó đặc biệt về những lời cầu thay. Hãy nhớ rằng, “Chúa đã phục hồi những mắt mắt của Gióp khi ông cầu nguyện cho bạn bè của mình” (Gióp 42:10). Thứ ba, cầu nguyện nhắc nhở Chúa làm một cái gì đó cụ thể và thực tế. Vì vậy, chúng ta hãy luôn cầu nguyện, tất cả các loại cầu nguyện. Trước những thử thách quá lớn lao, với những vấn đề quá nan giải, chúng ta hãy giao gánh nặng của mình cho Chúa trong lời cầu nguyện (Ê-phê-sô 6:18).

**Đọc Đa-ni-ên 10:12. Điều này cho chúng ta biết gì về việc cầu nguyện như một kinh nghiệm khách quan để thúc đẩy Đức Chúa Trời làm một việc gì đó, thay vì chỉ là một kinh nghiệm chủ quan làm cho chúng ta cảm thấy thoải lòng về Đức Chúa Trời?**

## 2. KHẢI THỊ VỀ VỊ HOÀNG TỬ

**Đọc Đa-ni-ên 10:4-9. Điều gì đã xảy đến cho Đa-ni-ên?**

---

Như Đa-ni-ên đã mô tả lại sự mặc khải, chúng ta khó có thể tưởng tượng được sự huy hoàng của những gì ông thấy. Sự xuất hiện của một người (Đa-ni-ên 10:5, 6) nhắc lại chúng ta “Con Người” đã được miêu tả trong sự hiện thấy về sự phán xét trên trời (Đa-ni-ên 7:13). Bộ quần áo bằng vải gai của người gọi nhớ đến áo quần thầy tế lễ (Lê-vi Ký 16:4), một khía cạnh khiến nhân vật này giống như “Tướng các cơ binh trên trời” đã được miêu tả khi nói về đền thánh trên trời (Đa-ni-ên 8). Vàng cũng được liên kết với áo xống của thầy tế lễ như một dấu hiệu của phẩm giá hoàng gia. Cuối cùng, sự so sánh nhân vật này như sét, lửa, đồng và một giọng nói hùng mạnh miêu tả người như một siêu nhân. Đây là một nhân vật có được đầy tính chất tế lễ, hoàng gia và quân sự. Nhân vật này cũng có nhiều điểm tương đồng với vị thiên thần xuất hiện cho Giô-suê ngay trước trận chiến với Giê-ri-cô (Giô-suê 5:13, 14). Trong khải thị ấy, Giô-suê được thấy “Tướng chỉ huy đạo binh của Đức Giê-hô-va”. Điều đáng chú ý là tiếng Hê-bơ-rơ được dịch là “Tướng chỉ huy” cũng được dịch là “Hoàng tử” để nói về Mi-ca-ên trong Đa-ni-ên 10:21. Nhưng có sự tương đồng chặt chẽ giữa Đa-ni-ên và Giăng, là người nhận sự hiện thấy trong ngày Sa-bát về việc Chúa phục sinh.

**Chúng ta tìm thấy những điểm tương đồng nào giữa 3 khải thị về Đức Chúa Trời trong Đa-ni-ên 10, Giô-suê 5:13-15, và Khải huyền 1:12-18?**

---

Theo Đa-ni-ên, những người ở bên ông đều sợ hãi và chính Đa-ni-ên cũng cảm thấy yếu ớt phải nằm sấp xuống đất. Sự hiện diện của Thiên Chúa thật là quá sức cho ông. Tuy nhiên, cho dầu với nỗi sợ hãi nào trước mắt, sự hiện thấy của Đa-ni-ên bày tỏ rằng Đức Chúa Trời cầm quyền trên lịch sử. Thật vậy, khi khải thị được giải bày, chúng ta sẽ thấy rằng Đức Chúa Trời cung cấp cho Đa-ni-ên một sơ lược về lịch sử nhân loại từ thời các tiên tri cho đến khi nước Ngài được thành lập (Đa-ni-ên 11 và 12).

**Như chúng ta đã thấy nhiều lần trong sách Đa-ni-ên, nếu Thiên Chúa có thể nắm quyền trên lịch sử nhân loại, vậy Ngài có thể làm gì cho cuộc sống cá nhân của chúng ta?**

### 3. ĐƯỢC CHẠM BỞI MỘT THIÊN SỨ

**Đọc Đa-ni-ên 10:10–19. Điều gì xảy ra mỗi khi thiên sứ chạm vào Đa-ni-ên?**

Choáng ngợp với sự rạng rỡ của ánh sáng thần linh, nhà tiên tri gục té. Sau đó, một thiên sứ hiện ra để rờ ông và an ủi ông. Khi chúng ta đọc lời tường thuật, hãy chú ý rằng thiên sứ chạm vào Đa-ni-ên ba lần.

Lần chạm đầu tiên giúp nhà tiên tri đứng dậy và nghe những lời an ủi đến từ thiên đường: “Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ; vì kể từ ngày đầu mà người đã chuyển lòng hiểu, hạ mình người xuống trước mặt Đức Chúa Trời người, thì những lời người đã được nghe, và vì có những lời người mà ta đã đến.” (Đa-ni-ên 10:12). Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên đã lay chuyển thiên đàng. Đối với chúng ta, điều này đến như một bảo đảm rằng Chúa nghe những lời cầu nguyện của chúng ta, và đó là một an ủi tuyệt vời trong những lúc khó khăn.

Lần chạm thứ hai giúp Đa-ni-ên nói. Nhà tiên tri tuôn ra những lời của mình trước mặt Chúa, bày tỏ cảm giác sợ hãi và cảm xúc: “Hỡi chúa tôi, sự buồn rầu trở lại trên tôi vì có sự hiện thấy này, tôi không còn sức nữa. Thế nào đây tớ chúa tôi nói được cùng chúa tôi? Vì về phần tôi, tức thì không còn một chút sức lực nào trong tôi, và cũng không còn hơi thở trong tôi nữa!” (Đa-ni-ên 10:16, 17). Vì vậy, Đức Chúa Trời không chỉ nói với chúng ta; Ngài muốn chúng ta mở miệng nói với Ngài về những cảm xúc, nhu cầu và khát vọng của chúng ta.

Lần chạm thứ ba mang lại cho Đa-ni-ên sức mạnh. Khi ông nhận ra sự khiếm khuyết của mình, thiên sứ chạm vào ông và an ủi ông với sự bình an của Thiên Chúa: “Hỡi người rất được yêu quý, đừng sợ hãi; nguyện cho sự bình an ở với người! Hãy mạnh bạo! Phải, hãy mạnh bạo đi!” (Đa-ni-ên 10:19). Chúng ta nên nhớ rằng thiên sứ đã được gửi đến Đa-ni-ên để đáp lại lời cầu nguyện của ông, để cho ông có được sự hiểu biết thấu đáo. Nói cách khác, sự hiện thấy tiếp theo trong đoạn 11 có mục đích nhằm khuyến khích Đa-ni-ên và để đáp lại việc ông mặc niệm suy tư về tình hình hiện tại ở Giê-ru-sa-lem. Khi có Chúa đứng bên chúng ta, chúng ta sẽ có được sự bình an ngay cả khi chúng ta đối mặt với muôn phiền. Bàn tay yêu thương của Ngài cho phép chúng ta nhìn vào tương lai với hy vọng.

**“Đối với chúng ta trong cuộc sống bình thường, thiên đàng có thể rất gần bên.” Ellen G. White, *The Desire of Ages*, trang 48. Bạn có thường nghĩ về sự gần bó chặt chẽ giữa trời và đất không? Nếu bạn luôn ghi nhớ lẽ thật này trong tâm trí, liệu bạn có sống khác đi chăng?**

## 4. MỘT CUỘC TRANH CHẤP VĨ ĐẠI

**Đọc Đa-ni-ên 10:20, 21. Điều gì đã được tiết lộ cho Đa-ni-ên?**

---

Sứ giả trên trời kéo bức màn sang một bên và tiết lộ cho Đa-ni-ên về một cuộc chiến vũ trụ diễn ra sau hậu trường của lịch sử nhân loại. Ngay khi Đa-ni-ên bắt đầu cầu nguyện, một trận chiến thuộc linh cũng bắt đầu giữa trời và đất. Thiên đàng khởi sự cuộc thư hùng với vua Phe-rơ-sơ (Ba Tư) để cho người Giu-đa tiếp tục tái thiết đền thờ. Chúng ta biết Đa-ni-ên 10 đã mở đầu rằng Si-ru (Cyrus) là vua của Phe-rơ-sơ. Tuy nhiên, một vị vua loài người tự riêng mình không thể gây nổi một chống đối nào đáng kể với một thiên thể. Điều này chứng tỏ rằng đằng sau vị vua loài người là một đặc viên thần linh xúi giục Si-ru ngăn chặn người Do Thái xây dựng lại đền thờ.

Một trường hợp tương tự xảy ra ở Ê-xê-chi-ên 28, trong đó vua Ty-rơ đại diện cho Sa-tan, sức mạnh tinh thần đằng sau vị vua loài người của thành phố đó. Vì vậy, không có gì đáng ngạc nhiên khi Mi-ca-ên đến để chống lại các vị vua Ba Tư trong đó có cả Sa-tan cùng các thiên sứ của hắn. Điều này cho thấy việc người phạm chống đối sự xây lại đền thờ tại Giê-ru-sa-lem có một tương ứng với phần tâm linh.

**Đọc Đa-ni-ên 10:13. Loại chiến trận nào được mô tả ở đây?**

---

Trong khi Sa-tan cố gây ảnh hưởng với các bậc oai quyền nhất trong vương quốc Mê-đô – Ba Tư để bày tỏ sự bất mãn của hắn với dân sự Đức Chúa Trời, các thiên thần làm việc thay cho những người Giu-đa lưu vong. Đây là một tranh chấp được cả thiên đàng quan tâm. Qua tiên tri Đa-ni-ên, chúng ta được nhìn qua cuộc đấu tranh giữa các thế lực thiện và ác. Trong ba tuần, Gáp-ri-ên vật lộn với sức mạnh của bóng tối, tìm cách chống lại những lực lượng đang cố áp đảo tâm trí vua Si-ru; và trước khi cuộc thư hùng kết thúc, chính Chúa Cơ Đốc đã đến trợ giúp Gáp-ri-ên. ‘Song vua nước Phe-rơ-sơ đã ngăn trở ta trong hai mươi một ngày; nhưng, nầy Mi-ca-ên là một trong các quan trưởng đầu nhứt, đã đến mà giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Phe-rơ-sơ’ (Đa-ni-ên 10:13). Tất cả những gì thiên đàng có thể làm thay cho dân sự Chúa đều đã được thực hiện. Chiến thắng cuối cùng đã đạt được; các lực lượng của kẻ thù đã bị ngăn chặn trong suốt thời vua Si-ru, và tất cả những ngày của con trai ông là Cam-bi-se, người trị vì khoảng bảy năm rưỡi.’ – E. G. White, *Prophets & Kings*, trang 571, 572.

## 5. MỘT HOÀNG TỬ CHIẾN THẮNG

Nhân vật nổi bật nhất trong sách Đa-ni-ên là đấng mới đầu được gọi là Con trai của Người / Con Người (Đa-ni-ên 7:13) hoặc Tướng Cơ binh (Đa-ni-ên 8:11). Sau đó chúng ta biết tên người là Mi-ca-ên (Đa-ni-ên 10:12) có nghĩa là “Ai giống như Chúa?” Thiên sứ gọi thiên nhân này là “Mi-ca-ên vua các người” (Đa-ni-ên 10:21) có nghĩa là hoàng tử của dân sự Đức Chúa Trời. Mi-ca-ên xuất hiện sau đó trong sách Đa-ni-ên như là Đấng đứng thay mặt dân sự Chúa Trời (Đa-ni-ên 12:1). Trong Giu-đe 9, chúng ta biết rằng Mi-ca-ên, còn được gọi là thiên sứ trưởng, chiến đấu chống lại Sa-tan và phục sinh Môi-se. Khải huyền 12:7 tiết lộ rằng Mi-ca-ên là người lãnh đạo đội quân thiên đàng, đánh bại Sa-tan và các thiên thần sa ngã của hắn. Do đó, Mi-ca-ên không là ai khác hơn Chúa Giê-su Cơ Đốc. Như đế quốc Ba Tư có một chỉ huy tối cao, một lực lượng tâm linh đứng đằng sau thủ lĩnh loài người của họ, thì dân sự Đức Chúa Trời cũng có Mi-ca-ên là Tổng tư lệnh, đăng nhập vào cuộc chiến thay cho họ và chiến thắng cuộc chiến tranh vũ trụ.

**Đọc Cô-lô-se 2:15. Chúa Giê-su đã chiến thắng trong đại chiến vũ trụ bằng cách nào?**

---

Khi đối mặt với các thế lực tà ác, chúng ta có thể đặt niềm tin vào Chúa Giê-su, nhà hiệp sĩ quán quân của chúng ta. Ngài đánh bại Sa-tan khi bắt đầu chức vụ của mình. Trong cuộc sống trần thế, Ngài đánh bại Sa-tan trong sa mạc khi bị tấn công bởi các cám dỗ, Ngài chống lại bầy ma quỷ và giải thoát mọi người khỏi quyền năng của bóng tối. Chúa Giê-su đánh bại ác tà cả khi nó nguy trang qua việc Phi-e-rơ cố ngăn cản Ngài tiến bước về Đồi Gô-gô-tha. Trong những lời cuối cùng với các môn đệ, Chúa đã nói về cái chết sắp đến của Ngài như một trận chiến, một cuộc thư hùng mà Sa-tan sẽ bị đại bại: “Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta” (Giăng 12:31, 32).

Đôi khi nhìn quanh mình chúng ta thấy dường như mọi điều quá tồi tệ. Bạo lực, vô đạo đức, tham nhũng và bệnh tật nổi lên khắp nơi. Một kẻ thù, chẳng phải bằng thịt và máu, tấn công chúng ta như vũ bão cách tàn bạo từ mọi phía. Nhưng dầu cho những trận đấu mà chúng ta phải giao chiến khó khăn đến bậc nào, Đức Chúa Giê-su sẽ chiến đấu cho chúng ta và Ngài cũng là vị tướng tối cao và thầy Tế lễ Thượng phẩm trong đền thánh trên trời.

**Đọc Rô-ma 8:37–39. Làm thế nào chúng ta có thể khiến lời hứa trở thành kẻ chiến thắng là một kinh nghiệm thật trong đời sống Cơ Đốc của chính mình?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trong ba tuần, Gáp-ri-ên vật lộn với những quyền lực của bóng tối, tìm cách chống lại các ảnh hưởng đang hoạt động trong tâm trí của Si-ru. Tất cả những gì thiên đàng có thể làm thay cho dân sự Chúa đã được thực hiện. Chiến thắng cuối cùng đã đạt được; các lực lượng của kẻ thù đã được chặn lại trong tất cả các ngày của Si-ru, và tất cả các ngày của con trai ông Cam-bi-se.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 572.

“Đức Chúa Trời đã cho Đa-ni-ên một vinh dự lớn lao! Ngài an ủi người tôi tớ đang run rẩy và bảo đảm với Đa-ni-ên rằng lời cầu nguyện của ông đã được thiên đàng nghe đến. Để đáp lại cho lời thỉnh cầu nhiệt thành đó, thiên sứ Gáp-ri-ên đã được gửi đến để gây ảnh hưởng trên trái tim của vua Ba Tư. Vua đã kháng cự những ấn tượng từ Chúa trong suốt ba tuần khi Đa-ni-ên kiêng ăn và cầu nguyện, nhưng Hoàng tử của thiên đàng, Tổng lãnh thiên thần, Mi-ca-ên, đã được gửi đến để thay đổi lòng dạ của vị vua cứng đầu và khiến vua phải có một số hành động nhất quyết để đáp lại lời cầu nguyện của Đa-ni-ên.” – Ellen G. White, *The Sanctified Life*, trang 51.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tuy chúng ta không phải là người đầu tiên trong lịch sử Cơ Đốc giáo nhìn thấy sự thật này, nhưng là người Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta là những người ủng hộ mạnh mẽ ý tưởng “sự tranh chấp vĩ đại”, hay quan niệm rằng toàn bộ vũ trụ là một phần của cuộc đấu tranh khốc liệt giữa Chúa Cơ Đốc và Sa-tan. Và chúng ta tin rằng mỗi con người, thực sự, có liên quan đến cuộc tranh chấp này. Những người khác, cả đến người ngoài đức tin, cũng đã bàn về thực tế của một loại thư hùng mà tất cả chúng ta đều đắm chìm trong ấy. Bạn có kinh nghiệm gì không trong cuộc tranh chấp lớn này? Nó biểu hiện ra sao trong cuộc sống của bạn? Bạn đã học được những gì để có thể giúp những người khác đang tranh đấu?
2. Đọc Ê-phê-sô 6:10–18. Lưu ý hình ảnh quân sự rất rõ ràng mà Phao-lô sử dụng. Chúng ta nhận được những lời “chỉ dạy binh trận” nào ở đây cho cuộc chiến vĩ đại?
3. Trong Đa-ni-ên 10:11, lần thứ hai (xem Đa-ni-ên 9:23) Đa-ni-ên được gọi là “người yêu dấu”. Điều này cho chúng ta biết gì về mối liên kết chặt chẽ, thậm chí là mối liên kết tình cảm, giữa trời và đất? Hãy suy nghĩ về sự khác biệt hoàn toàn của thực tế này khi so sánh với quan điểm vô thần của phần lớn thế giới hiện đại. Quan điểm Thánh Kinh này, qua Đa-ni-ên, cho chúng ta hy vọng gì?

## BÀI HỌC 12

## TỪ BẮC VÀ NAM CHO ĐẾN MẢNH ĐẤT MỸ MIÊU



**CÂU GÓC:** “Trong những kẻ khôn sáng sẽ có mấy người sa ngã, hầu cho luyện lọc chúng nó, làm cho tinh sạch và trắng, cho đến kỳ sau rốt, vì việc đó còn có kỳ nhứt định” (Đa-ni-ên 11:35).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 11; Đa-ni-ên 8:3–8, 20–22; Ê-sai 46:9, 10; Đa-ni-ên 8:9, 23; Ma-thi-ơ 27:33–50.

**T**rước khi bắt đầu đoạn sách không đơn giản này, chúng ta cần phải ghi chú một vài điểm. Trước hết, Đa-ni-ên 11 nói chung đứng song song với các lời tiên tri sơ lược trước của sách Đa-ni-ên. Như trong các đoạn 2, 7, 8 và 9, sứ điệp tiên tri trải dài từ thời của Đa-ni-ên cho đến thời cuối cùng. Thứ hai, các cường quốc thế giới xuất hiện kế tiếp nhau, thường là những lực lượng đàn áp dân sự Đức Chúa Trời. Thứ ba, cục điểm của mỗi lời tiên tri là một kết cuộc tốt đẹp. Trong Đa-ni-ên 2, hòn đá đánh vỡ bức tượng; trong Đa-ni-ên 7, Con Người tiếp nhận vương quốc; và trong Đa-ni-ên 8 và 9, đền thánh trên trời được dọn sạch qua công việc của Đấng Mê-si.

Đoạn 11 đi theo ba điểm căn bản. Thứ nhất, đoạn sách bắt đầu với các vị vua Ba Tư và thảo luận về số phận của họ và thời kỳ cuối cùng, khi vua phương bắc tấn công ngọn núi thánh của Thiên Chúa. Thứ hai, nó mô tả một chuỗi các trận chiến giữa vua phương bắc và vua phương nam và cách chúng ảnh hưởng đến dân sự Đức Chúa Trời. Thứ ba, nó kết thúc với một kết cuộc tốt đẹp khi vua phương Bắc đối mặt với sự sụp đổ của mình tại “ngọn núi thánh vinh hiển” (Đa-ni-ên 11:45). Một kết luận khả quan như vậy báo hiệu sự cuối cùng của tà ác và sự thành lập vương quốc vĩnh cửu của Đức Chúa Trời.



## 1. LỜI TIÊN TRI VỀ BA TƯ VÀ HY LẠP

**Đọc Đa-ni-ên 11:1-4. Điều gì ở đây gọi lại những lời tiên tri trước của Đa-ni-ên?**

---



---

Vị thiên sứ Gáp-ri-ên nói với Đa-ni-ên rằng ba vị vua sẽ trở lên từ Ba Tư. Sau đó là vị vua thứ tư, người sẽ là người giàu có nhất trong tất cả và sẽ khiêu khích người Hy Lạp. Sau Si-ru, ba vị vua liên tiếp thống trị Ba Tư là: Cambyses (530 – 522 TC), False Smerdis (522 TC) và Darius I (522 – 486 TC). Vị vua thứ tư là Xerxes, được đề cập trong sách Ê-xơ-tê với tên A-suê-ru (Ahasuerus). Người rất giàu có (Ê-xơ-tê 1:1-7) và điều động một đội quân đông đảo để xâm chiếm Hy Lạp, như dự đoán trong lời tiên tri. Nhưng dầu cho với quyền lực ấy, Xerxes đã bị đẩy lùi bởi một lực lượng nhỏ hơn của những lính Hy Lạp dũng cảm.

Thật dễ dàng để nhận ra A-lich-sơn Đại đế là vị vua hùng mạnh trở lên trong Đa-ni-ên 11:3, và trở thành người cai trị tuyệt đối của thế giới cổ đại. Ở tuổi 32, ông qua đời mà không có người thừa kế để cai trị đế quốc. Vì vậy, vương quốc được chia cho bốn vị tướng của ông:

Seleucus cai trị trên Syria và Mesopotamia, Ptolemy trên Ai Cập, Lysimachus trên Thrace và một phần của Tiểu Á, và Cassander trên Ma-xê-đoan và Hy Lạp.

**So sánh Đa-ni-ên 11:2-4 với Đa-ni-ên 8:3-8, 20-22. Những bản văn này giúp chúng ta xác định A-lich-sơn là vị vua hùng mạnh ở đây ra sao?**

---

Chúng ta có thể học được gì qua những tên, ngày tháng, địa điểm và các sự kiện lịch sử hỗn hợp này? Trước nhất, chúng ta biết rằng lời tiên tri được ứng nghiệm như đã tiên đoán bởi sứ giả từ trời. Lời Chúa không bao giờ sai lầm. Thứ hai, Đức Chúa Trời là Chúa của lịch sử. Chúng ta có thể nghĩ rằng sự trở lên kế tiếp nhau của các cường quốc chính trị, các nhà lãnh đạo và các vương quốc là do bởi tham vọng của các hoàng đế, nhà độc tài và chính trị gia của mọi phe đảng. Tuy nhiên, Kinh Thánh tiết lộ rằng Đức Chúa Trời có sự kiểm soát tối thượng và sẽ di chuyển bánh xe lịch sử theo mục đích thiêng liêng của Ngài, và cuối cùng sẽ dẫn đến việc tiêu diệt tà ác và thành lập thiên quốc vĩnh cửu của Ngài.

## 2. LỜI TIÊN TRI VỀ SY-RI-A VÀ AI CẬP

**Đọc Đa-ni-ên 11:5-14. Chuyện gì xảy ra ở đây?**

---



---

Sau cái chết của A-lich-son Đại đế, đế quốc Hy Lạp rộng lớn được chia cho bốn vị tướng của ông. Hai người trong số đó là Seleucus cầm quyền Syria (miền Bắc) và Ptolemy ở Ai Cập (miền Nam). Họ đã tìm cách thành lập các triều đại mà sau này đánh nhau để giành quyền cai trị.

Hầu hết các người nghiên cứu Thánh kinh đều hiểu chiến tranh giữa vua phương Bắc và vua phương Nam tiên đoán trong Đa-ni-ên 11:5-14 nói về những trận chiến liên quan đến hai triều đại này. Theo lời tiên tri, sẽ có một nỗ lực mang hai triều đại này hợp nhất với nhau bằng hôn nhân, nhưng liên minh đó không tồn tại lâu (Đa-ni-ên 11:6). Các nguồn lịch sử cho chúng ta biết Antiochus II Theos (261 – 246 TC) cháu nội của Seleucus I, kết hôn với Berenice, con gái của vua Ai Cập, Ptolemy II Philadelphus. Tuy nhiên, hôn nhân đó ngăn ngừi và cuộc tranh chấp liên quan trực tiếp đến dân sự Chúa lại tái diễn. Thế nên, Đa-ni-ên 11 nêu ra một số biến cố quan trọng chạm đến đời sống của dân sự Đức Chúa Trời qua nhiều thế kỷ sau khi tiên tri Đa-ni-ên đã qua đời.

Một lần nữa, chúng ta có thể đặt câu hỏi tại sao Đức Chúa Trời tiết lộ trước những chi tiết này về các chuyện đánh nhau giữa các vương quốc muốn dành quyền bá chủ ở vùng đó của thế giới. Lý do rất đơn giản: những cuộc chiến này ảnh hưởng đến dân sự Ngài. Vì vậy, Chúa tuyên bố trước những thử thách mà dân Ngài sẽ phải đối đầu trong những tháng năm sắp tới. Ngoài ra, Thiên Chúa là Chúa của lịch sử, và khi chúng ta so sánh các lời tiên tri được ghi chép với các sự kiện lịch sử, một lần nữa chúng ta có thể thấy rằng lời tiên tri được ứng nghiệm như tiên đoán. Một Đức Chúa Trời tiên đoán sự thăng trầm của các vương quốc Hy Lạp chiến đấu với nhau cũng là một Đức Chúa Trời biết tương lai. Ngài xứng đáng với niềm tin và sự trông cậy của chúng ta. Đây là một Thiên Chúa vĩ đại, không phải là một thần tượng được sản xuất bởi trí tưởng tượng của con người. Ngài không chỉ đạo diễn những diễn biến của lịch sử mà còn có thể định hướng cuộc sống của chúng ta nếu chúng ta cho phép Ngài làm như vậy.

**Đọc Ê-sai 46:9, 10. Có bao nhiêu tín hiệu Cơ Đốc căn bản được tìm thấy trong hai câu này, và chúng cho chúng ta hy vọng lớn lao nào? Hãy nghĩ xem câu 10 sẽ đáng sợ ra sao nếu Chúa Trời không nhân từ và yêu thương nhưng đầy thù hận và nhỏ mọn?**

### 3. LA MÃ VÀ HOÀNG TỬ CỦA GIAO ƯỚC

**Đọc Đa-ni-ên 11:16–28.** Tuy văn bản có khó hiểu, nhưng bạn tìm được những hình ảnh nào đã xuất hiện các nơi khác trong sách Đa-ni-ên?

---



---

Một sự chuyển đổi quyền lực từ các vua Hy Lạp sang La Mã ngoại giáo dường như được mô tả trong Đa-ni-ên 11:16: “Nhưng kẻ đến đánh nó sẽ làm tùy ý mình, và chẳng có ai đứng lại với người. Người sẽ đứng trong Đất Vinh Hiển, cầm sự hủy phá trong tay.” Đất Vinh Hiển là Giê-ru-sa-lem, một khu vực nơi Y-sơ-ra-ên cổ xưa đã tồn tại và nay quyền lực mới là La Mã ngoại giáo tiếp quản miền đó. Biến cố tương tự cũng được thể hiện trong sự bành trướng theo chiều ngang của chiếc sừng nhỏ, đến tận tới Đất Vinh Hiển (Đa-ni-ên 8: 9). Vì vậy, cũng khá rõ ràng rằng quyền lực cai trị thế giới tại thời điểm này là La Mã ngoại giáo.

Văn bản Kinh Thánh cho thêm vài chi tiết để củng cố nhận thức này. Chẳng hạn, một “nhân vật áp đặt thuế má” phải là Sê-sa Au-gút-tơ (Caesar Augustus). Chính trong triều đại của vua này, Chúa Giê-su được sinh ra khi Ma-ri và Giô-sép đi đến Bết-lê-hem để kiểm tra dân số (Đa-ni-ên 11:20). Ngoài ra, theo lời tiên tri, người cai trị này sẽ được tiếp ngôi bởi một người “đáng khinh bỉ” (Đa-ni-ên 11:21). Như lịch sử cho thấy, Au-gút-tơ đã được kế tiếp bởi Ti-be-rius, một con trai nuôi của Au-gút-tơ. Thiên hạ biết đến Ti-be-rius như một kẻ lập dị và hèn hạ.

Quan trọng nhất, theo văn bản Kinh Thánh, chính trong triều đại Ti-be-rius, “hoàng tử của sự giao ước” sẽ bị phá vỡ (Đa-ni-ên 11:22). Điều này rõ ràng đề cập đến việc đóng đinh của Chúa Cơ Đốc, còn được gọi là Đấng Mê-si (Đa-ni-ên 9:25; xem thêm Ma-thi-ơ 27:33–50), khi Ngài bị giết dưới triều đại Ti-be-rius. Việc đề cập đến Chúa Giê-su ở đây như là “hoàng tử của sự giao ước”, là một dấu mốc mạnh mẽ giúp cho chúng ta thấy sự biến chuyển của các biến cố lịch sử, một lần nữa mang đến cho độc giả những bằng chứng hùng hồn về sự biết trước kỳ diệu của Đức Chúa Trời. Ngài đã đúng với tất cả những gì xảy ra trước đây trong những lời tiên tri này, vì vậy chúng ta có thể vững tin nơi Ngài về những gì Ngài nói sẽ xảy ra trong tương lai.

**Ngay cả giữa mọi biến cố chính trị và lịch sử, Đức Chúa Giê-su của Na-xa-rét, “hoàng tử của sự giao ước”, đã được tiết lộ qua các đoạn sách Thánh Kinh. Điều này bày tỏ cho chúng ta ra sao rằng bất chấp mọi biến động và mưu đồ chính trị, Chúa Giê-su vẫn là trung tâm của Kinh Thánh?**

## 4. QUYỀN LỰC KẾ TIẾP

**Đọc Đa-ni-ên 11:29–39. Quyền lực nào nổi lên sau La Mã ngoại giáo?**

Đa-ni-ên 11:29–39 đề cập đến một hệ thống quyền lực mới. Mặc dù hệ thống này tiếp theo Đế quốc La Mã ngoại giáo và thừa hưởng một số đặc tính của triều tiên nhiệm, nhưng đồng thời nó cũng hơi khác biệt ở một vài khía cạnh. Lời Kinh Thánh ghi rằng, “nó sẽ không giống như trước đây hay sau này” (Đa-ni-ên 11:29). Khi nhìn kỹ hơn, chúng ta thấy rằng nó hoạt động như một quyền lực tôn giáo. Nó nhắm mục tiêu tấn công chủ yếu vào Đức Chúa Trời và dân sự Ngài. Chúng ta hãy xem xét một số hành động mà vị vua này đã vi phạm.

*Trước hết*, người sẽ “túc giận nghịch cùng giao ước thánh” (Đa-ni-ên 11:30). Đây phải là nói về giao ước cứu rỗi của Đức Chúa Trời mà vị vua này phản đối.

*Thứ hai*, vị vua này sẽ mộ lính tráng “dấy lên, làm ô uế nơi thánh”, cất đi “cửa lễ thiêu hàng dâng” (Đa-ni-ên 11:31). Chúng ta đã lưu ý ở Đa-ni-ên 8 rằng chiếc sừng nhỏ làm sụp đổ nền tảng của “đền thánh” của Đức Chúa Trời, và lấy đi những “vật hiến tế hàng ngày” (Đa-ni-ên 8:11). Phải hiểu đây là một cuộc tấn công tâm linh chống lại công việc của Chúa Giê-su tại đền thánh trên trời.

*Thứ ba*, do hậu quả của cuộc tấn công vào đền thánh, quyền lực này lập sự “gớm ghiếc của sự hoang vu” tại đền thờ của Đức Chúa Trời. Lời diễn tả song song “tội ác của sự hoang vắng” chỉ đến các hành vi bội đạo và nổi loạn của cái sừng nhỏ (Đa-ni-ên 8:13).

*Thứ tư*, quyền lực này áp bức dân sự Đức Chúa Trời. “Trong những kẻ khôn sáng sẽ có mấy người sa ngã, hầu cho luyện lọc chúng nó, làm cho tinh sạch và trắng, cho đến kỳ sau rốt” Đa-ni-ên 11:35). Điều này khiến chúng ta nhớ đến chiếc sừng nhỏ, đã hạ gục một số cơ binh và một số ngôi sao và chà đạp chúng (Đa-ni-ên 8:10; so sánh với Đa-ni-ên 7:25).

*Thứ năm*, vị vua này sẽ tự tôn, tự đại nâng mình lên trên mọi vị thần, sẽ nói những lời phạm thượng chống lại Thiên Chúa (Đa-ni-ên 11:36). Không có gì đáng ngạc nhiên, chiếc sừng nhỏ cũng nói những lời khoa trương (Đa-ni-ên 7:8), thậm chí chống lại Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 7:25).

Nhiều điểm tương đồng khác có thể được kể ra nhưng, xem xét những gì chúng ta đọc trong Đa-ni-ên 7 và 8, quyền lực này là ai và tại sao đó là điều quan trọng cho chúng ta, bất chấp áp lực xã hội, giữ vững việc nhận dạng quyền lực này?

## 5. NHỮNG BIẾN CỐ SAU CÙNG

**Đọc Đa-ni-ên 11:40–45. Chuyện gì xảy ra ở đây?**

---

Các cụm từ sau đây giúp chúng ta hiểu văn bản này:

**Kỳ sau rốt:** cụm từ này chỉ xuất hiện trong sách Đa-ni-ên (Đa-ni-ên 8:17; 11:35, 40; 12:4, 9). Kiểm lại các lời tiên tri của Đa-ni-ên, chúng ta thấy rằng thời sau rốt kéo dài từ sự sụp đổ của giáo hoàng vào năm 1798 cho đến lúc kẻ chết sống dậy (Đa-ni-ên 12:2).

**Vua phương Bắc:** Về mặt địa lý, đầu tiên tên này chỉ về triều đại Seleucid, nhưng sau đó nó đề cập đến ngoại giáo và cuối cùng là giáo hoàng La Mã. Như vậy, nó không mô tả một vị trí địa lý mà mô tả kẻ thù tinh thần của dân sự Chúa Trời. Ngoài ra, chúng ta cũng nên lưu ý rằng vua phương Bắc đại diện cho sự giả mạo của Thiên Chúa thật, một nhân vật trong Kinh thánh liên quan hình bóng với phương Bắc (Ê-sai 14:13).

**Vua phương Nam:** Tên này lúc đầu chỉ về triều đại Ptolemaic ở Ai Cập, phía nam của Đất Thánh. Nhưng khi lời tiên tri được mở ra, nó có được một khía cạnh thần học, và được một số học giả liên kết với chủ nghĩa vô thần. Như Ellen G. White, khi bình luận về sự liên quan đến Ai Cập trong Khải huyền 11:8, nói, “Đây là chủ nghĩa vô thần.” – *The Great Controversy*, trang 269.

**Ngon núi thánh vinh hiển:** Trong thời Cựu Ước, mô tả này nói về Si-ôn, thủ đô và trái tim của Y-sơ-ra-ên tọa lạc trong vùng Đất Hứa. Sau cái chết của Đức Chúa Giê-su, dân sự Chúa Trời không còn được định nghĩa theo dân tộc và địa lý. Vì thế, ngọn núi thánh phải là một hình bóng chỉ về dân sự Đức Chúa Trời nay lan tràn khắp thế giới.

Vậy nên chúng ta có thể diễn giải các biến cố như thế này:

(1) Vua phương Nam tấn công vua phương Bắc: Cách mạng Pháp đã cố gắng xóa bỏ tôn giáo và đánh bại giáo hoàng nhưng thất bại. (2) Vua phương Bắc tấn công và đánh bại vua phương Nam: các lực lượng tôn giáo đứng đầu bởi giáo hoàng và các đồng minh cuối cùng sẽ thắng các lực lượng vô thần và sẽ thành lập một liên minh với kẻ thù bị đánh bại. (3) Ê-đôm, Mô-áp, và những người nổi bật của Am-môn sẽ trốn thoát: một số người không được kể trong số những dân sự trung chính của Chúa sẽ tham gia khối này vào giờ chót. (4) Vua phương Bắc chuẩn bị tấn công núi thánh nhưng đi đến hồi kết cuộc của hắn: các thế lực tà ác bị tiêu diệt, và vương quốc Đức Chúa Trời được thành lập.

**Chúng ta có thể tìm được sự an ủi ra sao khi biết rằng vào hồi kết cuộc Đức Chúa Trời và dân sự Ngài sẽ toàn thắng?**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Một điều đáng chú ý về Đa-ni-ên 11:29–39 là chính Martin Luther đã xác định sự ghê tởm của sự hoang vu trong Đa-ni-ên 11:31 với chức vị giáo hoàng và các học thuyết và thực hành của nó. Do đó, mối tương quan giữa Đa-ni-ên 11 với Đa-ni-ên 7 và 8 đã củng cố quan điểm của Luther và nhiều nhà bình luận Tin lành khác rằng, tổ chức giáo hoàng và giáo lý của nó là sự ứng nghiệm các lời tiên tri này trong lịch sử. Liên hệ với điểm này, Ellen G. White nói: “Không có nhà thờ nào dưới thẩm quyền của La Mã mà không bị xáo trộn trong việc được hưởng tự do lương tâm. Chẳng mấy chốc, khi tổ chức giáo hoàng đạt được quyền uy thì lập tức quyền giáo hoàng dang tay ra để nghiên nát tất cả những ai từ chối thừa nhận ảnh hưởng của quyền giáo hoàng, và hết nhà thờ này đến nhà thờ khác đều chấp nhận quyền thống trị của tổ chức này.” – *The Great Controversy*, trang 62.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Làm thế nào chúng ta có thể vẫn thông cảm được với cảm xúc của người khác nhưng luôn giữ vững lập trường với những điều Kinh Thánh dạy về vai trò của La Mã trong những ngày cuối cùng?
2. Đa-ni-ên 11:33: “Những kẻ khôn sáng trong dân sẽ dạy dỗ nhiều người; nhưng họ sẽ phải ngã bởi gươm, bởi ngọn lửa, bởi sự phu tù và sự cướp bóc lâu ngày.” Bản văn này nói gì về số phận của một số người trung tín với Chúa? Và cũng nói gì về những việc họ đang làm trước khi bị tử vì đạo? Nó cho chúng ta thông điệp gì hôm nay?
3. Đọc Đa-ni-ên 11:36: “Vua sẽ làm theo ý muốn mình; kiêu ngạo và lên mình cao hơn hết các thần; nói những lời lạ lùng nghịch cùng Đức Chúa Trời của các thần. Người sẽ được may mắn cho đến khi cơn thịnh nộ Chúa được trọn, bởi vì điều gì đã có chỉ định thì phải ứng nghiệm.” Câu này khiến bạn liên tưởng đến ai và điều gì? (Xem Ê-sai 14:12–17; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:1–4.)
4. Đa-ni-ên 11:27, 29 và 35 dùng cụm từ “nơi kỳ đã định”. Điều này một lần nữa nói gì về quyền hành của Đức Chúa Trời trên lịch sử.

## BÀI HỌC 13

## TỪ BỤI ĐẤT ĐẾN CÁC NGÔI SAO



**CÂU GÓC:** “*Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi*” (Đa-ni-ên 12:3).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Đa-ni-ên 12; Rô-ma 8:34; Lu-ca 10:20; Rô-ma 8:18; Hê-bê-rơ 2:14, 15; Giăng 14:29; Khải huyền 11:3.

Sách Đa-ni-ên mở đầu với Nê-bu-cát-nết-xa xâm chiếm Giu-đa và bắt người Giu-đa dẫn về Ba-by-lôn; trái lại, sách Đa-ni-ên kết thúc với Mi-ca-ên đứng ra giải cứu dân sự Chúa Trời khỏi Ba-by-lôn lúc cuối thời. Như đã thấy qua sách Đa-ni-ên, lúc cuối cùng, tận cùng, Thiên Chúa làm mọi việc có lợi cho dân sự Ngài.

Như chúng ta cũng đã thấy, Đa-ni-ên và các bạn mình vẫn trung thành với Chúa và bày tỏ sự khôn ngoan vô song giữa những gian nan và thử thách của người lưu vong. Cũng vậy, khi phải đối mặt với hoạn nạn, dân sự Đức Chúa Trời vào thời kỳ cuối cùng sẽ giữ lòng trung tín, nhất là “Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ” (Đa-ni-ên 12:1). Như Đa-ni-ên và bạn bè của người tại Ba-by-lôn, họ cũng sẽ bày tỏ sự khôn ngoan và hiểu biết. Không những họ có sự khôn ngoan như một đức tính cá nhân mà còn bởi sự khôn ngoan đó, họ hết lòng dẫn dắt người khác đến sự công bình. Một số người sẽ chết hoặc bị xử tử, và trở về với bụi đất, nhưng họ sẽ được sống dậy để vào nơi vinh cửu. Như Kinh Thánh đã ghi chép, “Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời” (Đa-ni-ên 12:2).



## 1. MI-CA-ÊN, VỊ HOÀNG TỬ CỦA CHÚNG TA

**Đọc Đa-ni-ên 12:1. Ai thay đổi dòng lịch sử vào thời kỳ sau cùng? Rô-ma 8:34 và Hê-bê-rơ 7:25 giúp chúng ta hiểu ý nghĩa của câu này ra sao?**

Mỗi đoạn sách của Đa-ni-ên trước đây đều bắt đầu với tên của người cai trị một quốc gia ngoại giáo. Đa-ni-ên 12 cũng bắt đầu với tên một người cai trị, nhưng không giống như mọi đoạn khác, người cai trị ở đây là một hoàng tử thiên thần, người sẽ đứng lên để giải cứu dân sự Đức Chúa Trời khỏi tay kẻ thù.

Khi nghiên cứu Đa-ni-ên 10, chúng ta đã được thoáng thấy Mi-ca-ên như vị thiên thần quyền uy xuất hiện trước Đa-ni-ên tại sông Hi-đê-ke (Tigris). Ở đó, Ngài trỗi lên như là đấng đại diện từ trời cho dân sự Đức Chúa Trời. Người cũng xuất hiện ở nơi khác trong Đa-ni-ên như Con Người (Đa-ni-ên 7), Tướng Cơ Binh (Đa-ni-ên 8) và Đấng Mê-si (Đa-ni-ên 9). Thế nên, Mi-ca-ên, tên của người có nghĩa là “ai giống như Chúa?” không là ai khác, mà chính là Đức Chúa Giê-su.

Điều quan trọng cần lưu ý là thời điểm can thiệp của Mi-ca-ên. Theo Đa-ni-ên 12:1, nó xảy ra “trong kỳ đó” (Đa-ni-ên 12:1). Đây là giai đoạn được đề cập đến trong Đa-ni-ên 11:40-45. Đây là khoảng thời gian kéo dài từ sự sụp đổ của chức vị giáo hoàng năm 1798 cho đến khi có sự sống lại vào lúc cuối cùng (Đa-ni-ên 12:2).

Hai khía cạnh quan trọng của chức vụ Mi-ca-ên có thể được suy ra từ động từ “đứng” dùng trong Đa-ni-ên 12:1 để mô tả hành động của Ngài. Thứ nhất, động từ “đứng” gợi lên hình ảnh các vị vua trỗi dậy để chinh phục và cai trị. Động từ cũng chủ yếu bao hàm ý nghĩa quân sự. Nó cho thấy Mi-ca-ên đóng vai trò một nhà lãnh đạo quân sự bảo vệ người dân của mình và dẫn dắt họ cách đặc biệt trong giai đoạn cuối của cuộc tranh chấp vĩ đại.

Thứ hai, động từ “đứng” cũng chỉ đến quang cảnh của sự xét xử. Mi-ca-ên “đứng” để hành động như một người biện hộ trong tòa án trên trời. Với tư cách là Con Người, Ngài đến trước mặt Đấng Thượng cổ để đại diện cho dân sự Đức Chúa Trời vào giai đoạn điều tra phán xét (Đa-ni-ên 7:9-14). Thế nên, việc Mi-ca-ên trỗi lên hoặc đứng lên chỉ đến các khía cạnh quân sự và tư pháp trong công việc của Ngài. Nói cách khác, Ngài được ban cho sức mạnh để đánh bại kẻ thù của Thiên Chúa và thẩm quyền để đại diện cho dân sự Đức Chúa Trời tại tòa án trên trời.

**Hãy suy nghĩ về ý nghĩa của việc biết rằng Mi-ca-ên đứng thay mặt chúng ta, ngay cả lúc này. Điều ấy sẽ cho bạn, một tội nhân, hy vọng gì?**

## 2. ĐƯỢC GHI TRONG SÁCH

**Đa-ni-ên 12:1 nói về những kẻ “được ghi trong sách”. Điều ấy có nghĩa gì?**

---

Thời điểm khi Mi-ca-ên can thiệp cũng được mô tả là thời kỳ hoạn nạn vô song. Điều này tương ứng với giai đoạn khi Thần Linh của Đức Chúa Trời rút ra khỏi một nhân loại ương ngạnh. Sau đó, bầy tai họa cuối cùng, biểu hiện sự phẫn nộ của Đức Chúa Trời trên các quốc gia, sẽ được trút xuống Ba-by-lôn thời cuối (Khải huyền 16; Khải huyền 18:20–24) và các quyền lực đen tối sẽ được tung ra trên khắp thế giới. Ellen G. White viết về giai đoạn này rằng “Sa-tan lúc ấy sẽ khiến các dân cư trên địa cầu đắm chìm vào một hoạn nạn vĩ đại cuối cùng. Khi các thiên sứ của Đức Chúa Trời ngừng kèm giữ những luồng gió đăm mê khốc liệt của con người, mọi yếu tố gây nên xung kích sẽ được thả lỏng. Cả thế giới sẽ vướng vào một sự tàn phá khủng khiếp, hơn cả sự tàn phá đã xảy ra ở Giê-ru-sa-lem lúc xưa.” – *The Great Controversy*, trang 614.

Nhưng dân sự Đức Chúa Trời sẽ được giải thoát trong thời kỳ khủng khiếp này bởi vì, khi việc điều tra phán xét được tiến hành tại tòa án trên trời, họ đã được bào chữa bởi Đức Chúa Giê-su, thầy Tế lễ Thượng phẩm trên Thiên Đàng, và tên của họ đã được viết vào trong sách.

Để hiểu ý nghĩa của cuốn sách này, chúng ta nên nhớ rằng Kinh Thánh đề cập đến hai loại sách trên Thiên đàng. Một sách ghi tên những người thuộc về Chúa và đôi khi sách này được gọi là sách sự sống (Xuất 32:32, Lu-ca 10:20, Thi thiên 69:28, Phi-líp 4:3, Khải huyền 17:8).

Ngoài Sách Sự sống, Kinh thánh còn đề cập đến những cuốn sách ghi chép lại những hành động của con người (Thi thiên 56:8, Ma-la-chi 3:16, Ê-sai 65:6). Đây là những cuốn sách được sử dụng tại tòa án trên trời để xác định lòng mỗi người cam kết với Chúa. Đây là những hồ sơ thiên đàng, “các cơ sở dữ liệu”, gồm có tên và hành động của từng cá nhân. Một số người cau mày với ý nghĩ rằng tên của họ, và đặc biệt là việc làm của họ, được viết trên thiên đàng. Nhưng một khi chúng ta dâng hiến cuộc đời chúng ta cho Đức Chúa Giê-su, tên của chúng ta được ghi vào sách sự sống và những hành động xấu của chúng ta sẽ bị xóa đi trong bản án. Hồ sơ trên Thiên đàng này cung cấp bằng chứng tư pháp cho cả vũ trụ rằng chúng ta thuộc về Chúa Giê-su và do đó có quyền được bảo vệ trong thời kỳ gian truân.

**Tại sao chỉ có sự công bình của một mình Chúa Giê-su, mà chúng ta nhận được, là hy vọng duy nhất để chúng ta có tên mình được “ghi trong cuốn sách”? Mang câu trả lời của bạn đến lớp Sa-bát.**

### 3. SỰ SỐNG LẠI

**Đọc Đa-ni-ên 12:2, 3. Đây nói về biến cố nào, và theo những gì chúng ta biết về sự chết, tại sao biến cố này là quan trọng đối với chúng ta?**

---



---

Trong Cựu Ước, Đa-ni-ên nói rõ ràng nhất về sự phục sinh trong ngày sau rốt. Khi suy gẫm về đoạn này, chúng ta có thể học được một vài lẽ thật rất quan trọng. Trước nhất, như nghĩa bóng của “ngủ” chỉ ra, không có linh hồn bất tử nào cư ngụ trong thân thể con người. Con người là một hợp nhất không thể phân ra của cơ thể, tâm trí và tinh thần. Khi chết đi, một người chấm dứt tồn tại và mất ý thức cho đến khi được sống lại.

Thứ hai, bản văn này chỉ về sự phục sinh trong tương lai như một sự đảo ngược của những gì xảy ra vì hậu quả của tội lỗi. Thật vậy, thành ngữ được dịch ra “bụi đất” được viết là “đất của bụi” trong ngôn ngữ gốc của Đa-ni-ên 12:2. Cách dùng chữ hơi khác thường này đưa chúng ta trở lại Sáng thế ký 3:19, câu thứ hai duy nhất trong Thánh Kinh khi chữ “đất” đi trước chữ “bụi”. Điều này ngụ ý rằng án tử hình tuyên bố khi A-đam sa ngã sẽ bị đảo ngược và cái chết sẽ hết còn ảnh hưởng. Như Phao-lô nói: “Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng” (1 Cô-rinh-tô 15:54).

**Đọc Rô-ma 8:18 và Hê-bê-rơ 2:14, 15. Vì lý do gì chúng ta không cần phải sợ sự chết.**

---



---

Cái chết huỷ hoại và chấm dứt mọi sự. Nhưng chúng ta có được lời hứa rằng cái chết không phải là lời cuối cùng cho những ai trung tín. Cái chết là một kẻ thù bại trận. Khi Đức Chúa Giê-su phá đứt xiềng xích của sự chết và sống lại từ ngôi mộ, Ngài giáng đòn chí tử cho sự chết. Bây giờ chúng ta có thể nhìn quá cái thực tại tạm thời của sự chết, và để mắt đến cái thực tại tối hậu của sự sống mà chúng ta nhận được từ Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Giê-su. Bởi vì Mi-ca-ên đứng lên (xem Đa-ni-ên 12:1), những người thuộc về Ngài cũng sẽ đứng lên. Họ sẽ trỗi dậy từ “đất của bụi” để tỏa sáng như những ngôi sao mãi mãi.

**Giữa những đau thương và vật lộn của cuộc sống, làm thế nào chúng ta có thể tìm được hy vọng và an ủi trong lời hứa về sự phục sinh lúc cuối cùng? Tại sao, nghĩ cho cùng, hầu như chẳng có gì khác quan trọng?**

## 4. CUỐN SÁCH ĐƯỢC NIÊM PHONG

**Đọc Đa-ni-ên 12:4 và Giăng 14:29. Tại sao cuốn sách của Đa-ni-ên được niêm phong cho đến thời kỳ cuối cùng?**

---



---



---

Khi kết thúc phần chính của sách (Đa-ni-ên 10:1–12:4), nhà tiên tri được lệnh phải niêm phong cuộn sách cho đến thời kỳ cuối cùng. Cùng một lúc, thiên sứ tiên đoán rằng “Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên” (Đa-ni-ên 12:4). Mặc dù một số học giả nghiên cứu Đa-ni-ên cho rằng đây là một dự đoán về tiến bộ khoa học, nhưng bối cảnh dường như nói rằng việc “qua lại” điếm chỉ việc nghiên cứu chính cuốn Đa-ni-ên. Thật vậy, khi nhìn lại lịch sử, chúng ta lưu ý rằng Đa-ni-ên vẫn là một tác phẩm văn học còn tối nghĩa qua nhiều thế kỷ. Vài phần của sách có thể đã được biết đến và nghiên cứu, nhưng một số lời dạy và lời tiên tri của sách vẫn còn bí ẩn. Thí dụ, các thông điệp tiên tri liên quan đến việc làm sạch đền thánh trên trời, sự phán xét, danh tính và công việc của chiếc sừng nhỏ, cùng với khung thời gian liên quan đến những lời tiên tri này, vẫn chưa rõ ràng.

Nhưng từ cuộc Cải cách Tin lành trở đi, càng ngày càng có nhiều người bắt đầu nghiên cứu sách Đa-ni-ên. Tuy nhiên, chỉ đến lúc cuối cùng cuốn sách mới được mở và nội dung của nó được tiết lộ đầy đủ hơn. Như Ellen G. White ghi chú, “Từ năm 1798, cuốn sách của Đa-ni-ên đã được mở ấn, kiến thức về các lời tiên tri đã tăng lên, và nhiều người đã tuyên bố sứ điệp trang nghiêm của sự phán xét gần kề.”—*The Great Controversy*, trang 356.

“Vào cuối thế kỷ 18 và đầu thế kỷ 19, một mối quan tâm mới về những lời tiên tri của Đa-ni-ên và Khải huyền đã được khởi động tại nhiều nơi khác nhau trên địa cầu. Nghiên cứu về những lời tiên tri này đã dẫn đến một niềm tin được phổ biến rộng rãi rằng sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su đã gần kề. Nhiều nhà bình luận tại Anh quốc, Joseph Wolff ở Trung Đông, Manuel Lacunza ở Nam Mỹ và William Miller ở Hoa Kỳ, cùng với một loạt các nhà nghiên cứu lời tiên tri khác, căn cứ trên những nghiên cứu của họ về các lời tiên tri của Đa-ni-ên, đã tuyên bố rằng sự tái lâm đã gần đến. Ngày nay, niềm tin này đã trở thành động lực của một phong trào trên toàn thế giới.”—*The Seventh-day Adventist Bible Commentary*, tập 4, trang 879.

**Chúng ta có được lợi thế lớn là ngày hôm nay chúng ta có thể nhìn lại lịch sử và thấy những lời tiên tri lịch sử này của Đa-ni-ên đã được ứng nghiệm. Điều này giúp chúng ta tin cậy thế nào vào tất cả các lời hứa của Chúa?**

## 5. THỜI GIAN ĐỢI CHỜ

### Độc Đa-ni-ên 12:5-13. Sách kết luận ra sao?

Điều thú vị là cảnh cuối cùng này diễn ra tại “sông”, tức là sông lớn Hi-đê-ke (Tigris) nơi Đa-ni-ên có được sự hiện thấy quan trọng (Đa-ni-ên 10:4). Tuy nhiên, chữ dùng ở đây để nói về “sông” không phải là một chữ Hê-bơ-rơ thông dụng, mà là chữ thường dùng cho “sông Nile”. Điều này nhắc nhở chúng ta về cuộc Xuất hành khỏi Ai Cập và cho thấy rằng như Thượng Đế đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi Ai Cập, Ngài cũng sẽ cứu chuộc dân sự Ngài trong thời kỳ cuối cùng.

Ba thời khắc biểu tiên tri được đưa ra. Thời khắc biểu thứ nhất – “một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ” trả lời câu hỏi “cho đến bao giờ những sự lạ này được ứng nghiệm?” (Đa-ni-ên 12:6). Những “sự lạ” nói về những điều xảy ra trong Đa-ni-ên 11, là đoạn giải thích kỹ càng hơn sự khải thị trong Đa-ni-ên 7 và 8. Chính xác hơn, thời điểm này đã được Đa-ni-ên 7:25 và sau đó Khải huyền 11:3, Khải huyền 12:6, 14 và 13:5 đề cập đến. Nó cũng tương ứng với 1260 năm của quyền lực giáo hoàng tối cao kéo dài từ năm 538 đến năm 1798. Và Đa-ni-ên 11:32-35 cũng nói về sự đàn áp ấy nhưng không nói là bao lâu.

Hai thời kỳ kia, 1290 và 1335 ngày, được trả lời khi Đa-ni-ên hỏi Người mặc áo vải gai, “Cuối cùng các sự này ra sao?” Cả hai thời kỳ đều bắt đầu với việc xóa bỏ “các cửa lễ hằng dâng” và việc thiết lập sự “góm ghiếc của sự hoang vắng”. Trong bài học về Đa-ni-ên 8, chúng ta đã học được rằng “các cửa lễ hằng dâng” nói về sự cầu thay liên tục của Chúa Giê-su, nay được thay thế bằng một hệ thống thờ phượng giả mạo. Thế nên thời kỳ tiên tri này phải bắt đầu vào năm 508, khi Clovis, vua của Pháp, chuyển đổi sang đức tin Công giáo. Sự kiện quan trọng này đã mở đường cho sự kết hợp giữa giáo hội và chính quyền, một phối hợp vững mạnh trong suốt thời Trung cổ. Sau đó, 1290 ngày kết thúc vào năm 1798, khi giáo hoàng bị bắt dưới quyền của hoàng đế Pháp Napoleon. Và 1335 ngày, thời kỳ tiên tri cuối cùng được Đa-ni-ên nói đến, kết thúc vào năm 1843. Đây là thời điểm của phong trào Millerite và sự hồi phục việc nghiên cứu về lời tiên tri trong Kinh Thánh. Đó là thời gian chờ đợi và hy vọng vào sự xuất hiện sắp đến của Đức Chúa Giê-su.

**Qua toàn bộ sách Đa-ni-ên chúng ta thấy được hai điều: dân sự Đức Chúa Trời bị đàn áp và dân sự Đức Chúa Trời được minh oan và giải cứu. Sự thật này có thể giúp gì cho chúng ta luôn giữ vững đức tin bất chấp mọi thử thách kể cận.**

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Các lời tiên tri trình bày một chuỗi các biến cố dẫn đến việc mở đầu sự phán xét. Điều này đặc biệt đúng với sách Đa-ni-ên. Nhưng có một phần của lời tiên tri liên hệ đến những ngày cuối cùng, Đa-ni-ên được bảo phải đóng lại và niêm phong “cho đến thời kỳ cuối cùng.” Chỉ khi nào chúng ta đến thời kỳ này thì một thông điệp liên can đến việc phán xét mới được công bố, căn cứ trên sự ứng nghiệm của các lời tiên tri. Nhưng vào thời kỳ cuối, nhà tiên tri nói, ‘nhiều người đi qua đi lại, và kiến thức sẽ được tăng lên’ Đa-ni-ên 12:4.

“Sứ đồ Phao-lô cảnh báo Hội thánh đừng tìm kiếm sự xuất hiện của Chúa Cơ Đốc trong thời đại của mình. ‘Ngày ấy sẽ không đến’ ‘vì phải có sự bỏ đạo đến trước, và có người tội ác, con của sự hư mất hiện ra’ (2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:3). Mãi cho đến sau thời kỳ bội đạo vĩ đại và thời kỳ trị vì lâu dài của ‘người tội lỗi’, chúng ta mới có thể ngó trông đến sự tái lâm của Chúa chúng ta. ‘Người tội lỗi’, cũng còn được gọi là ‘bí ẩn của sự gian ác’, ‘con trai của sự gian ác’ và ‘kẻ hung dữ’, đại diện cho chức vị giáo hoàng, như đã được báo trước trong lời tiên tri, sẽ cai trị trong 1260 năm. Thời kỳ này kết thúc vào năm 1798. Sự Chúa tái lâm không thể nào xảy ra trước thời điểm đó. Phao-lô thận trọng viết về sự an bài của toàn Cơ Đốc giáo cho đến năm 1798. Đây là lúc mà sứ điệp về Chúa Giê-su tái lâm được công bố.” – Ellen G. White, *The Great Controversy*, trang 356.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta phải đối mặt với những mối nguy hiểm nào khi chúng ta định ngày cho các biến cố của thời kỳ cuối cùng trong tương lai? Điều gì xảy ra với đức tin của nhiều người khi những sự kiện được dự đoán này không xảy ra? Lời Đức Chúa Giê-su trong Giăng 14:29 cho chúng ta nguyên tắc tiên tri quan trọng nào để giúp chúng ta hiểu cách sử dụng lời tiên tri có lợi ích cho đời sống thuộc linh của mình và tránh cái bẫy đặt ra hoặc tin vào những tiên đoán sai lầm?
2. Thời đại chúng ta đang sống, với mọi truyền thông đều trong tích tắc, cùng những tiến bộ khoa học đáng kinh ngạc, không nhất thiết lúc nào cũng tốt cho chúng ta. Bạn có nghĩ rằng “thời kỳ hoạn nạn như chưa từng có bao giờ” là điều không khó tưởng tượng cho lắm, có thể xảy ra?
3. Thảo luận câu trả lời của bạn cho các câu hỏi cuối ngày Thứ Hai về lý do tại sao Tin Lành, lẽ thật vĩ đại của sự công bình của Chúa Cơ Đốc là hy vọng duy nhất cho chúng ta “được ghi trong cuốn sách”. Nếu không có điều đó, chúng ta có hy vọng gì?





**DANH SÁCH CÁC HỘI THÁNH / ĐIỂM NHÓM  
CƠ ĐỐC PHỤC LÂM VIỆT NAM  
TẠI HOA KỲ**

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm El Monte**

4114 Peck Road, El Monte, CA 91732

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh - (626) 422-6841

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Garden Grove**

12702 Ninth Street, Garden Grove, CA 92840

Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Houston**

13885 Beechnut Street, Houston, TX 77083

Mục sư Nguyễn Thế Phong - (832) 490-7319

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Loma Linda**

711 W. C Street, Colton, CA 92324

Mục sư Dương Quốc Tùng - (909) 825-6886

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Milpitas**

121 Sinnott Lane, Milpitas, CA 95035

Trưởng lão Huỳnh Chí - (408) 221-5071

Trưởng lão Nguyễn Trung Hậu - (925) 413-6775

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Oakland**

655 International Blvd., Oakland, CA 94606

Mục sư Thạch Long Hạnh - (510) 967-0582

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orange County**

2101 W. Edinger Avenue, Santa Ana, CA 92704

Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orlando**

4417 N. Powers Dr, Orlando, FL 32818

Mục sư Phạm Xuân Nghĩa - (407) 339-4974

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Portland**

7604 SE Clinton Street, Portland, OR 97206

Mục sư Ngô Duy Cường - (971) 322-3211

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Riverside**

8778 Magnolia Avenue, Riverside, CA 92503

Trưởng nhóm Hoàng Ngọc Trân - (951) 500-8767

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Diego**

4185 Home Avenue, San Diego, CA 92105  
Mục sư Dương Quốc Tùng - (760) 599-4747

**Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Jose**

1066 S. Second Street, San Jose, CA 95112  
Mục sư Quách Trọng Toàn - (503) 935-9373

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Greensboro**

1320 Fleming Road, Greensboro, NC 27410  
Trưởng nhóm Hà Phương - (336) 455-4907

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Oakland**

2410 E. 15th Street, Oakland, CA 94601  
Trưởng nhóm Nguyễn Nhật Tuấn - (408) 892-8652

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Portland**

3707 SE 162nd Ave., Portland, OR 97236  
Trưởng lão Văn Văn Tòng - (503) 775-5664

**Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Shoreline**

18354 8th Ave. NW, Shoreline, WA 98177  
Trưởng nhóm Huỳnh Kim Anh - (425) 772-4418